

MỤC TIÊU GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG MẦM NON CỦA BÉ

Thời gian thực hiện 4 tuần: Từ ngày 05/09/2025 đến ngày 03/10/2025

I. MỤC TIÊU

1. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT:

MT1*. Cân nặng và chiều cao: Trẻ trai: 18,3 -20,5 kg; chiều cao: 110 - 116cm;
Trẻ gái: 18,2 - 20,2 kg; chiều cao: 109,4 - 115,1cm.

MT2*. Thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát. .

MT3. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.

MT4*. Đi bằng mép ngoài bàn chân, đi khụy gối.

MT10*. Ném trúng đích bằng 1 tay, nhảy qua vật cản.

MT12. Chạy được liên tục theo hướng thẳng 18 m trong 10 giây.

MT14*. Bò bằng bàn tay, bàn chân 4m.

MT22. Nhận biết được thực phẩm giàu chất đạm: thịt, cá...

MT30*. Có một số hành vi và thói quen tốt trong ăn uống: Mời cô, mời bạn khi ăn và ăn từ tốn.

2. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC:

MT52*. Tô mò tìm tòi, khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh như đặt câu hỏi về sự vật, hiện tượng: Tại sao có mưa?...

MTs57. Thực hiện được trải nghiệm/điều tra thực tế.

MT61. Giải quyết được vấn đề đơn giản bằng các cách khác nhau.

MTs62. Đưa ra được giả thuyết.

MTs63. Xác lập phương án và thực hiện được quy trình nghiên cứu/tìm hiểu/quan sát/khám phá/thí nghiệm.

MTs64. Phân tích và giải quyết được vấn đề bằng lời nói.

MT71*. Nhận xét, thảo luận được về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.

MTs74. Trả lời được các câu hỏi mang tính gợi mở bằng sự quan sát và bằng chứng thực tế.

MT78*. Quan tâm đến các con số như thích nói về số lượng và đếm, hỏi: bao nhiêu? đây là mấy?...

MT84*. Nhận biết được các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày.

MT95*. Nói tên, địa chỉ và mô tả một số đặc điểm nổi bật của trường, lớp khi được hỏi, trò chuyện.

MT96*. Nói được tên, công việc của cô giáo và các bác công nhân viên trong trường khi được hỏi, trò chuyện.

3. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ:

MT102*. Hiểu được nghĩa từ khái quát: phương tiện giao thông, động vật, thực vật, đồ dùng (đồ dùng gia đình, đồ dùng học tập,..).

MT103. Lắng nghe và nhận xét được ý kiến của người đối thoại.

MT105*. Sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm,... phù hợp với ngữ cảnh.

MT111. Sử dụng các từ: cảm ơn, xin lỗi, xin phép, thưa, dạ, vâng... phù hợp với tình huống.

MT114*. Kể được chuyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân.

MT116*. Nhận ra kí hiệu thông thường: nhà vệ sinh, nơi nguy hiểm, lối ra - vào, cấm lửa, biển báo giao thông...

MT118*. Tô, đồ các nét chữ, sao chép được một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình.

4. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM KỸ NĂNG XÃ HỘI:

MT120*. Nói được điều bé thích, không thích; những việc bé làm được và việc gì bé không làm được.

MT122. Biết mình là con/cháu/anh/chị/em trong gia đình.

MT124*. Tự làm được một số việc đơn giản hằng ngày (vệ sinh cá nhân, trực nhật, chơi...).

MT127*. Nhận biết được một số trạng thái cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ qua tranh; qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói của người khác.

MT129*. Thể hiện được sự an ủi và chia vui với người thân và bạn bè.

MT133*. Thực hiện được một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng: Sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, không làm ồn nơi công cộng, vâng lời ông bà, bố mẹ, anh chị, muốn đi chơi phải xin phép.

MT134*. Nói lời cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép.

MT136. Chờ đến lượt.

MTs137. Lựa chọn và chia sẻ được nhiệm vụ.

MT146. Bỏ rác đúng nơi quy định.

5. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ:

MT150. Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc.

MT151*. Thích thú, ngắm nhìn và sử dụng được các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng, bố cục...) của các tác phẩm tạo hình.

MT156*. Phối hợp và lựa chọn được các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm.

MT158*. Phối hợp được các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.

MTs162. Đo, vẽ, viết, cắt dán, ghép để tạo mô hình về sản phẩm thiết kế.

MTs164. Thể hiện được cái đẹp trong ngôn ngữ, quá trình thực hiện và kết quả/sản phẩm hoạt động.

MT168*. Nói lên được ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.

II. YÊU CẦU, CHUẨN BỊ

1. Yêu cầu

a. Kiến thức

- Biết ngày 5/9 là ngày hội đến trường của bé.
- Biết ý nghĩa của ngày hội đến trường của bé.
- Biết biểu diễn văn nghệ tự nhiên, sôi nổi.
- Trẻ biết được một số hoạt động chuẩn bị, diễn ra trong ngày tết Trung thu.
- Trẻ biết tên các bạn, biết tên và đặc điểm lớp học thân yêu của bé.
- Trẻ biết tên, công việc của cô giáo và các bác công nhân viên trong trường.

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng ngồi học và cầm bút đúng.
- Biết cách chơi và bảo vệ đồ chơi trong trường.
- Trẻ đọc thuộc một số bài thơ, ca dao, đồng dao.
- Biết sử dụng các đồ dùng đồ chơi trong lớp thành thạo.
- Biết chào hỏi kính trọng cô giáo, các cô bác trong trường.

c. Thái độ

- Thích chia sẻ cảm xúc, kinh nghiệm, đồ dùng, đồ chơi với những người gần gũi.
- Biết chào hỏi kính trọng cô giáo, các cô bác trong trường.
- Chấp hành các quy định của trường lớp, có thói quen và hành vi văn minh, vệ sinh môi trường.
- Biết yêu quý trường lớp.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động cùng cô giáo.

2. Chuẩn bị

a. Trang trí, tạo môi trường lớp học:

- Treo bóng bay, cờ hoa, khẩu hiệu: “Chào mừng ngày hội đến trường của bé”.
- Bàn trưng bày quà, hoa, ảnh bé đi học.
- Tranh ảnh về trường lớp; Ngày hội đến trường.
- Tranh ảnh về các hoạt động, vui chơi diễn ra trong Tết trung thu.
- Lô tô, tranh ảnh về các trang phục, đồ dùng, trang phục, các hoạt động của ngày hội đến trường.
- Đồ chơi xây dựng lắp ghép bằng các nguyên liệu khác nhau.
- Lô tô về các loại hoa quả, đồ chơi đèn lồng, đèn ông sao.

- Bài thơ, bài hát, câu đố về ngày Tết trung thu.
- Chuẩn bị giấy, bút, màu.
- Một số bài thơ, hát, truyện về trường Mầm non.

*** Các góc trong lớp:**

- + **Góc xây dựng:** Chuẩn bị khối gỗ, lego để trẻ xây lớp học, khu vui chơi. Cây xanh, cỏ, hàng rào, Một số đồ chơi xây dựng, gạch bằng nhựa....
- + **Góc phân vai:** Cửa hàng bán các loại đồ dùng đồ chơi, đồ dùng của cô giáo, gia đình...đèn lồng, đèn ông sao,....
- + **Góc nghệ thuật:** Góc tạo hình: giấy, bút màu, đất nặn, tranh vẽ trường lớp mầm non để trẻ tô màu. Góc âm nhạc: nhạc cụ gõ (trống lắc, phách tre, xắc xô, song loan), bài hát về trường Mầm non.
- + **Góc học tập - thư viện:** Bộ chữ cái a, ă, â; thẻ số 1-10. Sách, truyện, thơ - truyện tranh về bé và bạn bè, về lớp của bé, về trường Mầm non. Tranh ảnh về mùa thu, Tết trung thu...
- + **Góc thiên nhiên:** Chậu cây xanh, hạt rau để gieo. Dụng cụ chăm sóc cây: bình tưới, xẻng nhỏ, khăn lau lá...

b. Đồ dùng dạy học của cô

- Các câu hỏi đàm thoại.
- Tranh ảnh vẽ về các hoạt động ngày hội đến đến trường của bé...
- Tranh ảnh về các hoạt động, vui chơi diễn ra trong Tết trung thu.
- Tranh hướng dẫn tập tô, vở tập tô, bút chì đen, bút sáp màu, bàn ghế.
- Đồ chơi xây dựng, lắp ghép bằng nhiều nguyên liệu khác nhau.
- Tư liệu trực quan: video, tranh truyện về chủ đề trường Mầm non.
- Bài thơ, bài hát, câu đố về ngày Tết trung thu.
- Chuẩn bị giấy, bút, màu...
- Lô tô về các loại hoa quả, đồ chơi đèn lồng.

c. Tài liệu, học liệu của trẻ

- Giấy, bút chì, bút màu, đất nặn, giấy màu.
- Sách tranh, truyện tranh chủ đề.
- Tranh tô màu về ngày hội đến trường của bé, tranh tô màu về trường lớp mầm non, tranh tô màu ngày tết Trung thu.
- Đồ chơi xây dựng, đồ chơi ngoài trời, trang phục đóng vai.
- + Lego, khối gỗ để xây lớp học/trường học.
- + Hộp giấy, chai nhựa sạch, que kem, nắp chai... để trẻ sáng tạo làm bàn ghế, cửa sổ, đồ dùng.
- + Tô màu đồ dùng học tập.
- + Nói tranh đồ dùng với khu vực phù hợp.

III. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Lưu ý
Chủ đề	Ngày hội đến trường của bé (05/09/2025 =>12/09/2025)	Lớp mẫu giáo của bé (15/09/2025 =>19/09/2025)	Cô giáo và các bạn (22/09/2025 =>26/09/2025)	Lễ hội mùa thu (29/09/2025 =>03/10/2025)	
Đón trẻ Trò chuyện	<p>- Đón trẻ: Cô ân cần niềm nở đón trẻ. Quan tâm nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Hướng dẫn trẻ tự cất ba lô, cởi và cất giày, dép đúng nơi quy định. Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ.</p> <p>- Cô trò chuyện với trẻ về tên trường, lớp, tên các bạn trong lớp. Trò chuyện về quang cảnh trường, các khu vực trong trường, trò chuyện về công việc của cô giáo và các cô trong trường.... trò chuyện với trẻ về đồ chơi, các hoạt động trong ngày tết Trung thu.</p> <p>- Xem tranh ảnh về ngày hội đến trường, tranh ảnh về đồ chơi, các hoạt động trong ngày tết Trung thu....</p> <p>- Điểm danh trẻ.</p>				
Thể dục sáng	<p>- Thể dục sáng:</p> <p>Tuần 1: Tập kết hợp nhạc bài “Ngày vui của bé”</p> <p>Tuần 2: Tập kết hợp nhạc bài hát “Trường chúng cháu là trường Mầm Non”</p> <p>Tuần 3: Tập kết hợp nhạc bài hát “ Chào ngày mới ”</p> <p>Tuần 4: Tập kết hợp nhạc bài hát “Chiếc đèn ông sao”</p> <p>+ Hô hấp: Hái hoa, gửi hoa...</p> <p>+ Động tác tay: Đưa hai tay ra phía trước rồi đưa lên cao</p> <p>+ Động tác chân: Ngồi xõm đứng lên liên tục</p> <p>+ Động tác bụng: Đứng cúi gập người về phía trước, chân sau thẳng, ngón tay chạm ngón chân</p> <p>+ Động tác bật: Bật tách và khép chân.</p>				
	Thứ sáu	PTNT: KPXH: Trò chuyện với trẻ về ngày hội đến trường của			

		bé.				
Hoạt động học	Thứ hai	PTNN Nhận biết và làm quen với các nét cơ bản.	PTNN Truyện: Món quà của cô giáo.	PTNN Thơ: Bàn tay cô giáo	PTNN Làm quen chữ cái o, ô, ơ.	
	Thứ ba	PTTM Tạo hình: Vẽ trường mầm non.	PTTM Tạo hình: Vẽ gấu bông.	PTTM Tạo hình: Vẽ chân dung cô giáo.	PTTM Thiết kế đèn lồng trung thu- EDP	
	Thứ Tư	PTVĐ Đi bằng mép ngoài bàn chân, đi khụy gối. Trò chơi VĐ: Chạy tiếp cờ.	PTVĐ Bò qua 5-6 điểm đích dắc cách nhau 1,5 m. Trò chơi: Chuyên bóng qua đầu.	PTVĐ Ném trúng đích bằng 1 tay, nhảy qua vật cản. - Trò chơi vận động: Ném bóng vào rổ.	PTVĐ Chạy 18m trong khoảng 10 giây. Trò chơi: Cáo và thỏ.	
	Thứ năm	- Dạy hát + VĐ: Ngày vui của bé - Nghe hát: Ngày đầu tiên đi học - Trò chơi: Ai đoán giỏi NDTT: dạy vận động	- Dạy hát : Chào ngày mới . - Nghe hát : Đi học. - T/c : Ai đoán giỏi - NDTT: dạy hát	- Hát+VĐ : Cô giáo em. Nghe hát: Niềm vui của em. - T/c : Ai nhanh nhất NDTT: dạy hát	- Dạy hát: Gác trăng. - Nghe hát: Chiếc đèn ông sao. - T/c : Nghe tiếng hát tìm đồ vật. NDTT: dạy hát	

	Thứ sáu	PTNT Trò chuyện về lớp 5 tuổi của bé.	PTNT Nhận biết phân biệt hôm qua, hôm nay, ngày mai.	PTNT KPXH: Trò chuyện thảo luận về công việc của cô giáo.	PTNT Ôn số lượng 1, 2, 3.	
Quan sát:	Thứ sáu	Quan sát: Bầu trời Trò chơi VĐ: Dung dăng dung dề. Chơi tự do: Chơi theo ý thích (vẽ, nặn), chơi với đồ chơi ngoài trời...				
	Thứ hai	- Quan sát: Cầu trượt. TCVĐ: Kéo co. Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, vẽ, nặn, xếp hình...	- Quan sát: Trường mầm non khu Xuân Dục. TCVĐ: Gieo hạt. Chơi tự do: Vẽ trường mầm non, nặn, chơi với đồ chơi ngoài trời...	- Quan sát: Trường Mầm non khu Xuân Dục. - Trò chơi VĐ: Bóng tròn to - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời; chơi theo ý thích (vẽ, nặn)	- Quan sát: Đèn ông sao - Trò chơi VĐ: Nhảy lò cò. - Chơi tự do: Chơi với các nguyên vật liệu tự nhiên, đồ chơi ngoài trời, vẽ đèn ông sao, làm đèn ông sao...	
	Thứ ba	- Quan sát: Cây hoa hồng. - Trò chơi VĐ: Cá sấu	- Quan sát: Cây hoa hồng - Trò chơi VĐ: Cá sấu lên bờ.	- Quan sát: Xích đu - Trò chơi VĐ: Rồng rắn lên mây.	- Quan sát: Đèn lồng. - Trò chơi VĐ: Kéo co. - Chơi tự do:	

	<p>lên bờ.</p> <p>- Chơi tự do: Trẻ chơi với các nguyên vật liệu tự nhiên, đồ chơi ngoài trời.</p>	<p>- Chơi tự do: Trẻ chơi với các nguyên vật liệu tự nhiên, đồ chơi ngoài trời.</p>	<p>- Chơi tự do: Chơi với các nguyên vật liệu tự nhiên, đồ chơi ngoài trời, chơi theo ý thích...</p>	<p>chơi theo ý thích, vẽ đèn ông sao, đèn lồng, chơi với đồ chơi ngoài trời.</p>	
Thứ tư	<p>- Quan sát: Trường Mầm non khu Xuân Dục.</p> <p>- TCVD: Gieo hạt</p> <p>- Chơi tự do: Vẽ trường Mầm non, nặn, chơi đồ chơi ngoài trời...</p>	<p>- Quan sát: Lớp mẫu giáo 4 tuổi B7.</p> <p>- Trò chơi VD: Lộn cầu vòng.</p> <p>- Chơi tự do: Vẽ, nặn, tô màu. Chơi với đồ chơi ngoài trời</p>	<p>- Quan sát: Khu nhà bếp</p> <p>- Trò chơi VD: Đi cà kheo.</p> <p>- Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, trẻ chơi theo ý thích (vẽ, chơi ô ăn quan...)</p>	<p>- Quan sát: Mâm ngũ quả</p> <p>- Trò chơi VD: Rồng rắn lên mây</p> <p>- Chơi tự do: Chơi với các nguyên vật liệu tự nhiên, đồ chơi ngoài trời.</p>	
Thứ năm	<p>- Quan sát: Đồ chơi trong sân trường.</p> <p>- Trò chơi VD: Trời nắng, trời mưa.</p> <p>- Chơi tự do: Vẽ, nặn đồ chơi trong sân trường. Chơi với đồ chơi ngoài trời...</p>	<p>- Quan sát: Bầu trời</p> <p>- Trò chơi VD: Rồng rắn lên mây</p> <p>- Chơi tự do: Vẽ, nặn, tô màu; chơi với đồ chơi ngoài trời</p>	<p>- Quan sát: Cây xoài.</p> <p>- Trò chơi VD: Mèo đuổi chuột</p> <p>- Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, trẻ chơi theo ý thích...</p>	<p>- Quan sát: Đồ chơi trong ngày tết trung thu/</p> <p>- Chơi vận động: Trời nắng trời mưa</p> <p>- Chơi tự do: Vẽ đồ chơi ngày tết Trung thu, chơi với đồ chơi ngoài trời, chơi theo ý thích....</p>	

	Thứ sáu	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Bầu trời. - Trò chơi VĐ: Dung dăng, dung dẻ . - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, chơi theo ý thích... 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Lốp mẫu giáo 4 tuổi B6. - TCVD: Lộn cầu vòng. - Chơi tự do: Vẽ, nặn, tô màu, chơi với đồ chơi ngoài trời. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Bầu trời - Trò chơi VĐ: Dung dăng dung dẻ - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, trẻ chơi theo ý thích. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Thời tiết - Trò chơi VĐ: Dung dăng dung dẻ. - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, chơi theo ý thích... 		
Hoạt động (Thay thế HĐ góc)	Thứ sáu	Tham quan trải nghiệm các khu vực trong trường.					
Hoạt động góc		<p>1. Góc xây dựng</p> <p>Tuần 1: Ngày hội đến trường của bé - “Xây dựng trường mầm non của bé”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mục đích: Biết phối hợp các khối gỗ, lego để xây dựng lớp học, sân chơi. Phát triển trí tưởng tượng, hợp tác. - Chuẩn bị: Khối gỗ, lego, hộp bìa, mô hình cây xanh, tranh trường lớp. - Cách chơi: Trẻ phân công vai thợ xây, vận chuyển, trang trí; cùng xây lớp học, sân chơi, đặt cây xanh, ghé đá. <p>Tuần 2: Lốp mẫu giáo của bé - “Xây lớp học của bé”...</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mục đích: Trẻ nhận biết, phân biệt được các loại đồ dùng, đồ chơi trong lớp, biết được các góc chơi, thể hiện các vai, kỹ năng vẽ, tô màu. Trẻ biết ngăn nắp gọn gàng, có ý thức khi tham gia chơi. - Chuẩn bị: Khối gỗ, mô hình bàn ghế, các đồ dùng đồ chơi trong lớp. - Cách chơi: Trẻ cùng xây lớp học, sắp xếp bàn ghế, sắp xếp đồ dùng đồ chơi, tranh trí tranh ảnh; cuối giờ chơi giới thiệu sản phẩm. <p>Tuần 3: Cô giáo và các bạn - “Xây trường mầm non”</p>					

- Mục đích: Biết phối hợp các khối gỗ, lego để xây dựng lớp học, sân chơi. Phát triển trí tưởng tượng, hợp tác.

- Chuẩn bị: Khối gỗ, mô hình cầu trượt, xích đu, đu quay.

- Cách chơi: Trẻ phân công vai thợ xây, vận chuyển, trang trí; cùng xây lớp học, sân chơi, đặt cây xanh, ghế đá.

Tuần 4: Lễ hội mùa thu - “Xây trại thu của bé”.

- Mục đích: Biết phối hợp các khối gỗ, lego để xây dựng trại thu. Trẻ nhận biết được một số hình ảnh đặc trưng của lễ hội mùa thu: trại thu, đèn lồng, cờ, cây cối, hoa quả mùa thu.

+ Trẻ hiểu trại thu gồm những bộ phận cơ bản: khung trại, mái trại, lối vào, trang trí xung quanh.

- Cũng cố rèn kỹ năng xây dựng, lắp ghép, sắp xếp không gian hợp lý. Phát triển kỹ năng làm việc nhóm, biết phân công nhiệm vụ và trao đổi ý kiến với bạn. Rèn khả năng sáng tạo, tưởng tượng, phối hợp tay - mắt khi xây dựng và trang trí.

- Chuẩn bị: Khối gỗ, lego, bộ lắp ghép nhiều kích thước. Hộp giấy, lõi giấy, que kem, ống hút. Giấy màu, lá cây khô, hoa khô, dây ruy băng. Đồ chơi trang trí: đèn lồng mini, cờ nhỏ, hình quả mùa thu (bưởi, na, hồng...).

- Cách chơi: Trẻ thảo luận và phân công nhiệm vụ: Bạn xây khung trại; Bạn làm mái trại; Bạn trang trí xung quanh trại. Trẻ sử dụng các vật liệu đã chuẩn bị để xây dựng và trang trí trại thu theo ý tưởng của nhóm. Trong quá trình chơi, trẻ có thể trao đổi, bổ sung, chỉnh sửa để trại thu đẹp và vững chắc hơn.

2. Góc phân vai

Tuần 1: Ngày hội đến trường của bé

- Mục đích: Trẻ hiểu ý nghĩa “Ngày hội đến trường” - ngày vui của bé, của cô và của cha mẹ. Trẻ biết thể hiện vai chơi theo chủ đề: cô giáo, học sinh, phụ huynh, người dẫn chương trình, bác bảo vệ,... Nhận biết trang phục để biểu diễn văn nghệ; rèn kỹ năng giao tiếp mua bán.

- Chuẩn bị: Cặp sách, bảng, micro, hoa, quà, bóng bay, cờ vải....trông khai giảng (hoặc trông đồ chơi). Vé mời, thiệp, ghế nhỏ, bàn cô giáo. Trẻ dùng tiền giả để mua, bán, trao đổi.

- Cách chơi: Nhóm bán sắp xếp đồ; nhóm khách chọn mua, trả tiền, nhận hàng.

Tuần 2: Lớp mẫu giáo của bé

- Mục đích: Trẻ biết thể hiện vai chơi gắn với hoạt động học tập, sinh hoạt trong lớp mầm non. Rèn kỹ năng giao tiếp, hợp tác, chia sẻ trong nhóm. Giúp trẻ hiểu và yêu quý cô giáo, bạn bè, trường lớp..

- Chuẩn bị: Sách, bút chì, giấy vẽ, bảng, ghế, thẻ chữ, hình con vật. Bộ đồ nấu ăn mini, cặp sách, hộp cơm, bình nước. Bảng điểm, phiếu bé ngoan, sổ liên lạc.

- Cách chơi: Trẻ đóng vai làm cô giáo - làm học sinh theo nhóm nhỏ

Tuần 3: Cô giáo và các bạn

- Mục đích: Trẻ biết thể hiện vai chơi: cô giáo, học sinh, phụ huynh, cô cấp dưỡng...Trẻ thể hiện được các hành động, lời nói thân thiện giữa cô và trò. Rèn kỹ năng giao tiếp, hợp tác, chia sẻ, yêu thương bạn bè và kính trọng cô giáo

- Chuẩn bị: Trang phục: áo dài cho cô, váy - đồng phục cho bé, tạp dề cho cấp dưỡng, mũ bảo vệ. Sách, bút chì, giấy vẽ, bảng, ghế, cặp sách, bộ đồ chơi dạy học mini. Đồ nấu ăn đồ chơi, khay cơm, muỗng, bình nước.

- Cách chơi: Trẻ đóng vai cô giáo, học sinh; cùng ăn, ngủ, chăm sóc nhau. Mua, bán đồ dùng học tập....

Tuần 4: Lễ hội mùa thu

- Mục đích: Trẻ biết thể hiện vai chơi theo chủ đề: Chú Cuội, Chị Hằng, em bé đi rước đèn, nghệ sĩ múa lân, người bán hàng,

- Chuẩn bị: Trang phục chị Hằng, chú Cuội, bánh nướng, bánh dẻo, lồng đèn, đèn ông sa, kẹo, nước ngọt...Trẻ dùng tiền giả để mua, bán, trao đổi.

- Cách chơi: Trẻ dùng tiền giả để mua, bán, trao đổi.

3. Góc nghệ thuật

Tuần 1: Vẽ trường mầm non

- Mục đích: Trẻ biết vận dụng các kỹ năng vẽ và phối hợp các nét vẽ để vẽ trường mầm non có: các lớp học, các phòng ban, sân chơi, đồ chơi...Biết tô màu và tô nền cho bức tranh.

- Chuẩn bị: 3 - 4 tranh mẫu, bút màu, giấy vẽ...bàn ghế đủ cho trẻ. Nhạc bài hát: “Trường chúng cháu là trường mầm non”, “trường mẫu giáo yêu thương”.

- Cách chơi: Trẻ vẽ, tô màu trường mầm non; trưng bày sản

phẩm.

Tuần 2: Vẽ gấu bông

- Mục đích: Trẻ biết vận dụng các kỹ năng vẽ đơn giản: nét cong, nét móc và phối hợp các nét tạo thành chú gấu bông xinh xắn.

- Chuẩn bị: Tranh mẫu, mỗi trẻ 1 quyển vở tạo hình. Bút sáp màu.

- Cách chơi: Trẻ vẽ gấu bông; trưng bày, giới thiệu sản phẩm.

Tuần 3: Vẽ chân dung cô giáo

- Mục đích: Trẻ biết dùng các nét cơ bản để vẽ được chân dung cô giáo đẹp, cân đối.

- Chuẩn bị: Tranh mẫu chân dung cô giáo. Vở tạo hình, sáp màu.

- Cách chơi: Trẻ vẽ, tô màu chân dung cô giáo; trưng bày, giới thiệu sản phẩm.

Tuần 4: Thiết kế đèn lồng trung thu - EDP

- Mục đích: Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu như: giấy màu, dây, hồ dán, chai nhựa....tạo ra những chiếc đèn lồng đẹp.

- Chuẩn bị: Nguyên liệu: giấy màu, dây đan tết, chai nhựa, hồ dán, băng dính, que xiên...

+ Dụng cụ: Vở lon bia, vỏ chai nhựa, khay đựng, kéo, keo, que xiên...

- Cách chơi: Trẻ cắt và dán giấy màu thành lồng đèn trung thu, trưng bày, giới thiệu sản phẩm.

4. Góc học tập

Tuần 1: Trẻ xem tranh ảnh về ngày hội đến trường của bé; Ghép hình “Ngôi trường của bé” từ nhiều mảnh ghép rời.

- Mục đích: Trẻ biết cảnh các bạn nhỏ đến trường, cô giáo đón trẻ, cờ hoa rực rỡ, các bạn múa hát, lớp học vui tươi.

- Chuẩn bị: Tranh ảnh về ngày hội đến trường của bé, ghép hình “Ngôi trường của bé”.

- Cách chơi: Ghép tranh hoàn chỉnh; tìm và đọc chữ cái trong tranh.

Tuần 2: Trẻ tô màu tranh, xem tranh ảnh về lớp học của bé... Phân loại - đếm đồ dùng, đồ chơi....

- Mục đích: Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, công dụng của một số đồ dùng - đồ chơi trong lớp học: sách, bút màu, khối gỗ, búp

bê, ô tô, lắp ghép...Biết phân loại, so sánh, đếm đồ chơi theo màu sắc, hình dạng, số lượng. rèn tư duy phân loại.

- Chuẩn bị: Tranh ảnh về lớp học, các góc chơi trong lớp. bút, sách, kéo, hồ dán, bút màu, giấy màu, lắp ghép, khối gỗ, con rối, ô tô mini... Thẻ số (1-10), bảng nhóm phân loại đồ chơi.

- Cách chơi: Quan sát tranh - trò chuyện về lớp học, phân loại – đếm đồ chơi, vẽ, nặn hoặc cắt dán đồ chơi

Tuần 3: Vẽ và tô màu cô giáo, các bạn; Phân loại đồ dùng của cô giáo và các bạn

- Mục đích: Trẻ biết tên cô giáo, các bạn trong lớp, biết vai trò và công việc của cô giáo.

- Chuẩn bị: Tranh ảnh, về cô giáo và các bạn trong lớp đang học, chơi, múa hát. Giấy vẽ, đất nặn, hồ dán, kéo, bút màu, giấy màu. Hình cắt sẵn cô giáo, bạn nhỏ, bàn ghế, đồ chơi... để dán tranh...

- Cách chơi: Quan sát - trò chuyện, Cắt - dán các hình đã chuẩn bị thành bức tranh “Cô và trò”. Phân loại - đếm đồ dùng của cô và các bạn.

Tuần 4: Xem tranh ảnh về trung thu, vẽ, cắt, dán đồ chơi trung thu, phân loại, đếm đồ chơi trung thu,...

- Mục đích: Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, công dụng của một số đồ chơi Trung Thu quen thuộc: đèn lồng, trống, mặt nạ, đầu lân, bánh trung thu, đèn ông sao... Biết phân loại và so sánh đồ chơi Trung Thu theo màu sắc, kích thước, hình dạng. Biết đếm số lượng đồ chơi Trung Thu trong phạm vi phù hợp (ví dụ 1-5, 1-10).

- Chuẩn bị: Các loại đồ chơi: đèn ông sao, mặt nạ, trống, đèn lồng, đầu lân. Bảng phân loại đồ chơi (theo màu - hình dạng - số lượng). Giấy màu, kéo an toàn, hồ dán, bút màu. Thẻ số (1-10), thẻ chữ cái o, ô, ơ.

- Cách chơi: Xem tranh - trò chuyện khám phá, Phân loại - đếm đồ chơi Trung Thu, vẽ - cắt dán đồ chơi Trung Thu, giới thiệu kết quả. Tìm chữ cái trong từ, tạo hình chữ cái o, ô, ơ.

5. Góc thiên nhiên

Tuần 1: Chăm sóc cây xanh

- Mục đích: Biết cây xanh cần được chăm sóc; hình thành tình yêu thiên nhiên.

	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị: Cây cảnh, chậu cát, bình tưới, cốc nhỏ. - Cách chơi: Tưới nước, nhổ cỏ, trang trí chậu cây, quan sát sự phát triển. Chơi với nước, đong đếm, lau lá cây, chơi với sỏi. <p>Tuần 2: Trồng hoa cúc, hoa hồng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mục đích: Trẻ biết một số loại cây, hoa, quả thường xuất hiện trong dịp Trung thu (hoa cúc, hoa hồng, cây bưởi, cây chuối...). - Chuẩn bị: Các chậu cây cảnh, hoa cúc, hoa đồng tiền, hoa hồng nhỏ (thật hoặc giả). Bình tưới nước, khăn lau lá, giỏ đựng hoa, bàn trưng bày nhỏ, đèn lồng mini. - Cách chơi: Chăm sóc cây, hoa, Trang trí góc thiên nhiên mừng Trung thu. Chơi với nước, đong đếm, lau lá cây, chơi với sỏi. <p>Tuần 3: Trồng cây xanh trong chậu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mục đích: Biết ích lợi cây xanh; rèn kỹ năng chăm sóc. - Chuẩn bị: Một số cây cảnh, cây hoa nhỏ trong chậu (đặt ở góc thiên nhiên trong lớp). Bình tưới nước, khăn lau lá, chổi nhỏ, cào mini, thau nước. Tranh ảnh “bé chăm sóc cây trong lớp học, tranh sự phát triển của cây...” - Cách chơi: Trẻ gieo hạt, tưới nước, nhổ cỏ, quan sát cây lớn. <p>Tuần 4: Cô và các bạn chăm sóc cây xanh và cây hoa</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mục đích: Trẻ biết trong lớp học có nhiều cây xanh, hoa giúp lớp học thêm đẹp và trong lành. - Chuẩn bị: Một số cây cảnh, hoa nhỏ (thật hoặc giả) trong chậu. Bình tưới nước, khăn lau lá, thau nhỏ, xẻng mini, ca nước. Tranh ảnh “cô giáo và các bạn cùng chăm sóc cây” - Cách chơi: Quan sát và trò chuyện về cây xanh trong lớp, Sau khi chăm cây, trẻ cùng cô vẽ hoặc dán hình cô và các bạn đang chăm cây để trang trí góc, xếp cây ngay ngắn. 	
<p>Hoạt động ăn,</p>	<p>Cô hướng dẫn trẻ kê bàn ăn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hướng dẫn trẻ rửa tay sạch bằng xà phòng, rửa mặt khi mặt bị bẩn, đeo yếm khi ăn cơm. - Cô chia cơm, tổ trưởng bưng cơm chia cho bạn. Khi ăn trẻ biết mời cô, mời bạn. - Cô động viên trẻ ăn từ tốn, gọn gàng, ăn ngon miệng, ăn hết suất, biết nhặt cơm rơi bỏ vào đĩa và lau tay vào khăn ẩm. <p>Hướng dẫn trẻ ăn xong để bát, thìa đúng nơi quy định.</p>	

ngủ, vệ sinh		<ul style="list-style-type: none"> - Cô chuẩn bị khăn sạch để trẻ lau miệng sau khi ăn và có đủ nước cho trẻ uống. - Cô chuẩn bị kê sạp, chài chiếu cho trẻ ngủ. - Cô bao quát tốt khi trẻ ngủ, quan tâm tới tư thế ngủ cho trẻ. - Cho trẻ vệ sinh sau khi ngủ dậy. Rèn kỹ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng sau khi ăn. 				
Hoạt động chiều	Thứ sáu	Lao động “Giữ gìn lớp học sạch đẹp”				
	Thứ hai	Làm quen kí hiệu trên khăn mặt, cốc uống nước	- Kỹ năng sống: Dạy trẻ kỹ năng xếp hàng.	Quan sát - trò chuyện về lớp học.	Hoạt động trải nghiệm: “Tiệc trà mùa thu”	
	Thứ ba	Rèn kỹ năng vệ sinh cá nhân - Rửa tay, rửa mặt đúng cách.	- Rèn kỹ năng chào cô khi đến lớp, khi ra về.	Vẽ bạn thân.	Bé làm đầu lân.	
	Thứ tư	- Rèn kỹ năng tự phục vụ: Sắp xếp đồ dùng học tập.	Trẻ tập kể chuyện sáng tạo qua tranh.	Nặn đồ dùng học tập (bút, sách, khối gỗ...).	Bé bày mâm cỗ trung thu.	
	Thứ năm	Làm quen với nề nếp và quy tắc của lớp.	- Tổ chức cho trẻ chơi các trò chơi dân gian.	- Chơi trò chơi: “Ai nhanh tay xếp đồ chơi đúng góc”, “Tìm đồ dùng học tập”.	Bé làm bánh trung thu.	
	Thứ sáu	Nêu gương cuối tuần.	Nêu gương cuối tuần.	Nêu gương cuối tuần.	Nêu gương cuối tuần.	

IV. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG:

NHÁNH 1: NGÀY HỘI ĐẾN TRƯỜNG CỦA BÉ

Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ ngày 05/09/2025 => ngày 12/09/2025

Thứ sáu, ngày 05 tháng 09 năm 2025

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, thể dục sáng:

- Đón trẻ: cô niềm nở đón trẻ vào lớp. Quan tâm nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Hướng dẫn trẻ tự cất ba lô, cởi và cất giày, dép đúng nơi quy định. Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ.
- Chơi: Nhắc trẻ vào lớp chọn góc chơi và cùng chơi với các bạn.
- Xem video, tranh ảnh và trò chuyện với trẻ về quang cảnh, các hoạt động trong ngày hội đến trường.
- Điểm danh trẻ.
- Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài hát “Ngày vui của bé”

II. Hoạt động học

Khám phá xã hội: Trò chuyện với trẻ về ngày hội đến trường của bé

1. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ biết ý nghĩa về ngày hội đến trường của bé, biết được một số đặc điểm nổi bật về ngày hội; biết đọc thơ, múa hát hay để chúc mừng ngày hội.
- Trẻ biết ngày 5/9 là ngày hội đến trường của bé.
- Trẻ mong đợi háo hức đón chờ ngày hội đến trường của bé.
- Trẻ biết yêu quý trường lớp mình, cô giáo và các bạn trong lớp, trong trường.
- Trẻ biết giữ gìn cảnh quan môi trường, đồ dùng đồ chơi của lớp.

2. Chuẩn bị:

- Nhạc bài hát: “Ngày vui của bé”, “Mầm non mừng hội”. Mô hình siêu thị có bóng, cờ, hoa để trẻ chơi trò chơi.
- Giáo án điện tử: Các slide hình ảnh về các hoạt động trong ngày hội đến trường của bé...

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
* Hoạt động 1 : Ổn định tổ chức, gây hứng thú - Cô cho trẻ hát bài hát: “Ngày vui của bé”. + Các con vừa hát bài hát gì? + Bài hát nói về điều gì?	- Trẻ hát cùng cô. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời.
* Hoạt động 2: Khám phá - Cho trẻ quan sát các hình ảnh về ngày hội đến trường của bé trên máy tính. - Cô đàm thoại với trẻ về ngày hội đến trường của bé: + Ngày hội đến trường được tổ chức vào ngày nào?	- Trẻ quan sát. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời.

<p>+ Trường được trang trí như thế nào?</p> <p>+ Cả trường tập trung tổ chức ngày hội ở khu nào?</p> <p>+ Các bạn mặc trang phục như thế nào?</p> <p>+ Trang phục của các cô là gì?</p> <p>+ Trong ngày hội có những gì?</p> <p>+ Trong ngày hội tâm trạng con thế nào?</p> <p>- Cô khuyến khích gọi nhiều cá nhân trẻ khám phá kể.</p> <p>- Cô bổ sung thêm và chốt: Ngày hội được tổ chức vào ngày 5/9 tại khu Xuân Dục, trong buổi lễ mời nhiều các vị đại biểu dự, có rất nhiều bóng bay, hoa và quà....Bước vào một năm học mới các bạn nhỏ sẽ luôn chăm ngoan học giỏi trở thành những bé khỏe bé ngoan của bố mẹ, ông bà và các cô.</p> <p>=>Giáo dục: Cô giáo dục trẻ yêu quý vâng lời cô giáo, đoàn kết với bạn bè, thích đến trường và biết giữ gìn cảnh quan môi trường xanh sạch đẹp.</p> <p>*Trò chơi: “Chọn mua cò, bóng chuẩn bị chúc mừng ngày hội đến trường”</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi: Cô chia lớp thành 2 tổ có số trẻ bằng nhau, giới thiệu siêu thị bán nhiều mặt hàng, mỗi lần đi mua các con chỉ chọn mua 1 lá cò, hoặc 1 quả bóng, nếu chọn sai, mua nhiều không được tính, hết giờ tổ nào mua được nhiều tổ đó chiến thắng.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần. Cô bao quát giúp trẻ chơi hiệu quả, nhận xét chơi kết quả chơi.</p> <p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Cô và trẻ hát múa bài: “Mầm non mừng hội”.</p>	<p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ kể.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi sôi nổi.</p> <p>- Trẻ hát múa sôi nổi.</p>
--	---

III. Hoạt động ngoài trời

Quan sát: Bầu trời

Trò chơi vận động: Dung dăng dung dẻ

Chơi tự do: Chơi theo ý thích (vẽ, nặn), chơi với đồ

chơi ngoài trời...

1. Mục đích - Yêu cầu:

- Trẻ quan sát, biết đặc điểm thời tiết mùa thu và biết được bầu trời mùa thu.
- Trẻ có kỹ năng quan sát và chơi trò chơi thành thạo.
- Trẻ hào hứng và đoàn kết trong khi chơi.

2. Chuẩn bị:

- Nơi quan sát hợp lý, an toàn
- Giấy, phấn, đất nặn đủ cho trẻ học.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Ổn định tổ chức, gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ và dặn dò trẻ trước khi ra hoạt động.- Cô cùng trẻ hít thở không khí trong lành. <p>*Hoạt động 2: Nội dung chính</p> <p>*Quan sát</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cùng trẻ đi quan sát bầu trời.- Cô đàm thoại hỏi trẻ:<ul style="list-style-type: none">+ Bầu trời hôm nay thế nào?+ Trên bầu trời có những gì?+ Bây giờ là mùa gì?...- Cô tổng hợp lại toàn bộ những gì trẻ quan sát được và bổ sung những đặc điểm trẻ nói còn thiếu. => Cô giáo dục trẻ để trẻ biết về thời tiết, bầu trời mùa thu, biết giữ gìn sức khỏe. <p>* Trò chơi vận động: Dung dăng, dung dẻ</p> <ul style="list-style-type: none">- Cách chơi: Cô cho trẻ đọc lời đồng dao: “Dung dăng, dung dẻ” trẻ vừa đi vừa đọc hết lời đồng dao trẻ ngồi xuống. Cô bao quát trẻ chơi an toàn. <p>*Chơi tự do</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô giới thiệu các trò chơi và cho trẻ chọn chơi theo ý thích.- Cô quan sát và đảm bảo an toàn cho trẻ. <p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô nhận xét hoạt động. Cô nhắc trẻ thu dọn đồ dùng đồ chơi cùng cô, vệ sinh tay chân chuyển hoạt động.	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ thực hiện.- Trẻ hứng thú quan sát .- Trẻ quan sát và trả lời.- Trẻ lắng nghe.- Trẻ lắng nghe.- Trẻ chơi hứng thú và đoàn kết.- Trẻ lắng nghe, chọn trò chơi.- Trẻ chơi hứng thú.- Trẻ lắng nghe và thực hiện.

IV. Hoạt động (Thay thế hoạt động góc).

Tham quan trải nghiệm các khu vực trong trường.

1. Mục đích:

- Trẻ biết các khu vực trong trường, giúp trẻ làm quen với không gian, biết các phòng và nhân viên.

- Biết đi theo hàng, giữ trật tự, chào hỏi lễ phép khi gặp người lớn.
- Rèn kỹ năng hợp tác, chia sẻ khi tham gia hoạt động nhóm.
- Hứng thú, tích cực trong hoạt động trải nghiệm.

2. Chuẩn bị:

- Xin ý kiến của nhà trường, đảm bảo an toàn khi trẻ tham gia hoạt động.
- Trang phục gọn gàng, đi giày dép thoải mái.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Ổn định - Gây hứng thú.</p> <p>- Cô cho trẻ hát bài hát “Trường chúng cháu đây là trường mầm non”. Trò chuyện gợi mở:</p> <p>+ Trường mầm non của chúng mình có tên là gì?</p> <p>+ Các con có yêu trường của mình không?</p> <p>- Cô giới thiệu: Hôm nay, cô và các con sẽ cùng đi tham quan các khu vực trong trường mầm non Xuân Ninh của mình nhé!”</p> <p>- Cô chia nhóm, dặn dò trẻ: Đi theo hàng, không chạy nhảy. Khi đến nơi, lắng nghe cô giới thiệu, không làm ồn. Chào hỏi lễ phép khi gặp các cô, các bác trong trường.</p> <p>* Hoạt động tham quan, trải nghiệm thực tế.</p> <p>* Điểm dừng 1: Cổng trường và phòng bảo vệ</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát toàn cảnh bên ngoài và trò chuyện hỏi trẻ.</p> <p>+ Các con đang đứng ở đâu?</p> <p>+ Con có nhận xét gì về cổng trường mình?</p> <p>+ Các con có tự ý ra cổng trường 1 mình không? Tại sao?</p> <p>+ Cảnh cổng trường là phòng của ai?</p> <p>+ Bác bảo vệ làm nhiệm vụ gì?</p> <p>+ Hàng ngày khi đến trường và ra về gặp bác bảo vệ con phải làm gì?</p> <p>Cô nhấn mạnh: Các con không được tự ý ra cổng 1 mình rất nguy hiểm.</p> <p>* Điểm dừng 2: Khu hiệu bộ</p> <p>- Cô dẫn trẻ đi từng phòng trong khu hiệu bộ giới thiệu với trẻ về tên, chức năng của từng</p>	<p>- Trẻ hát.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ xếp hàng ngay ngắn trò chuyện cùng cô trước khi đi trải nghiệm.</p> <p>- Trẻ quan sát.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ đi theo sự hướng dẫn của cô.</p>

<p>phòng (phòng Hội đồng, phòng Hiệu trưởng, phòng Phó hiệu trưởng, phòng nhân viên, phòng âm nhạc, phòng thư viện).</p> <p>+ Đến phòng thư viện cô giới thiệu và cho trẻ trải nghiệm đọc sách.</p> <p>+ Đến phòng âm nhạc cô giới thiệu các dụng cụ âm nhạc và cho trẻ sử dụng một số dụng cụ trong phòng.</p> <p>* Điểm dừng 3: Nhà đa năng</p> <p>- Cô giới thiệu: Nhà đa năng của trường là nơi tổ chức các sự kiện của nhà trường như: Khai giảng, tổ chức giao lưu văn nghệ...</p> <p>* Điểm dừng 4: Sân chơi</p> <p>- Cô giới thiệu với trẻ về khu chơi với cát, nước và đồ chơi ngoài trời.</p> <p>+ Cô hỏi trẻ: Khi chơi các đồ chơi các con phải chơi như thế nào?</p> <p>* Trò chuyện - Nhận xét - Củng cố</p> <p>- Sau khi về lại lớp, cô và trẻ cùng trò chuyện:</p> <p>+ Các con vừa đi đâu về?</p> <p>+ Trường mình có những khu vực nào?</p> <p>+ Con thích khu vực nào nhất trong trường?</p> <p>- Cô nhận xét, chuyển hoạt động.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe và làm theo hướng dẫn của cô.</p> <p>- Trẻ lắng nghe và làm theo hướng dẫn của cô.</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>
---	---

V. Hoạt động chiều

Lao động: “Giữ gìn lớp học sạch đẹp”

1. Mục đích:

- Trẻ biết một số công việc giúp lớp học sạch đẹp như: lau bàn, xếp đồ chơi, nhặt rác, tưới cây, lau bảng.
- Hiểu được ý nghĩa của việc giữ gìn vệ sinh lớp học.
- Rèn kỹ năng làm việc nhóm, phối hợp cùng bạn.
- Hình thành thói quen ngăn nắp, có trách nhiệm với lớp học.
- Yêu quý lớp học, tự giác tham gia lao động.

2. Chuẩn bị

- Khăn lau, chổi nhỏ, khăn giấy, bình tưới cây, giỏ rác mini.
- Một số chậu cây nhỏ trong lớp. Nhạc vui tươi (Lớp chúng mình rất vui, Em yêu trường em). Trang phục của cô và trẻ gọn gàng.
- Các hình ảnh lớp học sạch - lớp học bừa bộn (để so sánh).

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Ổn định - Gây hứng thú.</p> <p>- Cô bật nhạc bài hát “Lớp chúng mình rất vui”, cho trẻ vừa hát vừa vỗ tay theo nhịp.</p> <p>Trò chuyện: Các con có muốn lớp mình lúc nào cũng sạch đẹp không?</p> <p>* Quan sát - đàm thoại:</p> <p>- Cô cho trẻ xem 2 bức tranh: lớp học sạch và lớp học bừa bộn.</p> <p>+ Con thấy gì khác nhau giữa hai lớp này?</p> <p>→ Cô giáo dục: Chúng ta cần giữ gìn lớp học sạch để học vui hơn, không bị lây bệnh, không bẩn nhé!</p> <p>* Phân nhóm lao động:</p> <p>- Nhóm 1: Lau bàn, ghế, kệ đồ chơi.</p> <p>- Nhóm 2: Tưới cây trong và ngoài lớp.</p> <p>- Nhóm 3: Quét lớp, xếp đồ dùng gọn gàng.</p> <p>* Thực hành:</p> <p>- Cô hướng dẫn cách cầm khăn lau, tưới cây, quét rác đúng cách.</p> <p>- Cô cho trẻ thực hiện, cô bật nhạc nhẹ cho trẻ nghe, cùng làm việc trong không khí vui vẻ.</p> <p>Cô quan sát, động viên trẻ.</p> <p>+ Nếu lớp bừa bộn thì con cảm thấy thế nào?</p> <p>* Nhận xét - củng cố</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát lại lớp sau khi lao động:</p> <p>+ Lớp mình bây giờ thế nào rồi?</p> <p>+ Con thích nhất công việc nào hôm nay?</p> <p>- Cô nhận xét khen nhóm tích cực, biểu dương tinh thần hợp tác.</p> <p>Dặn dò: “Mỗi ngày chúng ta chỉ cần làm một việc nhỏ là đã giúp lớp mình sạch đẹp rồi đấy!”</p> <p>*Kết thúc: Cho trẻ hát hát “Em yêu trường em”.</p>	<p>- Trẻ hát và vỗ tay.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ quan sát.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chú ý lắng nghe.</p> <p>- Trẻ quan sát.</p> <p>- Trẻ thực hành.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ hát.</p>

VI. Đánh giá trẻ cuối ngày:

- Sĩ số trẻ:
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:

* Đồ dùng của trẻ:

- Vở tập tô, bút chì đen, bút sáp màu.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Ổn định tổ chức, gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ đọc bài thơ: “Cô giáo của em”.- Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề.- Giáo dục trẻ biết yêu quý, kính trọng cô giáo. <p>*Hoạt động 2: Nội dung chính</p> <p>a) Hướng dẫn trẻ nhận biết làm quen và tập tô các nét cơ bản.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô treo tranh có chứa nét sổ thẳng giới thiệu với trẻ: Đây là nét thẳng.- Cô đọc mẫu: Nét thẳng 2-3 lần.- Cô cho trẻ đọc, tổ nhóm, cá nhân đọc: Nét thẳng 2-3 lần.- Cô giới thiệu tiếp các nét: nét ngang, nét xiên phải, nét xiên trái, nét cong hờ phải, nét cong hờ trái, nét móc xuôi, nét móc ngược, nét móc hai đầu, nét khuyết trên, nét khuyết dưới, nét thắt trên, nét thắt giữa tương tự như nét thẳng.- Cô giới thiệu cho trẻ biết về quyển vở tập tô, bút chì và cách sử dụng.- Cô giới thiệu mẫu cách cầm bút: “Cô cầm bút bằng tay phải, cô cầm bút bằng 3 ngón tay, tay trái giữ vở ngồi ngay ngắn để tô”.- Cho trẻ nói lại cách cầm bút.- Cô giới thiệu các nét cơ bản trong vở tập tô cho trẻ nghe: Nét thẳng, nét ngang, nét xiên phải, nét xiên trái, nét cong hờ phải, nét cong hờ trái, nét móc xuôi, nét móc ngược, nét móc hai đầu, nét khuyết trên, nét khuyết dưới, nét thắt trên, nét thắt giữa.- Cô cho trẻ nhắc lại các nét cơ bản trong vở tập tô.- Cô tô mẫu: Lần 1: Không giải thích.- Lần 2: Cô vừa tô vừa phân tích: Nét thẳng cô đặt bút từ nét chấm mờ đầu tiên tô từ trên xuống dưới, nét ngang tô từ trái sang phải, nét xiên tô từ trên xiên	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ đọc thơ.- Trẻ trò chuyện.- Trẻ lắng nghe.- Trẻ quan sát.- Trẻ lắng nghe.- Trẻ đọc.- Trẻ lắng nghe, quan sát và thực hiện theo hướng dẫn của cô.- Trẻ quan sát và lắng nghe.- Trẻ quan sát và lắng nghe.- Trẻ nhắc lại.- Trẻ quan sát và lắng nghe.- Trẻ trả lời.- Trẻ quan sát và lắng nghe.

<p>xuống dưới, nét móc ngược tô từ trên xuống dưới rồi hát lên, nét cong tô uốn theo nét cong ngược chiều kim đồng hồ, nét khuyết trên bắt đầu bằng một nét hát vòng lên và kết thúc bằng một nét sổ thẳng, khuyết dưới bắt đầu bằng một nét sổ thẳng vòng xuống và kết thúc bằng một nét hát lên...</p> <p>- Gọi 1-2 trẻ nhắc lại cách tô. Trẻ nhắc đến đâu cô tô đến đó.</p> <p>b) Trẻ thực hiện</p> <p>- Cô nhắc lại cách ngồi cho trẻ cầm bút giờ lên theo hướng dẫn của cô, khi trẻ tô cô đi kiểm tra và nhắc lại cách cầm bút cho đúng, hướng dẫn những trẻ tô còn lúng túng.</p> <p>- Cô nhận xét chung.</p> <p>- Giáo dục trẻ chăm học, biết giữ gìn sách vở...</p> <p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Cô và trẻ hát, vận động theo nhạc bài hát “Trường mẫu giáo yêu thương”.</p>	<p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe và thực hiện.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ hát.</p>
---	--

III. Hoạt động ngoài trời

Quan sát: Cầu trượt.

Trò chơi vận động: Kéo co.

Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, vẽ, nặn, xếp hình...

1. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ nhận biết nêu được tên gọi, đặc điểm, vẻ đẹp, ích lợi của cầu trượt.
- Trẻ biết được cầu trượt là đồ chơi trong trường mầm non.
- Trẻ biết cách chơi cầu trượt an toàn.
- Trẻ hào hứng quan sát và đoàn kết trong khi chơi.

2. Chuẩn bị:

- Cầu trượt, dây thừng, phấn, đất nặn, bảng, que xếp hình đủ cho trẻ học.
- Nơi quan sát sạch sẽ, an toàn.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức, gây hứng thú</p> <p>- Cô kiểm tra sức khoẻ của trẻ và dặn dò trẻ trước khi ra hoạt động.</p> <p>- Cô cho trẻ dạo quanh sân trường hướng tới cầu trượt để quan sát.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe và trả lời.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p>

<p>* Hoạt động 2: Nội dung chính</p> <p>* Quan sát</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ quan sát cầu trượt và trò chuyện với trẻ: + Đây là cái gì? Cầu trượt này được làm bằng chất liệu gì? Nó như thế nào? + Cầu trượt này thường được chơi ở đâu? + Khi chơi các con phải thế nào?... - Cô sửa sai, bổ sung cho trẻ nhận biết đúng về đặc điểm nổi bật của cầu trượt. - Cô giáo dục trẻ yêu quý, biết giữ gìn bảo vệ đồ dùng đồ chơi, biết cách chơi an toàn và giữ gìn vệ sinh môi trường trong trường mầm non. <p>*Trò chơi vận động: “Kéo co”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi: Cô vẽ 1 đường kẻ thẳng ở giữa sân, sợi dây thừng được buộc nơ ở giữa dây. Cô chia trẻ thành 2 tổ số lượng trẻ bằng nhau, khi có hiệu lệnh “giờ chơi bắt đầu” trẻ kéo, khi nơ ở giữa dây kéo qua vạch về phía tổ nào thì tổ đó chiến thắng. Cô bao quát trẻ chơi an toàn. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần. - Cô nhận xét kết quả sau mỗi lần chơi. <p>*Chơi tự do</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu các đồ chơi cô đã chuẩn bị, cho trẻ chọn chơi theo ý thích. Cô quan sát đảm bảo an toàn cho trẻ, giúp trẻ chơi hiệu quả. <p>*Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét hoạt động, nhắc trẻ thu dọn đồ dùng đồ chơi và vệ sinh chân tay. - Chuyển hoạt động. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát và trả lời câu hỏi. - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi hứng thú. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi hứng thú. - Trẻ lắng nghe và thực hiện.
--	---

IV. Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần 1

V. Hoạt động chiều

Làm quen kí hiệu trên khăn mặt, cốc uống nước

1. Mục đích:

- Trẻ nhận biết được được kí hiệu cá nhân của mình trên khăn mặt, cốc uống nước.
- Trẻ hiểu ý nghĩa của việc sử dụng đúng đồ dùng cá nhân.
- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ và so sánh kí hiệu.

- Trẻ biết tự tìm và sử dụng đúng khăn, cốc của mình
- Trẻ có ý thức giữ gìn vệ sinh cá nhân.
- Hình thành thói quen gọn gàng - ngăn nắp - tự lập.

2. Chuẩn bị:

- Khăn mặt, cốc uống nước của trẻ có gắn kí hiệu.
- Giá treo khăn, cốc.
- Thẻ kí hiệu rời (trùng với kí hiệu cá nhân của trẻ).
- Nhạc bài hát: “Rửa tay thôi” hoặc “Bé giữ vệ sinh”

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Ôn định - Gây hứng thú:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ hát bài hát “Rửa tay thôi”. - Cô trò chuyện với trẻ: “Khi rửa tay, rửa mặt các con dùng những đồ dùng gì?” + “Làm thế nào để không bị nhầm khăn và cốc của bạn?” - Dẫn dắt: Hôm nay, cô sẽ giúp các con trở thành những bạn nhỏ biết dùng đúng đồ dùng của mình nhé! <p>*Quan sát - đàm thoại:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ quan sát giá treo khăn, cốc. - Giới thiệu: “Mỗi bạn có một kí hiệu riêng để nhận ra đồ dùng của mình.” - Cô đặt câu hỏi gợi ý: + Kí hiệu trên khăn/cốc của con là gì? + Màu sắc ra sao? + Con có nhớ kí hiệu của bạn bên cạnh không? - Cô chốt: Kí hiệu giúp chúng ta không lấy nhầm đồ, giữ vệ sinh và an toàn sức khỏe. <p>*Trò chơi “Tìm đúng đồ dùng của bé”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Cô phát cho mỗi trẻ 1 thẻ kí hiệu. Trẻ đi tìm khăn mặt và cốc uống nước có kí hiệu giống thẻ của mình. - Luật chơi: Tìm đúng và nhanh. Không lấy nhầm đồ của bạn. - Cô quan sát - động viên - sửa sai nhẹ nhàng. <p>*Thực hành sử dụng đồ dùng cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ thực hành: 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ quan sát. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ tham gia chơi.

* Kiến thức:

- Trẻ biết vận dụng các kỹ năng vẽ và phối hợp các nét vẽ để vẽ trường mầm non có: các lớp học, sân chơi, đồ chơi...

- Biết tô màu và tô nền cho bức tranh.

- củng cố hiểu biết của trẻ về trường mầm non.

* Kỹ năng:

- Trẻ biết thể hiện bố cục tranh hợp lý, tô màu sáng tạo.

- Rèn kỹ năng cầm bút, tư thế ngồi cho trẻ.

* Thái độ:

- Trẻ yêu trường, yêu lớp, thích đến trường mầm non.

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động và biết giữ gìn sản phẩm của mình của bạn.

2. Chuẩn bị:

- 3 tranh mẫu vẽ trường mầm non.

- Bút màu, giấy vẽ. Bàn ghế đủ cho trẻ.

- Giá trưng bày sản phẩm.

- Nhạc không lời bài hát: “Trường chúng cháu là trường mầm non”, “Trường mẫu giáo yêu thương”.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Ổn định tổ chức, gây hứng thú</p> <p>- Cô cho trẻ hát vận động bài hát: “Trường chúng cháu là trường mầm non”.</p> <hr/> <p>- Cô hỏi trẻ: Bạn nào có thể kể về trường mầm non của mình cho cô và các bạn cùng nghe?</p> <p>+ Trường mình có tên là gì? Trong trường có những ai? Trong trường có những gì? Đến trường con được làm gì? Đến trường con cảm thấy như thế nào?</p> <p>*Hoạt động 2: Trải nghiệm kiến thức</p> <p><i>Quan sát tranh mẫu:</i></p> <p>- Để chào đón năm học mới, trường mầm non Xuân Ninh mở một cuộc triển lãm tranh ảnh về trường mầm non.</p> <p>- Cô cho trẻ đi đến cuộc triển lãm tranh kết hợp với hát theo nhạc.</p> <p>- Cô hướng trẻ quan sát vào từng tranh và hỏi trẻ.</p> <p>- Cô đưa tranh mẫu 1 ra cho trẻ quan sát và trao đổi:</p> <p>+ Cô vẽ ngôi trường chúng ta có mấy tầng?</p> <p>+ Mấy phòng học? (1- 2 trẻ kể)</p>	<p>- Trẻ hát và vận động cùng cô.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ hát và đi đến triển lãm tranh.</p> <p>- Trẻ quan sát và lắng nghe.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p>

<p>+ Cô vẽ các phòng học như thế nào?</p> <p>+ Sân trường có gì?</p> <p>+ Cô tô màu cho bức tranh như thế nào?</p> <p>+ Để cho bức tranh đẹp cô còn làm gì đây?</p> <p>- Cô đưa tranh mẫu 2 ra cho trẻ quan sát và trao đổi:</p> <p>+ Bức tranh này cô vẽ ngôi trường như thế nào?</p> <p>+ Sân trường có gì?</p> <p>+ Phía trước sân trường cô vẽ gì đây?</p> <p>+ Bên trên ngôi trường cô vẽ gì?</p> <p>- Cô đưa tranh mẫu 3 ra cho trẻ quan sát và trao đổi:</p> <p>+ Bức tranh này cô vẽ ngôi trường có những gì?</p> <p>+ Trên sân trường còn có gì?</p> <p>+ Chúng mình thấy cô tô màu bức tranh như thế nào?</p> <p>- Cô hỏi lại trẻ cách vẽ:</p> <p>+ Muốn vẽ được bức tranh trường mầm non các con vẽ như thế nào?</p> <p>- Cô hỏi trẻ về ý tưởng của trẻ.</p> <p>+ Con có ý tưởng gì cho bức tranh của mình?</p> <p>+ Để thực hiện ý tưởng đó con sẽ làm như thế nào?</p> <p>*Hoạt động 3: Thực hành, sáng tạo.</p> <p>* Trẻ thực hiện.</p> <p>- Cô nhắc trẻ ngồi đúng tư thế và cầm bút đúng cách.</p> <p>- Cô mở nhạc chủ đề để trẻ vừa nghe nhạc vừa vẽ, cô bao quát và giúp đỡ trẻ khi gặp khó khăn, gợi ý để trẻ mở rộng ý tưởng vẽ và cách bố cục trong tranh, cách tô màu.</p> <p>- Khuyến khích trẻ sử dụng nguyên vật liệu mở để tạo ra sản phẩm.</p> <p>- Cô cho trẻ chia sẻ về cách tạo ra sản phẩm (trẻ dùng kỹ năng gì? Nguyên liệu gì để tạo ra sản phẩm)</p> <p>*Hoạt động 4: Củng cố, áp dụng</p> <p>+ Các con vừa vẽ bức tranh gì?</p> <p>- Cô khuyến khích nhiều trẻ kể lại quá trình vẽ bức tranh trường mầm non.</p> <p>- Trẻ nêu những khó khăn, thuận lợi khi tạo ra sản phẩm.</p> <p>Ứng dụng của các sản phẩm vào cuộc sống như thế nào? (Làm gì/ tặng ai? Trưng bày ở đâu?)</p> <p>*Hoạt động 5: Đánh giá</p>	<p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ quan sát và trả lời.</p> <p>- Trẻ quan sát và trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ nêu ý tưởng.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ vẽ.</p> <p>- Trẻ chia sẻ.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ kể lại cách thực hiện.</p> <p>- Trẻ nêu cảm nhận.</p>
---	---

<p>- Cô cho trẻ chia sẻ về những suy nghĩ, cảm xúc của mình trong quá trình tạo ra sản phẩm.</p> <p>+ Con cảm thấy như thế nào khi vẽ được bức tranh về trường mầm non?</p> <p>+ Con dùng những kỹ năng, nguyên liệu gì để tạo làm được bức tranh này?</p> <p>+ Nếu còn thời gian con sẽ vẽ thêm gì cho trường mầm non của mình?</p> <p>- Cô khen ngợi, động viên, khuyến khích trẻ</p> <p>=> Cô giáo dục trẻ biết yêu quý giữ gìn đồ dùng đồ chơi, yêu trường lớp của mình...</p> <p>- Kết thúc: cô cho trẻ cùng cất dọn đồ dùng với cô.</p>	<p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p>
--	---

III. Hoạt động ngoài trời

Quan sát: Cây hoa hồng

Trò chơi vận động : Cá sấu lên bờ

Chơi tự do: Trẻ chơi với các nguyên vật liệu tự nhiên, đồ chơi ngoài trời

1. Mục đích yêu cầu:

- Trẻ nêu ra được các ý kiến nhận xét của mình về cây hoa hồng.
- Rèn khả năng tư duy và sáng tạo cho trẻ.
- Rèn ý thức tự giác cho trẻ khi tham gia trò chơi theo nhóm.
- Giáo dục trẻ biết yêu quý và bảo vệ cây xanh xung quanh trong lớp của mình.
- Tích cực tham gia vào hoạt động vui chơi.

2. Chuẩn bị:

- Địa điểm quan sát. Cây hoa hồng.
- Đồ dùng, đồ chơi cho trẻ hoạt động theo nhóm.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức, gây hứng thú</p> <p>- Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ và dặn dò trẻ trước khi ra hoạt động.</p> <p>* Hoạt động 2: Nội dung chính</p> <p>* Quan sát</p> <p>- Cô cùng trẻ đi dạo chơi vườn trường và tạo tình huống bất ngờ hướng trẻ quan sát cây hoa hồng.</p> <p>+ Các con đang đứng ở đâu đây?</p> <p>+ Đây là cây hoa gì?</p> <p>+ Ai có nhận xét gì về cây hoa hồng?</p>	<p>- Trẻ hát cùng cô.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ lắng nghe và trả lời.</p>

<p>+ Trồng cây hoa hồng để làm gì?</p> <p>+ Muốn cây trong sân trường luôn tươi tốt con cần làm gì?</p> <p>=> Cô kết hợp giáo dục trẻ biết yêu quý, chăm sóc cho cây hoa, cây xanh...</p> <p>* Trò chơi vận động: “Cá sấu lên bờ”</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 lần. Bao quát hướng dẫn để trẻ chơi tốt.</p> <p>* Chơi tự do</p> <p>- Cô giới thiệu các trò chơi và cho trẻ chọn chơi theo ý thích. Cô bao quát đảm bảo an toàn cho trẻ.</p> <p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét, khuyến khích trẻ dọn đồ dùng đồ chơi cùng cô, vệ sinh chân tay và chuyển hoạt động.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ tham gia vui vẻ.</p> <p>- Trẻ chơi hứng thú.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p>
--	---

IV. Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần 1

V. Hoạt động chiều

Rèn kỹ năng vệ sinh cá nhân - Rửa tay, rửa mặt đúng cách

a. Mục đích

- Trẻ biết khi nào cần rửa tay, rửa mặt (rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, sau khi chơi; rửa mặt sau khi ngủ dậy và khi mặt bị bẩn).
- Trẻ thực hiện đúng theo quy trình các bước rửa tay, rửa mặt.
- Rèn kỹ năng tự phục vụ, thói quen sạch sẽ, gọn gàng.
- Giáo dục trẻ ý thức giữ gìn vệ sinh cá nhân để bảo vệ sức khỏe.

b. Chuẩn bị

- Bồn rửa tay, gương, xà phòng, khăn mặt, khăn lau tay, chậu.
- Tranh minh họa quy trình rửa tay 6 bước, quy trình rửa mặt.

c. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Ổn định, gây hứng thú</p> <p>- Cô cho trẻ hát bài hát: “Tay thơm tay ngoan”.</p> <p>- Cô cùng trẻ đàm thoại về nội dung bài hát:</p> <p>+ Các con vừa hát bài hát gì?</p> <p>+ Bài hát nói về điều gì?</p> <p>+ Đôi bàn tay có tác dụng gì?</p> <p>+ Các con rửa tay, rửa mặt khi nào?</p> <p>- Giáo dục: Để cho đôi bàn tay luôn sạch sẽ và thơm mát tránh được các vi khuẩn thì chúng mình</p>	<p>- Trẻ hát.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>

cần rửa tay hằng ngày. Rửa mặt sạch sẽ sau khi ngủ dậy và khi mặt bị bẩn.

*** Hướng dẫn kỹ năng**

- Cô làm mẫu chậm rãi và vừa làm vừa giải thích:

*Rửa tay:

+ Bước 1: Vặn vòi nước vừa đủ làm ướt 2 bàn tay, chú ý chúc mũi 2 bàn tay xuống phía dưới miệng thau nước rồi vặn vòi nước lại. Xoa xà phòng vào 2 lòng bàn tay 1 lượng vừa đủ, chà sát 2 lòng bàn tay vào nhau để tạo bọt.

+ Bước 2: Dùng ngón tay và lòng bàn tay này cuốn và xoay lần lượt từng ngón của bàn tay kia và ngược lại.

+ Bước 3: Dùng lòng bàn tay này chà xát chéo lên mu bàn tay kia và ngược lại.

+ Bước 4: Dùng đầu ngón tay của bàn tay này miết vào kẽ giữa các ngón của bàn tay kia và ngược lại.

+ Bước 5: Chụm 5 đầu ngón tay của tay này cọ vào lòng bàn tay kia bằng cách xoay đi, xoay lại.

+ Bước 6: Xả cho tay sạch hết xà phòng dưới nguồn nước sạch. Lau khô tay bằng khăn.

*Rửa mặt:

- Đầu tiên cô đến bên giá treo khăn sạch cô lấy khăn mặt của cô.

+ Bước 1: Trải khăn trên hai tay, đỡ khăn bằng lòng bàn tay và cổ tay.

+ Bước 2: Dùng ngón trỏ phải lau mắt phải lau từ trong khóe mắt ra đuôi mắt và đổi bên.

+ Bước 3: Dịch khăn lau mũi, cô lau từ trên sống mũi lau xuống.

+ Bước 4: Dịch khăn lau vòng quanh miệng.

+ Bước 5: Dịch khăn dùng nửa khăn lau trán, má, cằm bên trái, nửa còn lại cô lau trán, má, cằm bên phải.

+ Bước 6: Gấp khăn lau gáy cổ bên trái, đổi bên lau gáy cổ bên phải.

- Trẻ quan sát cô làm mẫu.

- Trẻ lắng nghe và quan sát.

- Trẻ lắng nghe và quan sát.

<ul style="list-style-type: none"> - Nhân mạnh: dùng khăn riêng của mình, không dùng chung với bạn. * Trẻ thực hành - Chia nhóm nhỏ, lần lượt thực hành rửa tay, rửa mặt theo hướng dẫn. - Cô quan sát, sửa sai, khen ngợi trẻ thực hiện tốt. - Cho trẻ thi đua nhóm: “Ai rửa tay, rửa mặt nhanh và sạch nhất”. * Củng cố - kết thúc - Cô hỏi: “Rửa tay, rửa mặt giúp ích gì cho cơ thể?” - Khen ngợi trẻ biết giữ gìn vệ sinh cá nhân. - Cho trẻ hát và vận động theo nhạc bài hát “Khúc hát đôi bàn tay” để kết thúc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe. - Từng trẻ thực hành. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ hát và vận động.
--	---

VI. Đánh giá trẻ cuối ngày:

- Sĩ số trẻ:
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
-
-
-
-

Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

Biện pháp khắc phục:

=====//=====//=====

Thứ tư ngày 10 tháng 09 năm 2025

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, thể dục sáng:

- Đón trẻ: cô niềm nở đón trẻ vào lớp. Quan tâm nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Hướng dẫn trẻ tự cất ba lô, cởi và cất giày, dép đúng nơi quy định. Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ.
- Chơi: Nhắc trẻ vào lớp chọn góc chơi và cùng chơi với các bạn.
- Trò chuyện với trẻ về tên trường, tên lớp, tên các bạn trong lớp và tên cô giáo.
- Điểm danh trẻ.
- Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài hát “Ngày vui của bé”

II. Hoạt động học

**Đi bằng mép ngoài bàn chân, đi khụy gối.
Trò chơi vận động: Chạy tiếp cờ**

1. Mục đích - yêu cầu

*** Kiến thức**

- Trẻ biết đi bằng mép ngoài bàn chân, đi khụy gối.
- Rèn cho trẻ kỹ năng đi khéo léo, phát triển cơ chân.
- Qua bài học góp phần giáo dục trẻ có thói quen tập thể dục.
- Biết khởi động và tập bài tập phát triển chung.

*** Kỹ năng**

- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ cách thực hiện vận động cho trẻ.
- Rèn cho trẻ bước đầu có kỹ năng đi, kỹ năng phối hợp tay mắt khi thực hiện vận động cho trẻ, kỹ năng tập hợp hàng và chuyển đội hình cho trẻ.
- Phát triển ở trẻ tố chất nhanh, mạnh, khéo léo.

*** Thái độ**

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động cùng cô và các bạn.
- Trẻ có tính kỷ luật, đoàn kết phối hợp với bạn để chơi tốt trò chơi, biết thường xuyên tập thể dục đều đặn và ăn uống đủ chất để có sức khỏe tốt.

2. Chuẩn bị

- Nhạc bài: Mời lên tàu lửa, trường chúng cháu là trường mầm non, Chào ngày mới, Nhạc không lời, nhạc quả bóng tròn tròn...
- Sân bãi sạch sẽ, bằng phẳng, ống cờ.
- Trang phục sạch sẽ gọn gàng.

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Khởi động.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô trò chuyện, kiểm tra sức khỏe.- Cô cho trẻ đi thành vòng tròn theo nhạc bài hát, đi bằng mũi chân, gót chân, mé bàn chân, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi bình thường thay đổi các kiểu, sau đó xếp thành 4 hàng ngang.	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ trò chuyện.- Trẻ thực hiện.
<p>* Hoạt động 2: Trọng động</p> <p>* Bài tập phát triển chung</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ tập các động tác thể dục kết hợp với bài hát: “Trường chúng cháu là trường mầm non”+ Động tác tay: Đưa hai tay ra phía trước gập khuỷu tay trước ngực. Tập 2Lx8N+ Động tác bụng: Đứng cúi gập người về phía	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ thực hiện.

<p>trước, ngón tay chạm ngón chân. Tập 2Lx8N</p> <p>+ Động tác chân: Ngồi xổm đứng lên liên tục. Tập 3Lx8N</p> <p>+ Động tác bật: 2 tay chống hông rồi bật chân sáo. Tập 2Lx8N</p> <p>- Cô cho trẻ chuyển về đội hình 2 hàng dọc đứng đối diện.</p> <p>* Vận động cơ bản: Đi bằng mép ngoài bàn chân, đi khụy gối.</p> <p>- Cô giới thiệu tên vận động cơ bản.</p> <p>*Cô làm mẫu</p> <p>- Lần 1. Cô làm mẫu không giải thích.</p> <p>- Lần 2. Cô làm mẫu, giải thích</p> <p>Cô đi từ đầu hàng cô đi tới vạch xuất phát. Tư thế chuẩn bị cô đứng thẳng chân rộng bằng vai đứng dưới vạch xuất phát 2 tay chống hông, khi có hiệu lệnh “Đi” cô đi bằng 2 mép ngoài của bàn chân đồng thời cô khụy gối và đi về cuối hàng.</p> <p>- Cô cho 1- 2 trẻ lên làm mẫu.</p> <p>- Cô cho trẻ thực hiện:</p> <p>+ Lần 1: Cho 2 trẻ của mỗi hàng lên tập (cô bao quát, hướng dẫn trẻ).</p> <p>+ Lần 2: Cho 2 tổ thi đua.</p> <p>- Cô chú ý quan sát trẻ tập để sửa sai cho trẻ.</p> <p>* Trò chơi: “Chạy tiếp cờ”</p> <p>- Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi.</p> <p>+ Cách chơi: Chia trẻ làm 2 đội bằng nhau. Trẻ xếp thành hàng dọc. Hai trẻ ở đầu hàng cầm cờ. Đặt ghế cách chỗ các cháu đứng 2m. Khi cô hô “hai, ba”. Trẻ phải chạy nhanh về ghế, vòng qua ghế rồi chạy về chuyển cờ cho bạn thứ hai và đứng vào cuối hàng. Khi nhận được cờ, cháu thứ 2 phải chạy ngay lên và phải vòng qua ghế, rồi về chỗ đưa cờ cho bạn thứ ba. Cứ như vậy, nhóm nào hết lượt trước là thắng cuộc. Ai không chạy vòng qua ghế hoặc chưa có cờ đã chạy thì phải quay trở lại chạy từ đầu.</p> <p>+ Luật chơi: Đội nào hết lượt trước sẽ là đội thắng cuộc.</p>	<p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ quan sát.</p> <p>- Trẻ quan sát và lắng nghe.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>
---	--

<ul style="list-style-type: none"> - Cô tổ chức cho trẻ chơi. - Cô động viên khuyến khích trẻ chơi. - Nhận xét sau khi chơi <p>*Hoạt động 3: Hồi tĩnh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. Cho trẻ đi nhẹ nhàng vòng quanh sân 2, 3 vòng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi hứng thú. - Trẻ lắng nghe. Trẻ đi nhẹ nhàng.
--	--

III. Hoạt động ngoài trời

Quan sát: Trường Mầm non khu Xuân Dục.

Trò chơi vận động: Gieo hạt

Chơi tự do: Vẽ trường Mầm non, nặn, chơi đồ chơi ngoài trời...

1. Mục đích yêu cầu:

- Trẻ quan sát, biết được đặc điểm và vẻ đẹp của trường, biết được các khu vực trong trường mầm non.
- Trẻ có kỹ năng chơi trò chơi thành thạo.
- Trẻ hào hứng và đoàn kết trong khi chơi.

2. Chuẩn bị:

- Nơi quan sát hợp lý.
- Phấn, đất nặn, bảng, khăn lau đủ cho trẻ. Các đồ chơi ngoài trời.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức, gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kiểm tra sức khoẻ của trẻ và dặn dò trẻ trước khi ra hoạt động. <p>* Hoạt động 2: Nội dung chính</p> <p>* Quan sát</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ vừa hát vừa đi dạo quanh sân trường rồi cùng trò chuyện với trẻ về trường mầm non. - Cô đàm thoại hỏi trẻ: <ul style="list-style-type: none"> + Các con hãy giới thiệu về khu trường chúng ta học nào? + Đây gọi là khu nào? Trường học của các con có những gì? + Trường học có mấy phòng học, là những phòng nhóm nào? Các lớp học thế nào? + Sân trường có những gì? + Xung quanh trường có gì? - Cô giới thiệu lại toàn bộ nội dung trẻ vừa được quan 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe và trả lời. - Trẻ hát và đi dạo cùng cô. - Trẻ quan sát và trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời.

<p>sát được và bổ sung thêm những chi tiết trẻ nói còn thiếu.</p> <p>- Cô giáo dạy trẻ biết yêu quý trường lớp của mình, biết bảo vệ đồ dùng, đồ chơi...</p> <p>*Trò chơi vận động “Gieo hạt”</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 - 4 lần.</p> <p>*Chơi tự do</p> <p>- Cô cho trẻ chơi theo ý thích, cô quan sát đảm bảo an toàn cho trẻ.</p> <p>*Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét, chuyển hoạt động.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi.</p> <p>- Trẻ chơi sôi nổi.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>
---	---

IV. Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần 1

V. Hoạt động chiều

- Rèn kỹ năng tự phục vụ: Sắp xếp đồ dùng học tập

a. Mục đích:

- Trẻ biết tên và công dụng của một số đồ dùng học tập như: bút chì, sáp màu, sách truyện, vở.
- Biết cách sắp xếp gọn gàng, đúng nơi quy định.
- Hình thành thói quen ngăn nắp, yêu thích việc tự sắp xếp đồ dùng.
- Biết giữ gìn đồ dùng sạch sẽ, không làm rơi vãi hay hư hỏng.

b. Chuẩn bị

- Một số đồ dùng học tập cho mỗi trẻ (hoặc nhóm): bút chì, sáp màu, thước, vở, sách truyện.
- Rổ hoặc hộp để đựng đồ dùng.
- Tranh minh họa “Bé sắp xếp đồ dùng học tập”.
- Nhạc bài hát “Em yêu trường em”.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>*Gây hứng thú:</p> <p>- Cô mở bài hát “Em yêu trường em” và hỏi trẻ: + Các con có yêu trường của mình không? + Ở lớp con có những đồ dùng học tập nào? + Khi học xong con phải làm gì? - Hôm nay cô sẽ hướng dẫn các con cách sắp xếp đồ dùng học tập thật gọn gàng nhé.</p> <p>* Hướng dẫn kỹ năng:</p>	<p>- Trẻ lắng nghe và trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>

- Đón trẻ: cô niềm nở đón trẻ vào lớp. Quan tâm nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Hướng dẫn trẻ tự cất ba lô, cởi và cất giày, dép đúng nơi quy định. Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ.
- Chơi: Nhắc trẻ vào lớp chọn góc chơi và cùng chơi với các bạn.
- Trò chuyện với trẻ về tên trường, tên lớp, tên các bạn trong lớp và tên cô giáo.
- Điềm danh trẻ.
- Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài hát “Ngày vui của bé”

II. Hoạt động học

Dạy hát - vận động: Ngày vui của bé - Hoàng Văn Yến

Nghe hát: Ngày đầu tiên đi học - Nguyễn Ngọc Thiệp

Trò chơi âm nhạc: Ai đoán giỏi

Nội dung trọng tâm: Dạy vận động

1. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ hiểu ý nghĩa nội dung của bài hát; nhớ giai điệu bài hát.
- Trẻ biết hát đúng lời ca, hát kết hợp vận động nhịp nhàng theo lời bài hát.
- Trẻ hứng thú nghe cô hát; hiểu được ý nghĩa của ngày hội đến trường, yêu quý lớp học, luôn ghi nhớ công ơn cô giáo.

2. Chuẩn bị:

- Trông, phách, xác xô, mũ chóp kín để trẻ chơi trò chơi.
- Nhạc beat bài hát “Ngày vui của bé”, “Ngày đầu tiên đi học”.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Ổn định tổ chức, gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trò chuyện với trẻ về ngày khai giảng: + Con đã chuẩn bị gì cho ngày khai giảng? + Trang phục trong ngày khai giảng của con là gì? + Con cảm thấy thế nào khi tham dự khai giảng năm học mới? - Nhạc sĩ Hoàng Văn Yến có một sáng tác rất hay nói về niềm vui của các bạn nhỏ trong ngày khai giảng khi được đến lớp với các bạn, các cô. Con có biết đó là bài hát nào không? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ cùng trò chuyện - Trẻ trả lời. - Trẻ chú ý nghe và trả lời câu hỏi.
<p>*Hoạt động 2: Bài mới</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hát cho trẻ nghe 2 -3 lần. + Cô hỏi trẻ tên bài hát, tác giả. + Cô giảng nội dung: Bài hát có giai điệu vui tươi, rộn ràng, diễn tả tâm trạng của bạn nhỏ trong ngày đầu 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe.

<p>tiên đến lớp. Bạn nhỏ cảm thấy rất vui nên thấy xung quanh cái gì cũng đẹp, cũng đáng yêu. Đây là ngày hội, ngày vui của bé.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Để bài hát được hay hơn con sẽ làm thế nào? - Có rất nhiều cách để bài hát trở nên hay hơn và sinh động hơn cô sẽ sử dụng các nhạc cụ âm nhạc để gõ đệm theo giai điệu của bài hát. - Cô vận động, cô cho cả lớp cùng vận động theo cô. (Cô dạy trẻ nhiều lần kết hợp sửa sai cho trẻ). - Cho trẻ hát vận động theo tổ, nhóm, cá nhân với các nhạc cụ. <p>=> Giáo dục trẻ ghi nhớ về ngày hội đến trường, qua đó trẻ hứng thú đi học biết tự hào về ngôi trường và biết giữ gìn bảo vệ ngôi trường sạch sẽ.</p> <p>*Nghe hát: “Ngày đầu tiên đi học”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hát cho trẻ nghe 2 lần. + Cô hát lần 1: Giới thiệu tên bài hát, nội dung bài hát: Bài hát thể hiện tâm trạng của bạn nhỏ trong buổi đầu tới lớp. Bạn rất rụt rè, nhút nhát vì mọi thứ đều mới lạ nhưng bạn đã được cô giáo vỗ về an ủi, nên bạn đã yên tâm hơn và bạn cảm nhận cô giáo như là mẹ của mình. Bây giờ bạn đã khôn lớn bạn không bao giờ quên buổi đầu đến lớp mẫu giáo và tình cảm của cô dành cho bạn. + Lần 2: Cô hát và múa phụ họa cho trẻ xem. <p>*Trò chơi: “Ai đoán giỏi”.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 - 4 lần. <p>*Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét và chuyển hoạt động. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ quan sát cô vận động và thực hiện. - Trẻ hát kết hợp sử dụng nhạc cụ. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi sôi nổi. - Trẻ lắng nghe.
---	---

III. Hoạt động ngoài trời

Quan sát: Đồ chơi trong sân trường

Trò chơi vận động: Trời nắng, trời mưa

Chơi tự do: Vẽ, nặn đồ chơi trong sân trường. Chơi với đồ chơi ngoài trời...

1. Mục đích yêu cầu:

- Trẻ quan sát, biết được đặc điểm của các loại đồ chơi trong sân trường.

- Trẻ có kỹ năng chơi trò chơi thành thạo.
- Trẻ hào hứng và đoàn kết trong khi chơi.

2. Chuẩn bị:

- Đồ chơi ngoài trời cho trẻ quan sát. Phấn, đất nặn, giấy đủ cho trẻ chơi.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ổn định tổ chức, gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ, thời tiết ngày hôm đó có thuận tiện để đi thăm quan không. <p>Hoạt động 2: Nội dung chính</p> <p>*Quan sát</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ hát đi dạo quanh sân trường rồi cùng trò chuyện với trẻ về các đồ chơi trong sân trường. - Cô đàm thoại cùng trẻ trẻ: <ul style="list-style-type: none"> + Các con đang chơi ở đâu đây? + Trên sân trường có những loại đồ chơi gì? + Những loại đồ chơi đó được làm bằng gì? + Chơi những đồ chơi đó như thế nào?... - Cô giới thiệu lại những nội dung trẻ vừa được quan sát và giáo dục trẻ biết yêu quý trường, lớp, biết bảo vệ đồ dùng, đồ chơi, biết cách chơi đồ chơi an toàn. <p>*Trò chơi vận động “Trời nắng, trời mưa”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ nêu lại cách chơi, luật chơi: Cô và trẻ làm thủ mẹ, thủ con đi tắm nắng, kết hợp bài hát “trời nắng, trời mưa”. Khi có tín hiệu trời nắng các con nhanh chân chạy vào bóng mát. Khi có tín hiệu trời mưa thì các con nhanh chân chạy vào mô hình ngôi nhà. - Cô tổ chức cho trẻ chơi. <p>*Chơi tự do</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu các đồ chơi cô đã chuẩn bị, cho trẻ chọn chơi theo ý thích. Cô quan sát đảm bảo an toàn cho trẻ. <p>Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét hoạt động, cho trẻ thu dọn đồ dùng đồ chơi cùng cô, vệ sinh chân tay và chuyển hoạt động. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe và trả lời. - Trẻ hát cùng cô. - Trẻ lắng nghe và trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ nêu lại cách chơi. - Trẻ chơi hứng thú. - Trẻ chọn chơi theo ý thích, chơi sôi nổi. - Trẻ lắng nghe và thực hiện.

IV. Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần 1

V. Hoạt động chiều:

Làm quen với nề nếp và quy tắc của lớp

1. Mục đích:

- Trẻ biết được một số nề nếp chào hỏi, giờ ăn, giờ học, giờ chơi, giờ ngủ. Nhớ quy tắc của lớp như: Xếp hàng khi rửa tay; Cát đồ chơi đúng nơi quy định; Giơ tay khi muốn phát biểu; Không nói chuyện, nô đùa trong giờ học, giờ ăn, giờ ngủ...

- Trẻ có ý thức thực hiện đúng các quy định của lớp.
- Biết yêu trường, yêu lớp, yêu cô giáo và bạn bè.

2. Chuẩn bị:

- Hình ảnh về giờ ăn, giờ ngủ, giờ học, giờ chơi... của lớp.
- Video các hoạt động của bé ở lớp.
- Nhạc bài hát “Vui đến trường”.
- Ghế ngồi hình vòng cung.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Ôn định - Gây hứng thú:</p> <p>- Cô cho trẻ hát bài hát “Vui đến trường”. Cô hỏi trẻ: Các con vừa nghe bài hát gì? + Đến trường con cảm thấy như thế nào?...</p> <p>* Quan sát - đàm thoại:</p> <p>- Cô mở cho trẻ xem video và hỏi trẻ: + Trong video là ai? + Buổi sáng khi đến lớp gặp cô bạn làm gì? + Khi bố mẹ đến đón bạn nói gì với cô? - Cô cho trẻ thực hành chào hỏi cô giáo. - Cô đưa hình ảnh cho trẻ quan sát và hỏi trẻ: + Đây là hình ảnh trong giờ gì? + Trong giờ học các bạn như thế nào? + Khi muốn phát biểu con phải làm gì? + Khi hết giờ chơi các bạn phải làm gì? + Khi rửa tay con phải làm gì? + Trong giờ ăn con phải như thế nào? + Giờ ngủ các bạn phải như thế nào? - Cô nêu lại tất cả các quy tắc của lớp và cho trẻ nhắc lại.</p> <p>* Trò chơi: “Ai nhanh hơn”:</p> <p>- Cô nêu tên trò chơi, cách chơi: Cô giơ hình ảnh giờ</p>	<p>- Trẻ hát. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ quan sát. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ thực hiện. - Trẻ quan sát. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ nghe và nhắc lại các quy tắc.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>

hoạt động, trẻ nói quy tắc của giờ hoạt động đó. *Kết thúc: - Cô nhận xét, chuyển hoạt động.	- Trẻ tham gia chơi. - Trẻ hát cùng cô.
---	--

VI. Đánh giá trẻ cuối ngày:

- Sĩ số trẻ:
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

Biện pháp khắc phục:

=====//=====//=====

Thứ sáu ngày 12 tháng 09 năm 2025

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, thể dục sáng:

- Đón trẻ: cô niềm nở đón trẻ vào lớp. Quan tâm nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Hướng dẫn trẻ tự cất ba lô, cởi và cất giày, dép đúng nơi quy định. Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ.
- Chơi: Nhắc trẻ vào lớp chọn góc chơi và cùng chơi với các bạn.
- Trò chuyện với trẻ về tên trường, tên lớp, tên các bạn trong lớp và tên cô giáo.
- Điểm danh trẻ.
- Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài hát “Ngày vui của bé”

II. Hoạt động học

Trò chuyện về lớp 5 tuổi của bé

1. Mục đích - yêu cầu:

a) Kiến thức:

- Trẻ biết tên trường: trường mầm non Xuân Ninh, lớp mình là lớp 5TA6, biết tên cô giáo và các bạn trong lớp.
- Dạy trẻ biết quan sát, trò chuyện với cô về lớp học của mình, biết tên những đồ chơi, đồ dùng trong lớp và biết công dụng của những đồ dùng đồ chơi.

b) *Kỹ năng:*

- Tập cho trẻ kỹ năng giao tiếp tự tin khi trò chuyện trao đổi cùng cô.
- Phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

c) *Thái độ:*

- Giáo dục trẻ biết yêu quý trường lớp, cô giáo và các bạn, thích đi học.

2. Chuẩn bị:

- Hai bức tranh với những hành động đúng sai, bút dạ.
- Một số đồ chơi cho trẻ chơi trò chơi. Hình ảnh về một số hoạt động ở lớp.
- Nhạc bài hát “Vui đến trường”

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Ổn định tổ chức, gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô và trẻ hát vận động bài “Vui đến trường”- Các con vừa hát bài gì?- Bạn nhỏ trong bài hát gặp lại các bạn gặp lại cô thì bạn ấy thấy thế nào?- Còn các con đi học có thấy vui không?- Các con có biết năm nay các con mấy tuổi?... <p>*Hoạt động 2: Nội dung chính</p> <p>*Trò chuyện với trẻ về cô giáo và các bạn.</p> <ul style="list-style-type: none">- Ở lớp chúng mình có những ai? (Hình ảnh cô giáo, các bạn)+ Vậy các con có biết mình đang học lớp nào không?+ Ở lớp chúng mình có những ai?+ Cô giáo con tên là gì?+ Ngoài cô giáo và các bạn ở lớp con thấy gì nữa? (nhiều đồ dùng đồ chơi)=> Cô chốt lại bằng hình ảnh: Đúng rồi chúng mình đang học tại lớp mẫu giáo 5 tuổi A6. Ở lớp có 2 cô giáo là cô Phạm Thị Vân, cô Phạm Thị Duyên và các bạn. Trong lớp còn có nhiều đồ dùng đồ chơi.+ Đến lớp các con được tham gia vào các hoạt động gì? (học hát, thơ, vẽ..)=> Cô tổng hợp lại.+ Ngoài tham gia vào các hoạt động học chúng mình còn được chơi ở những góc nào?- Vừa rồi cô và các bạn đã cùng tìm hiểu về lớp học	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ lắng nghe.- Trẻ trả lời- Trẻ quan sát và trả lời.- Trẻ trả lời.- Trẻ trả lời.- Trẻ trả lời.- Trẻ trả lời.- Trẻ kể.- Trẻ lắng nghe.- Trẻ trả lời.- Trẻ lắng nghe.- Trẻ trả lời.- Trẻ lắng nghe.

qua hình ảnh rồi. Bây giờ cô con mình cùng tham quan lớp học xem có những đồ chơi gì, lớp học được trang trí như thế nào nhé!

- Cô cho trẻ đến từng góc chơi và trò chuyện cùng trẻ về từng góc, đồ chơi, trang trí, sử dụng và sắp xếp ở góc. Giáo dục trẻ xen kẽ trong quá trình tham quan.

- Ngoài các góc chơi ra chúng mình quan sát xem lớp còn có mảng chủ đề. Cô giới thiệu cho trẻ quan sát, cách trang trí, công dụng.

- Giới thiệu lớp còn được trang trí bằng các hình ảnh cho lớp thêm đẹp.

- Ngoài các góc chơi trong lớp thì chúng mình thấy còn có góc chơi nào?

- Cô giáo dục trẻ bảo vệ môi trường, trồng cây xanh, chăm sóc, bảo vệ cây, không bứt lá, bẻ cành.

=> Cô giáo dục trẻ: Trong lớp có cô giáo và các bạn, cô giáo đến lớp dạy các con học, chơi các con phải biết ngoan ngoãn vâng lời cô giáo và chơi đoàn kết với các bạn không tranh giành đồ chơi, không đánh nhau để cô giáo và bố mẹ yêu quý nhé.

*Trò chơi: “Thử tài của bé”

- Trò chơi 1: Kể đủ 3 thứ

+ Kể tên 3 góc chơi trong lớp.

+ Kể tên ba đồ chơi trong góc

- Trò chơi 2: “Chung sức”

- Cô đã chuẩn bị 2 bức tranh với những hành động đúng và sai.

- Cô chia lớp 2 đội màu xanh, đội màu đỏ, nhiệm vụ của hai đội chung sức thảo luận và gạch chéo vào những hành động sai trong khoảng thời gian là 1 bản nhạc. Nếu đội nào có kết quả đúng nhiều hơn là đội giành chiến thắng.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 1-2 lần.

- Cô quan sát động viên trẻ chơi và nhận xét kết quả chơi của 2 đội.

* **Hoạt động 3: Kết thúc**

- Cô và trẻ hát bài hát: “Cháu đi mẫu giáo”.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ chơi.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ chơi sôi nổi.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ hát múa sôi nổi.

III. Hoạt động ngoài trời

Quan sát: Bầu trời

Trò chơi vận động: Dung dăng dung dẻ

Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, trẻ chơi theo ý thích...

1. Mục đích - Yêu cầu:

- Trẻ quan sát, biết đặc điểm thời tiết mùa thu và biết được bầu trời mùa thu.
- Trẻ có kỹ năng quan sát và chơi trò chơi thành thạo.
- Trẻ hào hứng và đoàn kết trong khi chơi.

2. Chuẩn bị:

- Nơi quan sát hợp lý.
- Giấy, phấn, đất nặn, hồ dán đủ cho trẻ học.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức, gây hứng thú</p> <p>- Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ và cùng trẻ hít thở không khí trong lành.</p>	<p>- Trẻ thực hiện.</p>
<p>* Hoạt động 2: Nội dung chính</p> <p>* Quan sát</p> <p>- Cô cùng trẻ đi quan sát bầu trời. Cô đàm thoại hỏi trẻ: Bầu trời hôm nay thế nào?</p> <p>+ Bầu trời có những gì?</p> <p>+ Thời tiết hôm nay thế nào?</p> <p>+ Khi ra ngoài trời con phải làm gì?...</p> <p>- Cô tổng hợp lại toàn bộ những gì trẻ quan.</p> <p>=> Cô giáo dục trẻ để trẻ biết về thời tiết, bầu trời mùa thu, biết giữ gìn sức khỏe...</p>	<p>- Trẻ quan sát.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>
<p>* Trò chơi vận động: “Dung dăng, dung dẻ”</p> <p>- Cô cho trẻ nêu lại cách chơi, luật chơi: Cô cho trẻ đọc lời đồng dao: “Dung dăng, dung dẻ” trẻ vừa đi vừa đọc hết lời đồng dao trẻ ngồi xuống. Cô bao quát trẻ chơi an toàn.</p>	<p>- Trẻ nêu lại cách chơi, chơi hứng thú và đoàn kết.</p>
<p>* Chơi tự do</p> <p>- Cô giới thiệu các đồ chơi cô đã chuẩn bị, cho trẻ chọn chơi theo ý thích. Cô quan sát và đảm bảo an toàn cho trẻ.</p>	<p>- Trẻ chơi theo ý thích.</p>
<p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét hoạt động, cho trẻ thu dọn đồ chơi</p>	<p>- Trẻ lắng nghe và thực</p>

cùng cô và vệ sinh tay chân.

hiện.

IV. Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần 1

V. Hoạt động chiều:

Nêu gương cuối tuần

a. Mục đích

- Trẻ biết tự nhận xét hành vi, thói quen của bản thân trong tuần học. Rèn kỹ năng lắng nghe, mạnh dạn phát biểu trước tập thể.
- Trẻ biết khen ngợi bạn có hành vi tốt, học tập tích cực. Giáo dục tinh thần đoàn kết, thi đua, cố gắng rèn luyện để tuần sau tốt hơn.

b. Chuẩn bị

- Bảng “Bé ngoan” (có tên và ký hiệu của trẻ).
- Một số phần thưởng nhỏ: hoa giấy, thẻ bé ngoan, sticker.
- Nhạc vui tươi cho phần khởi động và kết thúc.
- Hình ảnh việc làm tốt của trẻ trong lớp.

c. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Ổn định, gây hứng thú - Cho trẻ hát và vận động bài “ <i>Hoa bé ngoan</i> ”. + Các con vừa hát bài hát gì? - Giới thiệu: Bài hát nói rằng khi các con ngoan sẽ trở thành hoa bé ngoan đấy. “Hôm nay là cuối tuần, chúng ta sẽ cùng nhau nêu gương để xem ai ngoan, ai đã làm tốt nhé!”	- Trẻ hát và vận động. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe.
2. Nêu gương Các con ơi để trở thành bé ngoan không những các con phải ngoan mà các con còn phải làm được nhiều việc tốt nữa. Cô gợi hỏi: + “Tuần qua con đã làm được những việc gì tốt?” + “Con thấy bạn nào trong lớp mình ngoan, lễ phép, biết giúp đỡ bạn?” - Mời một số trẻ lên chia sẻ. - Cô cho trẻ quan sát một số hình ảnh việc làm tốt của bạn trong tuần qua “Ổng kính bé ngoan” và trò chuyện cùng trẻ. + Bạn đang làm gì?.... - Cô nhận xét. + Vậy ở nhà các con có biết giúp đỡ ông bà bố mẹ mình những công việc vừa sức không?	- Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ chia sẻ. - Trẻ quan sát và trò chuyện cùng cô. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời.
3. Tuyên dương - khen thưởng	

<ul style="list-style-type: none"> - Cô trao hoa, thẻ bé ngoan hoặc sticker cho những bạn tiêu biểu. - Khuyến khích các bạn khác cố gắng tuần sau sẽ được khen. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhận bé ngoan.
4. Củng cố - kết thúc	
<ul style="list-style-type: none"> - Cô dặn dò: “Sang tuần mới, các con nhớ tiếp tục giữ gìn sức khỏe, chăm ngoan, lễ phép và giúp đỡ bạn bè nhé.” 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe.
<ul style="list-style-type: none"> - Kết thúc: Cô cho cả lớp hát và vận động bài hát “Cả tuần đều ngoan”. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát cùng cô.

VI. Đánh giá trẻ cuối ngày:

- Sĩ số trẻ:

- Trạng thái cảm xúc:

- Kiến thức, kỹ năng:

.....
.....
.....
.....
.....

Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

Biện pháp khắc phục:

NHÁNH 2: LỚP MẪU GIÁO CỦA BÉ

Thời gian thực hiện 1 tuần từ ngày 15/09/2025=> ngày 19/09/2025

Thứ hai ngày 15 tháng 09 năm 2025

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, thẻ dực sáng:

- Đón trẻ: cô niềm nở đón trẻ vào lớp. Quan tâm nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Hướng dẫn trẻ tự cất ba lô, cởi và cất giày, dép đúng nơi quy định. Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ.

- Chơi: Nhắc trẻ vào lớp chọn góc chơi và cùng chơi với các bạn.

- Trò chuyện với trẻ về tên trường, tên lớp, tên các bạn trong lớp và tên cô giáo.

- Điểm danh trẻ.

- Thẻ dực sáng: Tập theo nhạc bài “Trường chúng cháu đây là trường mầm non”.

II. Hoạt động học:

Truyện: Món quà của cô giáo.

1. Mục đích - Yêu cầu:

a. Kiến thức

- Trẻ biết tên truyện “Món quà của cô giáo”. Trẻ biết tên nhân vật trong truyện.

- Trẻ biết nội dung truyện: Biết thật thà dũng cảm nhận lỗi khi mình mắc lỗi.

b. Kỹ năng

- Trả lời câu hỏi rõ ràng và nêu được một số tình tiết truyện đơn giản.

- Rèn kỹ năng thể hiện lời thoại, ngôn ngữ nói cho trẻ.

c. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động.

- Giáo dục trẻ khi có lỗi phải biết nhận lỗi, biết kính trọng vâng lời cô giáo, yêu thương giúp đỡ bạn bè.

2. Chuẩn bị

- Tranh minh họa truyện. Nhạc bài hát “Trường cháu đây là trường mầm non”.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức, gây hứng thú</p> <p>- Cô cho trẻ hát bài “Trường cháu đây là trường mầm non”</p> <p>- Các con vừa hát bài hát gì?</p> <p>- Bài hát nói về điều gì?</p> <p>=> Đi học được các cô dạy và chăm sóc, có các bạn chơi rất vui phải không nào. Có câu chuyện kể về lớp học của cô giáo Hươu Sao với những người bạn rất ngộ nghĩnh. Vậy chúng ta hãy cùng nhau khám phá điều kì diệu gì đã xảy ra trong lớp học của cô giáo Hươu Sao nhé.</p> <p>*Hoạt động 2: Nội dung chính</p> <p>a. Cô kể chuyện</p> <p>- Cô kể lần 1: Không tranh thể hiện ngữ điệu.</p> <p>+ Cô vừa kể câu chuyện gì?</p> <p>+ Câu chuyện nói về điều gì?</p> <p>- Cô giới thiệu nội dung: Nói về bạn Gấu Xù đã biết nhận lỗi khi làm xô bạn Mèo Khoang bị ngã. Và cuối cùng cô giáo vẫn thưởng cho Gấu Xù món đồ chơi rất đẹp.</p> <p>- Cô kể lần 2: Kết hợp tranh minh họa</p> <p>b. Đàm thoại - trích dẫn - giảng giải.</p> <p>+ Cô vừa kể câu chuyện gì?</p> <p>+ Trong chuyện có những nhân vật nào?</p> <p>+ Cô Hươu Sao nói với các bạn điều gì?</p>	<p>- Trẻ hát.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe và trả lời câu hỏi.</p>

<p>+ Từ đó các bạn trong lớp như thế nào?</p> <p>- Cô kể trích dẫn: “Hôm thứ hai đầu tuần.....được cô giáo cho quà mà!”</p> <p>+ Trong khi xếp hàng, chuyện gì đã xảy ra với Gấu Xù?</p> <p>- Cô kể trích dẫn: “Hết giờ ra chơi.....chỗ đau cho Mèo Khoang.”</p> <p>+ Ai đã không nhận quà của cô giáo? Vì sao?</p> <p>+ Ai cùng Gấu Xù nhận lỗi?</p> <p>- Cô kể trích dẫn: “Giờ sinh hoạt cuối tuần.....bá vai bạn Gấu Xù ạ”</p> <p>- Giải thích từ “lí nhí”: nghĩa là nói nhỏ, chưa nói rõ ràng.</p> <p>- Cô Hươu sao đã nói gì?</p> <p>- Cô kể trích dẫn: “Cô hiểu rồi. Lần sau...năm học mẫu giáo này.”</p> <p>- Theo các con bạn Cún Đốm và Gấu Xù có ngoan không? Vì sao?</p> <p>- Vậy khi có lỗi các con phải làm gì?</p> <p>=> Giáo dục: Qua nội dung câu chuyện cô muốn các con hãy học tập bạn Gấu Xù và Cún Đốm biết trung thực, thật thà, biết nhận lỗi khi mình mắc lỗi. Đó chính là hành vi tốt và sẽ được mọi người yêu quý đấy!</p> <p>- Cô cho trẻ kể chuyện lại cùng cô (Cô động viên và khuyến khích trẻ)</p> <p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét hoạt động.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ kể.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>
---	--

III. Hoạt động ngoài trời

Quan sát: Trường Mầm non khu Xuân Dục.

Trò chơi vận động: Gieo hạt

Chơi tự do: Vẽ trường Mầm non, nặn, chơi đồ chơi ngoài trời...

1. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ quan sát, biết được đặc điểm và vẻ đẹp của trường, biết được các khu vực trong trường.
- Trẻ có kỹ năng chơi trò chơi thành thạo.
- Trẻ hào hứng và đoàn kết trong khi chơi.

2. Chuẩn bị:

- Nơi quan sát hợp lý.
- Phấn, đất nặn, bảng đủ cho trẻ. Các đồ chơi ngoài trời.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Ổn định tổ chức, gây hứng thú</p> <p>- Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ và dặn dò trẻ trước khi ra hoạt động.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe và trả lời.</p>
<p>*Hoạt động 2: Nội dung chính</p> <p>*Quan sát</p> <p>- Cô cùng trẻ vừa hát vừa đi dạo quanh sân trường rồi cùng trò chuyện với trẻ về trường Mầm non.</p> <p>- Cô đàm thoại hỏi trẻ:</p> <p>+ Các con hãy giới thiệu về khu trường chúng ta học nào?</p> <p>+ Đây gọi là khu nào? Trường học của các con có những gì?</p> <p>+ Trường học có mấy phòng học, là những phòng nhóm nào? Các lớp học thế nào?</p> <p>+ Sân trường có những gì?</p> <p>+ Xung quanh trường có gì?</p> <p>- Cô giới thiệu lại toàn bộ nội dung trẻ vừa được quan sát được và bổ sung thêm những chi tiết trẻ nói còn thiếu.</p> <p>- Cô giáo dục trẻ biết yêu quý trường lớp của mình, biết bảo vệ đồ dùng, đồ chơi...</p>	<p>- Trẻ hát và đi dạo cùng cô.</p> <p>- Trẻ quan sát và trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>
<p>*Trò chơi vận động “Gieo hạt”</p> <p>- Cách chơi: Trẻ thuộc bài thơ, biết chơi các động tác theo câu thơ.</p>	<p>- Trẻ chơi hứng thú và đoàn kết.</p>
<p>*Chơi tự do</p> <p>- Cô giới thiệu các đồ chơi cô đã chuẩn bị, cho trẻ chọn chơi theo ý thích. Cô quan sát đảm bảo an toàn cho trẻ.</p>	<p>- Trẻ chơi sôi nổi.</p>
<p>*Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét, cho trẻ thu dọn đồ dùng đồ chơi, vệ sinh chân tay và chuyển hoạt động.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe và thực hiện.</p>

IV. Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần 2

V. Hoạt động chiều

Kỹ năng sống “Dạy trẻ kỹ năng xếp hàng”

a. Mục đích

- Trẻ biết đứng sau bạn thành hàng một hàng, trẻ đứng thẳng hàng ngay ngắn.
- Khi xếp hàng trẻ không đùn đẩy bạn, không tranh chỗ đứng của bạn.
- Giáo dục trẻ biết lắng nghe và tôn trọng lời nói của người khác trong hoạt động giao tiếp

b. Chuẩn bị:

- Máy tính, bài giảng điện tử, loa.
- Hình ảnh trẻ xếp hàng.
- Truyện “Xếp hàng”.
- Nhạc bài hát: “Đi thăm quan”.

c. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>*Gây hứng thú:</p> <ul style="list-style-type: none">- Trò chuyện với trẻ và cho trẻ chơi trò chơi “Này bạn vui” và dẫn dắt trẻ vào bài.+ Này bạn vui mà muốn to ra thì vỗ đôi tay chát chát.+ Này bạn vui mà muốn to ra thì dậm đôi chân thành thịch.+ Này bạn vui mà muốn to ra thì lắc cái hông chíp chíp. <p>* Hướng dẫn trẻ “Xếp hàng”</p> <ul style="list-style-type: none">- Xuất hiện bạn: Khi, Thỏ, voi.- Các con cùng nghe cô kể câu chuyện “Xếp hàng”+ Bạn nào cho cô biết các con vừa được nghe câu chuyện gì?+ Trong câu chuyện ban đầu hai bạn của chúng mình đã xếp hàng chưa?+ Vậy chúng mình có muốn mua nhiều món hàng yêu thích không?- Vậy hôm nay cô sẽ hướng dẫn cho chúng mình kỹ năng xếp hàng nhé!+ Chúng mình xếp hàng ở những đâu?+ Khi ra sân thể dục chúng mình phải như thế nào?+ Khi đi vệ sinh cả lớp mình cùng đi có được	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ lắng nghe- Trẻ chơi trò chơi.- Trẻ quan sát.- Trẻ lắng nghe.- Trẻ trả lời.- Trẻ trả lời.- Trẻ trả lời.- Trẻ lắng nghe.- Trẻ trả lời.- Trẻ trả lời.- Trẻ trả lời.

<p>không?</p> <p>+ Muốn đi uống nước thì các con phải như thế nào?</p> <p>+ Bạn nào muốn đi sở thú chơi?</p> <p>+ Muốn đến xem sở thú đi mua vé thì chúng mình phải như thế nào?</p> <p>+ Khi đi chúng mình phải đi ở đâu?</p> <p>- Cho bác Voi, Khi, Thỏ, xếp hàng)</p> <p>- Khi xếp hàng các con phải xếp thẳng hàng không đẩy bạn đằng trước, khi lâu quá chúng mình có được chen lên trước không?</p> <p>(Cho trẻ gọi, đường ơi mau ra đây)</p> <p>- Mời 5 bạn lên xếp hàng đi chơi sở thú.</p> <p>- Cho trẻ xếp hàng đi mua nước.</p> <p>+ Đi mua nước chúng mình phải làm gì?</p> <p>* Cùng cô trò chơi ôn luyện</p> <p>- Cô cho trẻ chơi trò chơi xếp hàng vào lớp.</p> <p>+ Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 tổ, cô cho các con đi vòng tròn sau đó các con sẽ tự xếp hàng của tổ mình.</p> <p>+ Luật chơi: Tổ nào xếp hàng nhanh hơn, thẳng hàng và ngay ngắn thì là đội chiến thắng.</p> <p>- Cô cho trẻ chơi 2 - 3 lần. Cô nhận xét trẻ.</p> <p>*Giáo dục trẻ: Khi đi học, đi chơi... chúng mình phải xếp hàng, xếp thẳng hàng, không được tranh bạn, không đẩy bạn không chen lên trước.</p> <p>* Kết thúc.</p> <p>- Cô cho trẻ hát vận động “Xếp hàng vào lớp”.</p> <p>- Cho cả lớp xếp hàng đi thăm quan theo lời bài hát “Đi thăm quan”.</p>	<p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ quan sát.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ xếp hàng.</p> <p>- Trẻ xếp hàng.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ hát.</p> <p>- Trẻ xếp hàng.</p>
---	---

VI. Đánh giá trẻ cuối ngày:

- Sĩ số trẻ:
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
-

Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

Biện pháp khắc phục:

=====//=====//=====

Thứ ba ngày 16 tháng 09 năm 2025

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, thể dục sáng:

- Đón trẻ: cô niềm nở đón trẻ vào lớp. Quan tâm nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Hướng dẫn trẻ tự cất ba lô, cởi và cất giày, dép đúng nơi quy định. Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ.
- Chơi: Nhắc trẻ vào lớp chọn góc chơi và cùng chơi với các bạn.
- Trò chuyện với trẻ về tên trường, tên lớp, tên các bạn trong lớp và tên cô giáo.
- Điểm danh trẻ.
- Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài “Trường chúng cháu đây là trường mầm non”.

II. Hoạt động học:

Vẽ gấu bông

1. Mục đích - yêu cầu:

a. Kiến thức:

- Trẻ biết vận dụng các kỹ năng vẽ đơn giản: nét cong, nét móc và phối hợp các nét tạo thành chú gấu bông xinh xắn.

b. Kỹ năng:

- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ các nét cong tròn khép kín có kích thước to nhỏ khác nhau để vẽ theo các bước của bức tranh.
- Trẻ biết thể hiện bố cục tranh hợp lí, tô màu đẹp.

c. Thái độ:

- Trẻ nói lên cảm nhận của mình. Thể hiện sự vui sướng trước các sản phẩm đẹp.

2. Chuẩn bị

- Mỗi trẻ 1 quyển vở tạo hình, bút sáp màu.
- Nhạc không lời các bài hát về chủ điểm.
- Tranh mẫu của cô.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức, gây hứng thú <ul style="list-style-type: none">- Cô cùng trẻ đọc bài thơ: “Bạn mới đến trường”- Cô đàm thoại với trẻ về nội dung bài thơ: + Bài thơ tên là gì? Bài thơ nói về ai?	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ đọc cùng cô.- Trẻ trả lời.

- Hôm nay chúng mình sẽ cùng nhau vẽ gấu bông để tặng các bạn mới đến trường nhé.

*** Hoạt động 2: Trải nghiệm kiến thức**

a. Quan sát tranh mẫu:

+ Các con ơi cô có gì đây nào?

+ Ai có nhận xét gì về bức tranh này?

+ Các bộ phận của chú gấu có dạng hình gì?

+ Chú gấu được tô màu gì?

- Hôm nay cô sẽ hướng dẫn các con vẽ chú gấu bông này nhé!

b. Cô vẽ mẫu

+ Cô sẽ chọn bút sáp màu đen để vẽ. Cô cầm bút bằng 3 đầu ngón tay .

+ Bước 1: Cô vẽ thân chú gấu là 1 hình tròn to vào giữa khung giấy, sau đó cô vẽ 1 hình tròn nhỏ hơn lên trên hình tròn to để làm đầu chú gấu .

+ Bước 2: Trên đầu của chú gấu cô vẽ 2 hình tròn nhỏ hơn làm tai của chú gấu.

+ Bước 3: Cô vẽ 2 tay của chú gấu ở trên hình tròn lớn là 2 nét cong dài . Tiếp đến là 2 chân của chú gấu là 2 hình tròn nhỏ ở phía dưới hình tròn lớn. Để vẽ các chi tiết mũi của chú gấu, cô vẽ một hình tròn nhỏ rồi vẽ bên trong là 2 nét móc và 1 dấu chấm làm mũi và miệng của chú gấu, 2 nét cong tròn nhỏ làm mắt.

+ Bước 4: Cô tô màu bức tranh thật đẹp, không chườm ra ngoài.

- Vậy là cô đã vẽ xong bức tranh chú gấu của mình rồi đây! Các con thấy có đẹp không?

- Cô hỏi lại trẻ cách vẽ:

+ Muốn vẽ được chú gấu các con vẽ như thế nào?

- Cô hỏi trẻ về ý tưởng của trẻ.

+ Con có ý tưởng gì cho bức tranh của mình?

+ Để thực hiện ý tưởng đó con sẽ làm như thế nào?

***Hoạt động 3: Thực hành, sáng tạo.**

* Trẻ thực hiện.

- Cô phát cho mỗi trẻ 1 hộp sáp màu, 1 quyển vở

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ quan sát và lắng nghe.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ nêu ý tưởng.

- Trẻ trả lời.

<p>tạo hình.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô bật nhạc không lời cho trẻ vẽ. Khi trẻ vẽ cô bao quát khích lệ động viên trẻ. Khuyến khích trẻ vẽ sáng tạo. - Cô cho trẻ chia sẻ về cách tạo ra sản phẩm (trẻ dùng kỹ năng gì? Nguyên liệu gì để tạo ra sản phẩm) <p>*Hoạt động 4: củng cố, áp dụng</p> <ul style="list-style-type: none"> + Các con vừa vẽ bức tranh gì? - Cô khuyến khích nhiều trẻ kể lại quá trình làm ra bức tranh. - Trẻ nêu những khó khăn, thuận lợi khi tạo ra sản phẩm. Ứng dụng của các sản phẩm vào cuộc sống như thế nào? (Làm gì/ tặng ai? Trưng bày ở đâu?) <p>*Hoạt động 5: Đánh giá</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chia sẻ về những suy nghĩ, cảm xúc của mình trong quá trình tạo ra sản phẩm. + Con cảm thấy như thế nào khi vẽ được bức tranh chú gấu bông? + Con dùng những kỹ năng, nguyên liệu gì để tạo làm được bức tranh này? + Nếu còn thời gian con sẽ vẽ thêm gì cho chú gấu? - Cô khen ngợi, động viên, khuyến khích trẻ. => Cô giáo dục trẻ biết yêu quý sản phẩm... - Kết thúc: Cô cho trẻ cùng cất dọn đồ dùng với cô. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ vẽ. - Trẻ chia sẻ. - Trẻ trả lời. - Trẻ kể lại cách làm. - Trẻ trả lời. - Trẻ nêu cảm nhận. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ thực hiện.
--	--

III. Hoạt động ngoài trời

Quan sát: Cây hoa hồng

Trò chơi vận động: Cá sấu lên bờ

Chơi tự do: Trẻ chơi với các nguyên vật liệu tự nhiên, đồ chơi ngoài trời

1. Mục đích yêu cầu:

- Trẻ nêu ra được các ý kiến nhận xét của mình về cây hoa hồng.
- Trẻ biết so sánh phân loại các loại hoa.
- Rèn khả năng tư duy và sáng tạo cho trẻ.
- Rèn ý thức tự giác cho trẻ khi tham gia trò chơi theo nhóm.
- Giáo dục trẻ biết yêu quý và bảo vệ cây xanh xung quanh trong lớp của mình.
- Tích cực tham gia vào hoạt động vui chơi.

2. Chuẩn bị:

- Địa điểm quan sát an toàn, cây hoa hồng. Đồ dùng, đồ chơi cho trẻ hoạt động.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức, gây hứng thú.</p> <p>- Cô kiểm tra sức khoẻ của trẻ và dặn dò trẻ trước khi ra hoạt động.</p> <p>- Cô và trẻ cùng hát bài: “Ra thăm vườn hoa”. Cô hướng trẻ tới nơi quan sát.</p> <p>* Hoạt động 2: Nội dung chính</p> <p>* Quan sát</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát cây hoa hồng và cho trẻ nêu nhận xét về cây:</p> <p>+ Trước mắt các con là cây hoa gì?</p> <p>+ Ai có nhận xét gì về cây hoa hồng?</p> <p>+ Trồng cây hoa hồng để làm gì?</p> <p>+ Muốn cây trong sân trường luôn tươi tốt con cần làm gì?</p> <p>=> Cô kết hợp giáo dục trẻ biết yêu quý, chăm sóc cho cây hoa, không bẻ cành hái hoa...</p> <p>* Trò chơi vận động: “Cá sấu lên bờ”</p> <p>- Cô hướng dẫn trẻ chơi và cho trẻ chơi.</p> <p>* Chơi tự do</p> <p>- Cô giới thiệu các nguyên vật liệu thiên nhiên cô đã chuẩn bị, cho trẻ chọn nhóm chơi theo ý thích.</p> <p>- Cô quan sát đảm bảo an toàn cho trẻ.</p> <p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét. Chuyển hoạt động.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe và trả lời.</p> <p>- Trẻ hát cùng cô.</p> <p>- Trẻ quan sát và nêu nhận xét.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ tham gia vui vẻ.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi hứng thú.</p> <p>- Trẻ thực hiện</p>

IV. Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần 2

V. Hoạt động chiều.

Rèn kỹ năng chào cô khi đến lớp, khi ra về

a. Mục đích

- Trẻ biết khi đến lớp và khi ra về cần chào cô giáo.
- Trẻ biết chào hỏi là hành vi lễ phép, văn minh.
- Rèn kỹ năng chào rõ lời, đúng hoàn cảnh.
- Biết kết hợp lời nói - ánh mắt - cử chỉ (khoanh tay/cúi đầu nhẹ).
- Trẻ mạnh dạn, tự tin khi giao tiếp.
- Hình thành thói quen lễ phép, kính trọng cô giáo.

b. Chuẩn bị

- Tranh ảnh: bé đến lớp, bé ra về chào cô.
- Thẻ tình huống (đến lớp - ra về - gặp cô trong sân trường).
- Rối tay hoặc mũ đội đầu nhân vật bé ngoan.
- Nhạc bài hát: “Lời chào buổi sáng” hoặc “Bé ngoan lễ phép”

c. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Ôn định - Gây hứng thú:</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô và trẻ cùng hát bài hát “Lời chào buổi sáng” và trò chuyện với trẻ:+ Sáng đến lớp, các con thường làm gì đầu tiên?+ Khi về nhà, con có chào cô không?- Cô dẫn dắt: Hôm nay, cô sẽ cùng các con luyện cách chào cô thật ngoan nhé! <p>* Hoạt động chính:</p> <p>Quan sát - đàm thoại:</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ xem tranh:+ Tranh 1: Bé đến lớp chào cô.+ Tranh 2: Bé ra về chào cô.- Cô gợi ý hỏi trẻ:+ Bạn nhỏ trong tranh đang làm gì?+ Bạn chào cô như thế nào?+ Con thấy bạn có ngoan không?- Cô chốt lại: Khi đến lớp và ra về, chào cô là việc làm rất ngoan và lễ phép. <p>* Cô làm mẫu: vừa nói vừa làm động tác khoanh tay/cúi đầu nhẹ.</p> <ul style="list-style-type: none">+ Tình huống 1: Đến lớp “Con chào cô ạ!”+ Tình huống 2: Ra về “Con chào cô, con về ạ!” <p>* Trẻ thực hành:</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho từng trẻ lên thực hành: Cô sửa sai nhẹ nhàng, khuyến khích trẻ nhút nhát.+ Đi vào lớp => chào cô.+ Ra cửa lớp => chào cô ra về. <p>* Trò chơi: “Bé chào cô ngoan”</p>	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ hát.- Trẻ trả lời.- Trẻ trả lời.- Trẻ lắng nghe.- Trẻ quan sát.- Trẻ trả lời.- Trẻ trả lời.- Trẻ trả lời.- Trẻ lắng nghe.- Trẻ lắng nghe và quan sát cô làm mẫu.- Từng trẻ thực hành.

II. Hoạt động học

Bò qua 5 - 6 điểm đích dắc cách nhau 1,5 m.

Trò chơi: Chuyển bóng qua đầu

1. Mục đích - yêu cầu:

a. Kiến thức

- Trẻ nhớ tên vận động: “Bò qua 5 - 6 điểm đích dắc cách nhau 1,5m”.
- Trẻ biết tập thành thạo các động tác thể dục trong bài tập phát triển chung.
- Trẻ biết bò theo đường đích dắc bằng bàn tay căng chân qua 5 - 6 điểm cách nhau 1,5m.
- Biết chơi trò chơi vận động chuyển bóng qua đầu.

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng tập thể dục, kỹ năng bò phối hợp bàn tay và căng chân.
- Qua trò chơi vận động rèn luyện, phát triển sự kết hợp khéo léo, nhanh nhẹn của đôi tay.
- Chú ý, quan sát và kỹ năng chơi trò chơi.

c. Thái độ

- Trẻ chăm tập thể dục.
- Trẻ có ý thức nề nếp trong luyện tập.

2. Chuẩn bị:

- Sân tập bằng phẳng, sạch sẽ.
- Trang phục cô và trẻ gọn gàng.
- 2 quả bóng. 2 mô hình đường đích dắc gồm 5 - 6 chướng ngại vật cách nhau 1,5m.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Khởi động</p> <p>- Cô tập trung trẻ kiểm tra trang phục, sĩ số, sức khỏe, cho trẻ cảm nhận thời tiết.</p> <p>=> Giáo dục trẻ mặc trang phục phù hợp với thời tiết.</p> <p>- Cô mở nhạc cho trẻ đi theo vòng tròn kết hợp các kiểu đi, chạy, sau đó chuyển sang 4 hàng ngang để tập bài phát triển chung.</p>	<p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p>
<p>* Hoạt động 2: Trọng động</p> <p>- Bài tập phát triển chung: Cô cho trẻ tập các động tác thể dục:</p> <p>+ Động tác tay: Hai tay đưa sang ngang rồi lên cao.</p>	<p>- Trẻ tập các động tác.</p>

Tập 3L/8N

+ Động tác lườn: Hai tay chống hông rồi quay người sang trái 45 độ, rồi quay người sang phải 45 độ. Tập 2L/8N

+ Động tác chân: Hai tay đưa sang ngang, đưa ra trước đồng thời khụy gối. Tập 3L/8N

+ Động tác bật: Bật chụm và tách chân. Tập 2L/8N

- Bài tập vận động cơ bản:

+ Cô cho trẻ chuyển đội hình 2 hàng dọc đối diện.

+ Cô giới thiệu tên bài tập: “Bò qua 5 - 6 điểm đích dắc cách nhau 1,5m”.

+ Cô làm mẫu lần 1: Không giải thích.

+ Cô vừa thực hiện vận động gì?

+ Cô làm mẫu lần 2: Vừa làm vừa giải thích.

+ Tư thế chuẩn bị: Cô chống 2 bàn tay trước vạch chuẩn, mắt nhìn thẳng khi có hiệu lệnh bò, cô bò bằng bàn tay và cẳng chân. Bò bằng chân nọ tay kia, bò dích dắc từ điểm xuất phát qua điểm tiếp theo và cứ thế bò dích dắc qua 5 điểm và về đến cuối hàng.

- Khi bò chúng mình chú ý điều gì? (Bò dích dắc qua hết điểm, bò không chạm vào các điểm)

- Cô mời 2 trẻ lên làm mẫu (Cho trẻ nhận xét).

+ Lần lượt 2 trẻ của 2 hàng thực hiện. . (cô quan sát giúp trẻ tập đúng và khen ngợi trẻ)

+ Cô tăng điểm đích dắc lên 6 điểm và cho trẻ tập dưới hình thức thi đua

- Hỏi lại trẻ tên bài tập.

* Trò chơi vận động: “Chuyền bóng qua đầu”

- Cô giới thiệu tên trò chơi.

- Cô phổ biến cách chơi, luật chơi.

+ Cô chia lớp thành 2 hàng: Bạn đầu hàng cầm bóng bằng 2 tay. Khi có hiệu lệnh chuyền bóng thì bạn đầu hàng sẽ cầm bóng bằng 2 tay đưa lên đầu, hơi ngả tay về phía sau. Bạn thứ 2 đón bóng bằng 2 tay rồi làm lại động tác tương tự để chuyền bóng cho bạn tiếp theo. Cứ như vậy chuyền bóng đến bạn cuối hàng.

- Trẻ chuyển đội hình.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ chú ý quan sát.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ quan sát, lắng nghe.

- Trẻ thực hiện.

- Trẻ thực hiện.

- Trẻ thực hiện.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ lắng nghe.

<ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi. - Cô nhận xét và tuyên dương trẻ * Hoạt động 3: Hồi tĩnh - Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng kết hợp bài hát: “Khúc hát dạo chơi”. - Cô nhận xét. Chuyển hoạt động. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi sôi nổi. - Trẻ đi nhẹ nhàng và hát. - Trẻ lắng nghe.
---	---

III. Hoạt động ngoài trời

Quan sát: Lớp mẫu giáo 4 tuổi B7

Trò chơi vận động: Lộn cầu vòng

Chơi tự do: Vẽ, nặn, tô màu; chơi với đồ chơi ngoài trời

1. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ quan sát, biết được đặc điểm của lớp mẫu giáo 4 tuổi B7 biết được đặc điểm của các em lớp bé hơn.
- Trẻ có kỹ năng chơi trò chơi thành thạo.
- Trẻ hào hứng và đoàn kết trong khi quan sát.

2. Chuẩn bị:

- Nơi quan sát hợp lý.
- Phấn, đất nặn, bảng nặn, giấy, màu đủ cho trẻ.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ và dặn dò trẻ trước khi ra hoạt động. <p>* Hoạt động 2: Nội dung chính</p> <p>* Quan sát</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ đi dạo quanh sân trường rồi cùng vào thăm lớp mẫu giáo 4 tuổi B7. - Cô đàm thoại hỏi trẻ: <ul style="list-style-type: none"> + Các con đang đứng ở đâu đây? + Lớp học có những gì? + Lớp học có mấy góc chơi, là những góc nào? + Các con thấy các em lớp 4 tuổi thế nào? + Các em nhỏ hơn mình thì mình phải làm gì? - Cô giới thiệu toàn bộ nội dung trẻ vừa được quan sát và bổ sung những chi tiết trẻ nói còn thiếu. <p>=> Cô giáo dục trẻ biết yêu quý trường lớp và yêu quý các em nhỏ tuổi hơn mình.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát và trả lời. - Trẻ đi dạo cùng cô. - Trẻ quan sát và trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe.

<p>* Chơi vận động: “Lộn cầu vòng”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Cô cho 2 trẻ nắm tay nhau và đọc bài thơ, khi kết thúc bài thơ thì 2 trẻ lộn 1 vòng và áp sát 2 lưng vào nhau và cứ tiếp tục như thế cô cho các bạn đọc lại bài thơ và chơi. - Cô giáo dục trẻ khi chơi không đùa nghịch xô đẩy nhau. <p>* Chơi tự do</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu các đồ chơi cô đã chuẩn bị, cho trẻ chọn chơi theo ý thích. Cô quan sát đảm bảo an toàn cho trẻ. <p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét. Chuyển hoạt động. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi đoàn kết. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi hứng thú. - Trẻ lắng nghe.
--	--

IV. Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần 2

V. Hoạt động chiều.

Trẻ tập kể chuyện sáng tạo qua tranh

a. Mục đích:

- Trẻ biết nhận xét về các nhân vật, biết kể câu chuyện sáng tạo theo tranh cô đã chuẩn bị, biết đặt tên cho câu chuyện.
- Giáo dục trẻ biết chia sẻ đồ chơi với bạn.
- Rèn cho trẻ kỹ năng sắp xếp các nhân vật trong tranh, kỹ năng kể chuyện sáng tạo, rèn trẻ kỹ năng mạnh dạn, tự tin khi tham gia kể chuyện.

b. Chuẩn bị

- 4 bức tranh nội dung về cô giáo và các bạn.

c. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Ổn định, gây hứng thú:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hướng dẫn trẻ quan sát tranh và kể chuyện cho trẻ nghe. - Cô mở các hình ảnh trên máy tính và đặt câu hỏi gợi ý cho trẻ: + Trong tranh có những ai? + Các bạn nhỏ đang ở đâu? + Các bạn đang làm gì? + Con cảm thấy thế nào khi nhìn tranh này? + Theo các con đây là hình ảnh diễn ra vào lúc nào? (ban ngày...) 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ quan sát và lắng nghe.. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời.

<p>+ Vì sao con biết?</p> <p>- Cô thấy mỗi bạn có một ý tưởng riêng để nhận xét về các nhân vật đấy, và cô cũng có cách nghĩ riêng của mình về các nhân vật. Và với những nhân vật này cô đã sáng tạo ra một câu chuyện để tặng chúng mình đấy. Các con cùng lắng nghe cô kể câu chuyện nào.</p> <p>- Cô đặt các câu hỏi dẫn dắt.</p> <p>+ Câu chuyện của cô kể về ai?</p> <p>+ Chuyện bắt đầu như thế nào?</p> <p>+ Sau đó chuyện gì xảy ra?</p> <p>+ Cuối cùng thì sao?</p> <p>+ Ai có thể đặt tên cho câu chuyện của cô?</p> <p>- Cô sẽ đặt tên cho câu chuyện là “Bạn Nam tốt bụng” các con đồng ý không?</p> <p>- Cô gợi ý câu mở đầu cho trẻ:</p> <p>+ “Một buổi sáng ở trường mầm non...”</p> <p>+ “Sau đó...”</p> <p>+ “Cuối cùng...”</p> <p>+ Nếu con là bạn nhỏ trong tranh con sẽ làm gì?</p> <p>+ Chuyện gì vui xảy ra tiếp theo?</p> <p>+ Con muốn nói điều gì với cô giáo và các bạn?</p> <p>- Cô chia trẻ thành 3 nhóm để thảo luận và suy nghĩ về nội dung câu chuyện.</p> <p>* Trẻ kể chuyện</p> <p>- Các con ơi, cùng những nhân vật giống nhau nhưng cô thấy 3 tổ đã có những ý tưởng của riêng mình, bây giờ các nhóm cùng nhau kể câu chuyện của mình nào.</p> <p>- Cho trẻ kể chuyện sáng tạo theo tranh cô đã chuẩn bị.</p> <p>+ Trẻ kể chuyện cô gợi hỏi, hướng dẫn trẻ cách kể chuyện.</p> <p>- Cô mời lần lượt đại diện 3 nhóm lên kể chuyện theo tranh</p> <p>+ Ai có câu hỏi gì dành cho bạn không nào? (trẻ đặt câu hỏi)</p>	<p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ kể chuyện.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ kể chuyện.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p>
---	---

+ Ai có nhận xét gì về cách kể chuyện của bạn?	- Trẻ trả lời.
+ Con sẽ đặt tên cho câu chuyện của mình là gì?	- Trẻ trả lời.
*Kết thúc: Cô nhận xét và chuyển hoạt động.	- Trẻ lắng nghe.

VI. Đánh giá trẻ cuối ngày:

- Sĩ số trẻ:
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

Biện pháp khắc phục:

=====//=====//=====

Thứ năm ngày 18 tháng 09 năm 2025

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, thể dục sáng:

- Đón trẻ: cô niềm nở đón trẻ vào lớp. Quan tâm nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Hướng dẫn trẻ tự cất ba lô, cởi và cất giày, dép đúng nơi quy định. Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ.
- Chơi: Nhắc trẻ vào lớp chọn góc chơi và cùng chơi với các bạn.
- Trò chuyện với trẻ về tên trường, tên lớp, tên các bạn trong lớp và tên cô giáo.
- Điểm danh trẻ.
- Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài “Trường chúng cháu đây là trường mầm non”.

II. Hoạt động học

Dạy hát: Chào ngày mới (Hoàng Văn Yến)

Nghe hát: Đi học (Bùi Đình Thảo)

Trò chơi: Ai đoán giỏi.

1. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ biết tên, nội dung, giai điệu của bài hát.
- Trẻ hát đúng lời ca nhịp điệu, vỗ tay theo nhịp của bài hát.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.

2. Chuẩn bị:

<p>Khi cô mở mũ của trẻ ra trẻ phải đoán được tên bạn vừa hát. Nếu trẻ đoán sai sẽ phải nhảy lò cò xung quanh lớp.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 - 4 lần.</p> <p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét. Chuyển hoạt động.</p>	<p>- Trẻ chơi.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>
--	--

III. Hoạt động ngoài trời

Quan sát: Bầu trời

Trò chơi vận động: Rồng rắn lên mây

Chơi tự do: Vẽ, nặn, tô màu; chơi với đồ chơi ngoài trời

1. Mục đích yêu cầu:

- Trẻ biết nhận xét về bầu trời: màu sắc, hiện tượng tự nhiên.
- Giúp trẻ phát triển kỹ năng quan sát và khả năng ghi nhớ có chủ định.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các trò chơi vận động tập thể.
- Giáo dục trẻ biết mặc trang phục phù hợp với từng thời tiết.

2. Chuẩn bị

- Địa điểm quan sát.
- Đồ dùng của trẻ: Phấn vẽ; đất nặn; các nguyên vật liệu tự nhiên như lá cây, hạt, đá, sỏi,...

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức, gây hứng thú</p> <p>- Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ và dặn dò trẻ trước khi ra hoạt động.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe và trả lời.</p>
<p>* Hoạt động 2: Nội dung chính</p> <p>* Quan sát</p> <p>- Cô cho trẻ hít thở không khí trong lành và hương dẫn trẻ quan sát bầu trời. Cô trò chuyện cùng trẻ:</p> <p>+ Hôm nay chúng mình thấy bầu trời như thế nào?</p> <p>+ Mây có màu gì?...</p> <p>- Cô tổng hợp lại toàn bộ nội dung trẻ vừa quan sát.</p> <p>=> Giáo dục trẻ: Biết lựa chọn trang phục phù hợp để bảo vệ sức khỏe...</p>	<p>- Trẻ quan sát, lắng nghe và trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>
<p>* Trò chơi vận động: “Rồng rắn lên mây”</p> <p>- Cho vài trẻ lên nhắc lại luật chơi và cách chơi.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần.</p>	<p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi.</p>
<p>* Chơi tự do</p>	

- Cô giới thiệu các đồ chơi cô đã chuẩn bị, cô cho trẻ chọn chơi theo ý thích. Cô quan sát đảm bảo an toàn cho trẻ. *Hoạt động 3: Kết thúc - Cô nhận xét, cho trẻ thu dọn đồ chơi cùng cô, vệ sinh chân tay sạch sẽ. Chuyển hoạt động.	- Trẻ chơi vui vẻ. - Trẻ lắng nghe và thực hiện.
---	---

IV. Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần 2

V. Hoạt động chiều

Tổ chức cho trẻ chơi các trò chơi dân gian

a. Mục đích

- Trẻ biết tên và cách chơi một số trò chơi dân gian như: Kéo co, Rồng rắn lên mây, Bịt mắt bắt dê, Chi chi chành chành...
- Rèn tố chất vận động nhanh nhẹn, linh hoạt, phản xạ nhanh.
- Phát triển kỹ năng giao tiếp, hợp tác, chờ đến lượt, tinh thần đồng đội.
- Hứng thú, vui vẻ khi tham gia trò chơi.
- Biết đoàn kết, cố vũ, nhường nhịn bạn bè.

b. Chuẩn bị

- Sân chơi rộng, bằng phẳng, an toàn.
- Dây thừng, khăn bịt mắt, bóng nhựa, rô, trống nhỏ.
- Phần thưởng nhỏ: sticker.

c. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>*Ôn định, gây hứng thú.</p> <p>- Cô trò chuyện với trẻ về các trò chơi dân gian: + Con biết những trò chơi dân gian nào?</p> <p>*Hoạt động chính:</p> <p>- Cô chọn 2 - 3 trò chơi phù hợp với thời gian. Cô phổ biến cách chơi và cho trẻ chơi. Trong quá trình chơi: Cô quan sát, khuyến khích trẻ cố vũ bạn. Nhắc trẻ giữ an toàn, không chen lấn, xô đẩy.</p> <p>- Trò chơi 1: Kéo co + Cách chơi: Cô chia trẻ thành 2 đội có số lượng trẻ bằng nhau, mỗi đội cầm 1 đầu dây, kéo về phía đội mình khi nghe hiệu lệnh “1, 2, 3 - bắt đầu”.</p> <p>+ Luật chơi: Đội nào kéo được dây qua vạch giữa trước là thắng.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần.</p>	<p>- Trẻ trò chuyện với cô. - Trẻ trả lời.</p> <p> </p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p> </p> <p>- Trẻ chơi.</p>

<p>- Trò chơi 2: Rồng rắn lên mây + Cách chơi: Trẻ nối đuôi nhau thành hàng, đi vòng quanh, vừa đi vừa hát: “Rồng rắn lên mây, có cây lúc lắc...Hỏi thăm ông chủ có nhà hay không?”. Một trẻ đóng vai “ông chủ” đối đáp lại. Khi đến đoạn “xin khúc giữa”, “ông chủ” đuổi bắt “đầu rồng”.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 lần.</p> <p>- Trò chơi 3: Bịt mắt bắt dê + Cách chơi: Một trẻ bịt mắt đứng giữa vòng tròn, các bạn khác vừa hát vừa đi quanh. Khi cô hô “bắt dê!”, bạn bị bịt mắt tìm bắt một bạn bất kỳ.</p> <p>+ Luật chơi: Không được tháo khăn, bạn nào bị bắt sẽ đổi vai.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi.</p> <p>*Kết thúc: Cô nhận xét, chuyển hoạt động.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>
--	---

VI. Đánh giá trẻ cuối ngày:

- Sĩ số trẻ:
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:

Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

Biện pháp khắc phục:

=====//=====//=====

Thứ sáu ngày 19 tháng 09 năm 2025

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, thể dục sáng:

- Đón trẻ: cô niềm nở đón trẻ vào lớp. Quan tâm nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Hướng dẫn trẻ tự cất ba lô, cởi và cất giày, dép đúng nơi quy định. Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ.
- Chơi: Nhắc trẻ vào lớp chọn góc chơi và cùng chơi với các bạn.
- Trò chuyện với trẻ về tên trường, tên lớp, tên các bạn trong lớp và tên cô giáo.
- Điểm danh trẻ.
- Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài “Trường chúng cháu đây là trường mầm non”.

II. Hoạt động học:

Nhận biết phân biệt hôm qua, hôm nay, ngày mai

1. Mục đích - yêu cầu:

* Kiến thức:

- Trẻ phân biệt được ngày hôm qua, ngày hôm nay, ngày mai. Trẻ biết được ngày hôm qua là do trẻ nhớ lại, hôm nay là công việc đang diễn ra và sẽ diễn ra, các hoạt động của ngày mai chỉ là dự định.

- Trẻ gọi đúng tên "thứ năm" là ngày "hôm qua", thứ sáu là ngày "hôm nay", thứ bảy là "ngày mai".

* Kỹ năng:

- Trẻ có kỹ năng sắp xếp công việc tương ứng từng buổi trong các ngày hôm qua, hôm nay, ngày mai.

- Trả lời câu hỏi của cô rõ ràng, đúng nội dung câu hỏi.

* Thái độ:

- Trẻ tích cực tham gia giờ học

- Trẻ biết quý trọng thời gian.

2. Chuẩn bị:

- Máy tính, bài giảng điện tử về nội dung bài dạy.

- Hình ảnh về các buổi trong ngày

- Lịch thứ ba, thứ tư, thứ năm.

- 3 bộ tranh các buổi trong ngày.

- Nhạc bài hát “Cả tuần đều ngoan”.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ôn định tổ chức, gây hứng thú:</p> <p>- Cho trẻ vận động bài “Cả tuần đều ngoan”</p> <p>+ Các con hát bài hát gì?</p> <p>* Hoạt động 2: Nội dung chính</p> <p>* Ôn các buổi trong ngày</p> <p>- Cô phổ biến cho trẻ cách chơi, luật chơi:</p> <p>+ Cách chơi: Cô có các hình ảnh về các thời điểm trong ngày. Cả ba đội tham gia chơi phải tìm các hình ảnh về thời điểm trong ngày và sắp xếp cho đúng trình tự diễn ra trong ngày bắt đầu từ buổi sáng, buổi trưa, buổi chiều, buổi tối.)</p> <p>- Cô cùng trẻ kiểm tra lại kết quả của 3 đội.</p> <p>* Nhận biết hôm qua, hôm nay, ngày mai.</p> <p>- Cô cho trẻ đọc thơ: Ngày hôm qua đâu rồi và lấy đồ dùng về chỗ ngồi.</p>	<p>Hát vận động theo bài. Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ chơi. Trẻ kiểm tra KQ.</p> <p>Trẻ đọc thơ và lấy đồ dùng.</p>

+ Các con nhận được món quà gì?	Trẻ trả lời.
+ Hôm nay các con có biết là thứ mấy trong tuần?	Trẻ trả lời.
+ Cô giáo dạy môn học gì trong thứ sáu?	Trẻ trả lời.
*Hôm nay là thứ ...?	Trẻ trả lời.
- Cô cho hiệu ứng xuất hiện tờ lịch ngày thứ sáu, trẻ lấy tờ lịch của trẻ và gắn.	Trẻ quan sát và thực hiện.
- Các con có nhận xét gì về tờ lịch của ngày thứ sáu?	Trẻ trả lời.
Cô khái quát: Tờ lịch có màu, các bạn còn phát hiện trên tờ lịch có ngày tháng nữa đấy.	Trẻ lắng nghe.
- Phía trên tờ lịch là ngày dương, còn phía dưới tờ lịch là ngày âm.	
+ Thế các con cho cô biết hôm nay là ngày bao nhiêu?	Trẻ trả lời.
+ Ngày hôm nay chúng mình đang làm gì?	Trẻ trả lời.
+ Thế còn bây giờ là buổi nào?	Trẻ trả lời.
+ Chúng mình đang làm gì?	Trẻ trả lời.
+ Buổi trưa hôm nay các con sẽ làm gì?	Trẻ trả lời.
+ Còn buổi chiều thì sao?	Trẻ trả lời.
+ Thế tối ngày hôm nay về nhà các con sẽ làm gì?	Trẻ trả lời.
+ Vậy hôm nay là thứ mấy?	Trẻ trả lời.
Cô khái quát: ngày hôm nay là ngày đang diễn ra với công việc chúng ta đã, đang và sẽ làm trong các buổi sáng nay, trưa nay, chiều nay và tối nay.	Trẻ lắng nghe.
+ Hôm nay là thứ sáu vậy theo các con hôm qua sẽ là thứ mấy?	Trẻ trả lời.
- Hôm qua là ngày thứ năm, trên máy cô có hình ảnh tờ lịch của ngày thứ năm.	Trẻ quan sát và lắng nghe.
Chúng mình cùng tìm tờ lịch của ngày thứ năm ra và gắn vào lốc lịch phía trước của các con nào.	Trẻ thực hiện.
+ Bây giờ bạn nào có nhận xét gì về tờ lịch của ngày thứ năm?	Trẻ trả lời.
+ Thế các con cho cô biết hôm qua là ngày bao nhiêu dương?	Trẻ trả lời.
+ Ngày hôm qua con đã làm những công việc gì?	Trẻ trả lời.
+ Con đi học vào buổi nào?	Trẻ trả lời.
+ Buổi sáng hôm qua con được học gì?	Trẻ trả lời.
+ Đến trưa thì sao?	Trẻ trả lời.
+ Chiều hôm qua các con được làm gì?	Trẻ trả lời.

<p>+ Đến tối về thì sao?</p> <p>+ Vậy thứ năm chúng mình gọi là ngày gì?</p> <p>+ Hôm qua là thứ mấy?</p> <p>Cô khái quát: ngày hôm qua các con đã được tham gia rất nhiều hoạt động và đó là những công việc đã xảy ra mà các con phải nghĩ lại để kể cho cô và các bạn cùng nghe.</p> <p>- Ngày mai là thứ bảy. Cô cho hiệu ứng xuất hiện tờ lịch ngày thứ bảy, trẻ lấy tờ lịch ngày thứ sáu gắn lên đốc lịch.</p> <p>- Các con thấy tờ lịch ngày thứ bảy có đặc điểm gì? Nó có màu gì? Là ngày bao nhiêu dương lịch?</p> <p>- Cho trẻ đọc ngày dương lịch.</p> <p>+ Còn ngày âm lịch là ngày bao nhiêu?</p> <p>- Cho trẻ đọc ngày âm lịch.</p> <p>+ Ngày mai con dự định sẽ làm gì?</p> <p>+ Sáng mai con sẽ làm gì?</p> <p>+ Thế còn buổi trưa thì sao?</p> <p>+ Buổi chiều mai con sẽ làm gì?</p> <p>+ Thế còn buổi tối thì sao?</p> <p>+ Vậy hôm nay là thứ sáu thì thứ bảy gọi là ngày gì?</p> <p>- Ngày mai là ngày sắp đến ngay tiếp theo và chúng ta dự định những công việc sẽ làm vào các buổi sáng mai, trưa mai, chiều mai, tối mai.</p> <p>*Giáo dục trẻ thời gian đáng quý như vậy nên khi dự định làm công việc gì thì chúng ta hãy làm ngay đừng để lâu, không để lãng phí thời gian một cách vô ích.</p> <p>* Củng cố:</p> <p>* <i>Trò chơi thứ 1 "Chung sức"</i>:</p> <p>- Cô phổ biến cách chơi, luật chơi:</p> <p>+ Cách chơi: Các đội sẽ phải lên tìm tranh các hoạt động trong ngày hôm qua, hôm nay, ngày mai để gắn vào bảng Thời gian biểu sao cho đúng thứ tự các buổi trong ngày. Mỗi thành viên lên tìm thì mỗi lần tìm chỉ tìm một tranh.</p> <p>+ Luật chơi: Tranh gắn sai không được tính.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi.</p>	<p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ quan sát, lắng nghe và thực hiện.</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ đọc.</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ đọc.</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ chơi.</p>
---	---

<ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ kiểm tra kết quả. * Trò chơi thứ 2: "Mình cùng trở tài": - Cô phổ biến cách chơi, luật chơi cho trẻ: + Cách chơi: Các thành viên chú ý lắng nghe cô nói, khi cô nói thứ năm thì các con sẽ giơ nhanh thứ đó lên và nói "hôm qua", "thứ sáu" - "hôm nay", "thứ bảy" - "ngày mai", ngược lại. Ai tìm và giơ sai bị thua cuộc. - Cô tổ chức cho trẻ chơi và chú ý sửa sai cho trẻ. - Cô cùng trẻ kiểm tra kết quả. <p>Hoạt động 3: Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát vận động theo bài theo bài hát "Cả tuần đều ngoan". - Chuyển hoạt động. 	<p>Trẻ kiểm tra kết quả.</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ chơi.</p> <p>Trẻ hát và vận động.</p>
---	---

III. Hoạt động ngoài trời

Quan sát: Lớp mẫu giáo 4 tuổi B6

Trò chơi vận động: Lộn cầu vồng

Chơi tự do: Vẽ, nặn, tô màu, chơi với đồ chơi ngoài trời

1. Mục đích yêu cầu:

- Trẻ quan sát, kể được các công việc của cô giáo tại lớp mẫu giáo 4 tuổi B6 biết được đặc điểm của các em lớp bé hơn.
- Trẻ có kỹ năng chơi trò chơi thành thạo.
- Trẻ hào hứng và đoàn kết trong khi quan sát.

2. Chuẩn bị:

- Nơi quan sát hợp lý.
- Phấn, đất nặn, bảng nặn, đồ chơi ngoài trời cho trẻ chơi.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Ổn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ và dặn dò trẻ trước khi ra hoạt động. <p>* Hoạt động 2: Nội dung chính</p> <p>*Quan sát</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ đi hát dạo quanh sân trường rồi cùng vào thăm lớp mẫu giáo 4 tuổi B6. - Cô đàm thoại hỏi trẻ: + Các con đang đứng ở đâu đây? + Các cô giáo đang làm gì? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát và trả lời. - Trẻ hát và đi dạo cùng cô. - Trẻ quan sát và trả lời.

<p>+ Lớp học được trang trí như thế nào? + Các con thấy các em lớp 4 tuổi thế nào? + Các em nhỏ hơn mình thì mình phải làm gì? - Cô giới thiệu lại những nội dung trẻ vừa được quan sát và bổ sung những chi tiết trẻ nói còn thiếu. => Cô giáo dục trẻ biết yêu quý trường lớp, yêu quý, nhường nhịn các em nhỏ tuổi hơn mình.</p> <p>*Chơi vận động: “Lộn cầu vòng” - Cách chơi: Cô cho 2 trẻ nắm tay nhau và đọc bài thơ, khi kết thúc bài thơ thì 2 trẻ lộn 1 vòng và áp sát 2 lưng vào nhau và cứ tiếp tục như thế cô cho các bạn đọc lại bài thơ và chơi.</p> <p>*Chơi tự do - Cô giới thiệu các đồ chơi cô đã chuẩn bị, cho trẻ chọn chơi theo ý thích của trẻ. Cô quan sát đảm bảo an toàn cho trẻ.</p> <p>*Hoạt động 3: Kết thúc - Cô nhận xét, nhắc trẻ thu dọn đồ dùng.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi hứng thú và đoàn kết.</p> <p>- Trẻ chơi sôi nổi.</p> <p>- Trẻ nghe và thực hiện.</p>
---	--

IV. Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần 2

V. Hoạt động chiều

Nêu gương cuối tuần

a. Mục đích

- Trẻ biết tự nhận xét hành vi, thói quen của bản thân trong tuần học.
- Rèn kỹ năng lắng nghe, mạnh dạn phát biểu trước tập thể.
- Trẻ biết khen ngợi bạn có hành vi tốt, học tập tích cực.
- Giáo dục tinh thần đoàn kết, thi đua, cố gắng rèn luyện để tuần sau tốt hơn.

b. Chuẩn bị

- Bảng “Bé ngoan” (có tên và ký hiệu của trẻ).
- Một số phần thưởng nhỏ: hoa giấy, thẻ bé ngoan, sticker.
- Nhạc vui tươi cho phần khởi động và kết thúc.
- Hình ảnh việc làm tốt của trẻ trong lớp.
- Ghế ngồi vòng tròn để dễ quan sát, thảo luận.

c. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Ổn định, gây hứng thú - Cho trẻ hát và vận động bài “<i>Hoa bé ngoan</i>”. + Các con vừa hát bài hát gì? - Giới thiệu: Bài hát nói rằng khi các con ngoan sẽ trở</p>	<p>Trẻ hát và vận động. Trẻ trả lời. Trẻ lắng nghe.</p>

thành hoa bé ngoan đấy. “Hôm nay là cuối tuần, chúng ta sẽ cùng nhau nêu gương để xem ai ngoan, ai đã làm tốt nhé!”.

2. Nêu gương

Các con ơi để trở thành bé ngoan không những các con phải ngoan mà các con còn phải làm được nhiều việc tốt nữa. Cô gợi hỏi:

+ “Tuần qua con đã làm được những việc gì tốt?”

+ “Con thấy bạn nào trong lớp mình ngoan, lễ phép, biết giúp đỡ bạn?”

- Mời một số trẻ lên chia sẻ.

- Cô cho trẻ quan sát một số hình ảnh việc làm tốt của bạn trong tuần qua “Ông kính bé ngoan” và trò chuyện cùng trẻ.

+ Bạn đang làm gì?....

- Cô nhận xét: Chúng mình vừa thấy các bạn lớp mình đã làm được rất nhiều việc tốt không những ở trường mà còn ở nhà. Vậy ở nhà các con có biết giúp đỡ ông bà bố mẹ mình những công việc vừa sức không? Các con ơi để nhận được hoa bé ngoan các con cần làm thật nhiều việc tốt, chăm ngoan nghe lời cô giáo và ông bà, bố mẹ....

3. Tuyên dương - khen thưởng

- Cô trao hoa, thẻ bé ngoan hoặc sticker cho những bạn tiêu biểu.

- Khuyến khích các bạn khác cố gắng tuần sau sẽ được khen.

- Cô cho cả lớp vỗ tay cổ vũ bạn.

4. Củng cố - kết thúc

- Cô dặn dò: “Sang tuần mới, các con nhớ tiếp tục giữ gìn sức khỏe, chăm ngoan, lễ phép và giúp đỡ bạn bè nhé.”

- Kết thúc: Cô cho cả lớp hát và vận động bài hát “Cả tuần đều ngoan”.

Trẻ lắng nghe.

Trẻ trả lời.

Trẻ trả lời.

Trẻ chia sẻ.

Trẻ quan sát và trò chuyện cùng cô.

Trẻ trả lời.

Trẻ lắng nghe.

Trẻ nhận bé ngoan.

Trẻ lắng nghe.

Trẻ hát cùng cô.

VI. Đánh giá trẻ cuối ngày:

- Sĩ số trẻ:

- Trạng thái cảm xúc:

- Kiến thức, kỹ năng:

.....

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Ôn định tổ chức, gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát bài hát: “Trường chúng cháu là trường Mẫu non” và đàm thoại: + Các con vừa hát bài hát gì? + Vậy hàng ngày đến lớp các con gặp ai? + Cô giáo dạy các con những gì? + Ngoài ra cô giáo còn làm gì nữa? + Các con có yêu thương cô giáo không? - Các con ạ! Đến trường các con được cô giáo dạy dỗ, yêu thương, chăm sóc giống như là mẹ hiền ở nhà. Vì vậy mà các bạn rất yêu cô giáo. Có một bài thơ rất hay nói về tình cảm của các bạn nhỏ dành cho cô giáo. Đó là bài thơ: “Bàn tay cô giáo”. Cô sẽ đọc cho các con nghe nhé! <p>*Hoạt động 2: Nội dung chính</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đọc diễn cảm bài thơ lần 1. - Cô giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả: “Định Hải” - Cô đọc mẫu lần 2: Cô đọc thơ kết hợp với tranh. - Cô giới thiệu nội dung bài thơ: Bài thơ nói lên sự yêu thương chăm sóc của cô dành cho các con. - Cô đọc mẫu lần 3: Cô đàm thoại, trích dẫn nội dung với trẻ trên khổ thơ. - Khổ 1: <ul style="list-style-type: none"> “Bàn tay cô giáo Như tay mẹ hiền” + Bàn tay cô giáo hàng ngày đã làm gì? + Về nhà đã được ai khen? + Mẹ đã khen như thế nào? + Bé đã yêu thương cô giáo như thế nào? - Khổ 2: <ul style="list-style-type: none"> “Hai bàn tay cô Dạy em vẽ khéo” + Cô giáo đã dạy bạn nhỏ những gì? - Khổ 3: 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát cùng cô. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ quan sát và lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời.

<p>“Cô dắt em đi Đẹp bàn tay cô”</p> <p>+ Cô đã dắt em trên đường tới đâu? + Con đường như thế nào? + Cô và em đã bước tới đâu? + Các con vừa đọc bài thơ gì? Tác giả nào? + Bài thơ nói về ai? +) Cô giáo là người thế nào? + Cô yêu thương chăm sóc các con như thế nào?</p> <p>*Dạy trẻ đọc thơ. - Cô cho cả lớp đọc thơ cùng cô, kết hợp với chỉ chữ trên tranh. - Cô cho trẻ đọc theo nhiều hình thức: cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân (Cô chú ý sửa sai cho trẻ). => Cô củng cố lại toàn bộ bài thơ, cô giáo dục trẻ biết yêu thương quý mến cô giáo.</p> <p>*Trò chơi: “Đi siêu thị mua đồ dùng học tập” - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi: Cô chia trẻ thành 2 đội. Trẻ ở 2 tổ thi đua nhau đi siêu thị mua đồ dùng, trong thời gian 1 bản nhạc nếu tổ nào mua được nhiều đồ dùng thì tổ đó chiến thắng. - Cô tổ chức cho trẻ chơi và nhận xét kết quả chơi.</p> <p>*Hoạt động 3: Kết thúc - Cô nhận xét, chuyển hoạt động.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ đọc thơ. - Trẻ đọc thơ. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi hứng thú. - Trẻ lắng nghe.</p>
---	---

III. Hoạt động ngoài trời

Quan sát: Trường Mầm non khu Xuân Dục

Trò chơi vận động: Bóng tròn to.

Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời; chơi theo ý thích(vẽ, nặn...)

1. Mục đích yêu cầu:

- Trẻ quan sát, biết được đặc điểm và vẻ đẹp của trường lớp tại khu Xuân Dục, biết được các khu vực trong trường.
- Trẻ có kỹ năng vẽ, nặn, tô màu, chơi trò chơi thành thạo.
- Trẻ hào hứng và đoàn kết trong khi chơi.

2. Chuẩn bị:

- Nơi quan sát hợp lý.
- Phấn, vòng, bóng, hạt hạt, sỏi,....

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức, gây hứng thú</p> <p>- Cô kiểm tra sức khoẻ của trẻ, dặn dò trẻ trước khi ra hoạt động.</p> <p>* Hoạt động 2: Nội dung chính</p> <p>* Quan sát</p> <p>- Cô cùng trẻ vừa hát vừa dạo quanh sân trường rồi cho trẻ quan sát và cùng trò chuyện về trường Mầm non khu Xuân Dục.</p> <p>- Cô đàm thoại hỏi trẻ:</p> <p>+ Tên trường các con học là trường gì?</p> <p>+ Lớp mình học đặt tại khu nào?</p> <p>+ Trường học có những gì?</p> <p>+ Trường học có mấy phòng học, sân trường có gì?</p> <p>+ Các lớp học thế nào?</p> <p>+ Xung quanh trường có gì nữa?</p> <p>- Cô giới thiệu lại toàn bộ nội dung trẻ vừa được quan sát được.</p> <p>=> Giáo dục: Cô giáo dục trẻ biết yêu quý trường học của mình, biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi...</p> <p>* Trò chơi vận động “Bóng tròn to”</p> <p>- Cô nêu lại cách chơi, luật chơi: Trẻ nắm tay thành vòng tròn rồi vừa đi vừa hát và đung đưa tay theo nhịp bài hát: “Bóng tròn to” đến câu “xì xì hơi” thì tất cả đi vào giữa rồi lùi ra ngoài buông tay xuống, sau đó cô cho trẻ hát tiếp đến câu: “Này bạn ơi” cho đến hết bài hát và vỗ tay theo nhịp (Cô cùng trẻ chơi 3 - 4 lần).</p> <p>* Chơi tự do</p> <p>- Cô giới thiệu các đồ chơi ngoài trời, các đồ chơi cô đã chuẩn bị để trẻ tự chọn đồ chơi theo ý thích. Cô quan sát đảm bảo an toàn cho trẻ.</p> <p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét buổi chơi và chuyển hoạt động.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ hát và đi dạo cùng cô.</p> <p>- Trẻ quan sát.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi hứng thú và đoàn kết.</p> <p>- Trẻ chơi an toàn.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>

IV. Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần 3

V. Hoạt động chiều.

Quan sát - trò chuyện về lớp học

1. Mục đích

- Trẻ nhận biết và gọi tên được các khu vực, đồ dùng, đồ chơi trong lớp học (góc học tập, góc phân vai, góc xây dựng, góc âm nhạc, bàn, ghế, tủ đồ chơi...).
- Biết công dụng của một số đồ vật trong lớp.
- Hiểu được lớp học là nơi các bạn cùng học, cùng chơi và được cô giáo yêu thương, chăm sóc.
- Phát triển kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ đích.
- Rèn kỹ năng giao tiếp, mạnh dạn khi nói trước tập thể.
- Yêu quý lớp học, biết giữ gìn, sắp xếp đồ chơi, đồ dùng gọn gàng.
- Biết yêu thương, đoàn kết, giúp đỡ bạn trong lớp.

2. Chuẩn bị:

- Tranh ảnh hoặc video về lớp học của bé.
- Các khu vực trong lớp được sắp xếp gọn gàng, hấp dẫn để trẻ quan sát.
- Nhạc bài hát: “Lớp chúng mình rất vui”, “Cô và mẹ”.
- Thẻ hình, câu hỏi gợi ý, sticker khen thưởng

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Ổn định, gây hứng thú:</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô và trẻ cùng hát bài hát: “Lớp chúng mình rất vui”.- Cô hỏi: Các con vừa hát bài gì?+ Trong bài hát có nhắc đến ai?+ Các con có yêu lớp học của mình không?	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ hát.- Trẻ trả lời.- Trẻ trả lời.- Trẻ trả lời.
<p>*Quan sát - trò chuyện:</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cùng trẻ đi tham quan quanh lớp và gợi hỏi:+ Lớp mình có mấy góc chơi?+ Con thấy trong góc học tập có những gì?+ Góc phân vai các bạn chơi gì?+ Bàn ghế trong lớp dùng để làm gì?	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ quan sát .- Trẻ trả lời.- Trẻ trả lời.- Trẻ trả lời.- Trẻ trả lời.
<p><i>Trò chuyện, mở rộng kiến thức</i></p> <p>Cô cho trẻ xem tranh ảnh lớp học đẹp, sạch, gọn gàng.</p> <p>Cô hỏi:</p> <ul style="list-style-type: none">+ Con thấy lớp học trong tranh có gì đặc biệt?+ Làm thế nào để lớp mình luôn sạch đẹp như vậy?	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ quan sát.- Trẻ trả lời.- Trẻ trả lời.
<p>* Củng cố - giáo dục:</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô mời một vài trẻ nêu lại:+ Trong lớp học của con có những gì?	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ trả lời.

<p>+ Con thích góc nào nhất? Vì sao?” → Cô giáo dạy trẻ: “Lớp học là ngôi nhà thứ hai của các con. Mỗi bạn cần biết giữ gìn lớp sạch đẹp, yêu quý bạn bè và cô giáo.” * Kết thúc: - Cô cho trẻ chơi trò chơi nhẹ: “Ai nhanh hơn” (tìm đúng hình đồ dùng cô nêu). - Cô nhận xét hoạt động, tuyên dương trẻ ngoan, tích cực.</p>	<p>- Trẻ trả lời. -Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi trò chơi. - Trẻ lắng nghe.</p>
---	--

VI. Đánh giá trẻ cuối ngày:

- Sĩ số trẻ:
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
-
-
-
-

Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

Biện pháp khắc phục:

.....

=====//=====//=====

Thứ ba ngày 23 tháng 09 năm 2025

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, thể dục sáng:

- Đón trẻ: cô niềm nở đón trẻ vào lớp. Quan tâm nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Hướng dẫn trẻ tự cất ba lô, cởi và cất giày, dép đúng nơi quy định. Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ.
- Chơi: Nhắc trẻ vào lớp chọn góc chơi và cùng chơi với các bạn.
- Trò chuyện với trẻ về tên trường, tên lớp, tên các bạn trong lớp và tên cô giáo.
- Điểm danh trẻ.
- Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài hát “Chào ngày mới”.

II. Hoạt động học

Vẽ chân dung cô giáo

1. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ biết dùng các nét cơ bản để vẽ được chân dung cô giáo đẹp, cân đối.
- Trẻ biết cách cầm bút tô màu đều, đẹp không chòem ra ngoài.

- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.
- Trẻ khéo léo, kiên nhẫn để hoàn thành sản phẩm.
- Trẻ nói lên cảm nhận của mình. Thể hiện sự vui sướng trước các sản phẩm.
- Trẻ biết yêu quý cô giáo, biết ơn các cô.

2. Chuẩn bị:

- Nhạc bài hát “cô và mẹ”, tranh mẫu chân dung cô giáo.
- Vở tạo hình, sáp màu. Giá trưng bày sản phẩm.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức, gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát bài hát: “Cô và mẹ” trò chuyện về nội dung bài hát: + Bài hát nói về ai? + Để tỏ lòng biết ơn và yêu quý cô giáo các con phải làm gì? - Cô biết có một bạn nhỏ đã dành tặng cô giáo của mình một món quà vô cùng đặc biệt. Các con có muốn biết đó là gì không? <p>* Hoạt động 2: Trải nghiệm kiến thức</p> <p>a. Quan sát tranh mẫu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đưa tranh vẽ cô giáo và đàm thoại với trẻ: + Bạn nào có nhận xét gì về bức tranh? + Cô giáo mặc áo màu gì? + Khuôn mặt cô được vẽ như thế nào?... - Cô khuyến khích nhiều trẻ lên kể về bức tranh và cách để vẽ bức tranh theo ý hiểu của trẻ. <p>b. Làm mẫu</p> <ul style="list-style-type: none"> + Để vẽ được bức tranh cô cần có giấy vẽ, bút sáp màu. + Cô dùng màu đen để vẽ. Cô cầm bút màu bằng tay phải. Cô cầm bằng ba đầu ngón tay. - Cứ như thế cô vừa vẽ vừa phân tích cách vẽ cho trẻ. + Sau khi vẽ xong cô bắt đầu tô màu. Cô di màu đều tay không chờm ra ngoài. - Cô hỏi lại trẻ cách vẽ: + Muốn vẽ được bức tranh cô giáo các con vẽ như thế nào? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát . - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe và trả lời. - Trẻ quan sát. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe và quan sát. - Trẻ trả lời.

<p>- Cô hỏi trẻ về ý tưởng của trẻ.</p> <p>+ Con có ý tưởng gì cho bức tranh của mình?</p> <p>+ Để thực hiện ý tưởng đó con sẽ làm như thế nào?</p> <p>* Hoạt động 3: Thực hành, sáng tạo.</p> <p>+ Trẻ thực hiện.</p> <p>- Cô chơi trẻ về bàn ngồi vẽ, cô mở nhạc cho trẻ nghe, bao quát nhắc nhở, gợi ý, giúp đỡ trẻ.</p> <p>- Khuyến khích trẻ sử dụng nguyên vật liệu mở để tạo ra sản phẩm.</p> <p>- Cô cho trẻ chia sẻ về cách tạo ra sản phẩm (trẻ dùng kỹ năng gì? Nguyên liệu gì để tạo ra sản phẩm)</p> <p>*Hoạt động 4: Củng cố, áp dụng</p> <p>+ Các con vừa vẽ bức tranh gì?</p> <p>- Cô khuyến khích nhiều trẻ kể lại quá trình làm ra bức tranh.</p> <p>- Trẻ nêu những khó khăn, thuận lợi khi tạo ra sản phẩm. Ứng dụng của các sản phẩm vào cuộc sống như thế nào? (Làm gì/ tặng ai? Trưng bày ở đâu?)</p> <p>*Hoạt động 5: Đánh giá</p> <p>- Cô cho trẻ chia sẻ về những suy nghĩ, cảm xúc của mình trong quá trình tạo ra sản phẩm.</p> <p>+ Con cảm thấy như thế nào khi vẽ được bức tranh về cô giáo?</p> <p>+ Con dùng những kỹ năng, nguyên liệu gì để làm được bức tranh này?</p> <p>+ Nếu còn thời gian con sẽ vẽ thêm gì cho bức tranh của mình?</p> <p>- Cô khen ngợi, động viên, khuyến khích trẻ.</p> <p>=> Cô giáo dạy trẻ biết yêu quý, vâng lời cô giáo...</p> <p>- Kết thúc: Cô cho trẻ cùng cất dọn đồ dùng với cô.</p>	<p>- Trẻ nói ý tưởng..</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ chia sẻ.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ kể lại cách làm.</p> <p>- Trẻ nêu cảm nhận.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p>
--	---

III. Hoạt động ngoài trời

Quan sát: Xích đu

Trò chơi vận động: Ròng rã lên mây

Chơi tự do: Chơi với các nguyên vật liệu tự nhiên, đồ chơi ngoài trời, chơi theo ý thích...

1. Mục đích yêu cầu:

- Trẻ nêu được ý kiến nhận xét của mình về đặc điểm của chiếc xích đu.

- Trẻ biết tên gọi, vật liệu làm nên chiếc xích đu.
- Rèn ý thức tổ chức kỷ luật khi tham gia vào các trò chơi theo nhóm.
- Giáo dục trẻ biết yêu quý và bảo vệ, giữ gìn đồ dùng đồ chơi, biết cách chơi đồ chơi an toàn.
- Tích cực tham gia vào hoạt động.

2. Chuẩn bị:

- Địa điểm quan sát an toàn. Xích đu
- Đồ dùng, đồ chơi cho trẻ hoạt động.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Ổn định tổ chức, gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ và dặn dò trẻ trước khi ra hoạt động. - Cô và trẻ cùng vận động với nhau theo giai điệu bài hát: “Mời anh lên tàu”. <p>*Hoạt động 2: Nội dung chính</p> <p>*Quan sát</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hướng trẻ tới khu vui chơi để trẻ quan sát xích đu và đàm thoại cùng trẻ: - Chúng mình đang đứng ở đâu? - Đây là gì? - Xích đu được thiết kế như thế nào? - Xích đu được làm bằng chất liệu gì? + Muốn chiếc xích đu luôn sạch và bền đẹp chúng ta phải làm gì? + Khi chơi xích đu chúng mình chơi như thế nào? - Cô bổ sung cho trẻ nhận biết đúng về đặc điểm đặc trưng, ích lợi của xích đu. => Cô giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi, giữ an toàn khi chơi... <p>* Trò chơi: “Rồng rắn lên mây”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hướng dẫn trò chơi và cho trẻ chơi 2 - 3 lần. <p>* Chơi tự do</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu các đồ chơi ngoài trời, các đồ chơi cô đã chuẩn bị để trẻ tự chọn đồ chơi theo ý thích. Cô quan sát đảm bảo an toàn cho trẻ. <p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe và trả lời. - Trẻ hát và vận động. - - Trẻ quan sát và trả lời câu hỏi. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ tham gia trò chơi. - Trẻ tham gia vào các trò chơi.

- Cô nhận xét buổi chơi, hướng dẫn trẻ thu dọn đồ chơi và vệ sinh rửa tay.	- Trẻ lắng nghe và thực hiện.
--	-------------------------------

IV. Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần 3.

V. Hoạt động chiều.

Vẽ bạn thân

1. Mục đích:

- Trẻ biết vẽ hình ảnh bạn thân trong lớp.
- Trẻ biết một số đặc điểm bên ngoài của bạn: tóc, quần áo, khuôn mặt.
- Rèn kỹ năng cầm bút, vẽ nét, tô màu.
- Phát triển khả năng quan sát và ghi nhớ hình ảnh bạn.
- Biết nói về bức tranh của mình.
- Trẻ yêu quý, đoàn kết với bạn bè.
- Hứng thú, tự tin khi thể hiện sản phẩm của mình.

2. Chuẩn bị

- Tranh gợi ý vẽ bạn nhỏ đơn giản.
- Giấy A4, bút sáp màu.
- Nhạc nhẹ không lời.
- Không gian ngồi vẽ thoải mái.

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Ổn định, gây hứng thú</p> <p>- Cô và trẻ hát bài hát: “Lớp chúng mình”.</p> <p>Trò chuyện:</p> <p>+ Trong lớp mình, con thân với bạn nào nhất?</p> <p>+ Con thích chơi gì cùng bạn?</p> <p>- Dẫn dắt: Hôm nay, Các con sẽ vẽ người bạn thân mà con yêu quý nhé!</p> <p>* Quan sát - đàm thoại:</p> <p>- Cô gợi ý cho trẻ quan sát bạn thân ngồi cạnh, cô gợi ý hỏi trẻ:</p> <p>+ Tóc bạn thế nào?</p> <p>+ Bạn mặc áo màu gì?</p> <p>+ Khuôn mặt bạn ra sao?</p> <p>- Cô chốt lại: Vẽ bạn thân là vẽ theo những gì con nhìn thấy và con yêu quý.</p> <p>- Cô gợi ý cách vẽ: Vẽ đầu trước => vẽ mắt mũi miệng => vẽ tóc, quần áo.</p>	<p>- Trẻ hát cùng cô.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ quan sát, lắng nghe.</p>

<p>- Cô nhấn mạnh: Không cần vẽ giống hệt vì mỗi bức tranh là một bức tranh đẹp theo cách riêng.</p> <p>* Trẻ thực hiện:</p> <p>- Trẻ thực hành vẽ bạn thân.</p> <p>- Cô mở nhạc nhẹ, quan sát và động viên trẻ vẽ “Con vẽ tóc bạn rất đẹp”....</p> <p>* Nhận xét - đánh giá sản phẩm:</p> <p>- Cô cho trẻ trưng bày tranh và giới thiệu về bức tranh của mình.</p> <p>* Kết thúc:</p> <p>- Cô nhận xét chung: khen trẻ vẽ đẹp đủ bộ phận, biết phối màu đẹp.</p> <p>- Giáo dục trẻ: Yêu thương, giúp đỡ bạn. Giữ gìn tình bạn đẹp trong lớp.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ thực hành vẽ.</p> <p>- Trẻ trưng bày và giới thiệu bài vẽ.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>
--	---

VI. Đánh giá trẻ cuối ngày:

- Sĩ số trẻ:
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
-
-
-

Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

Biện pháp khắc phục:

=====//=====//=====

Thứ tư ngày 24 tháng 09 năm 2025

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, thể dục sáng:

- Đón trẻ: cô niềm nở đón trẻ vào lớp. Quan tâm nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Hướng dẫn trẻ tự cất ba lô, cởi và cất giày, dép đúng nơi quy định. Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ.
- Chơi: Nhắc trẻ vào lớp chọn góc chơi và cùng chơi với các bạn.
- Trò chuyện với trẻ về tên trường, tên lớp, tên các bạn trong lớp và tên cô giáo.
- Điểm danh trẻ.
- Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài hát “Chào ngày mới”.

II. Hoạt động học

Ném trúng đích bằng 1 tay, nhảy qua vật cản.

Trò chơi vận động: Ném bóng vào rổ.

1. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ biết tên vận động “Ném trúng đích bằng 1 tay, nhảy qua vật cản”, biết cách ném trúng đích bằng một tay. Thông qua vận động ném trúng đích, phát triển tố chất khéo léo, rèn luyện sự định hướng trong không gian.

- Chú ý khi ném trúng đích biết đứng chân trước, chân sau, nhắm đích và ném vào đích và bật nhảy qua vật cản.

- Trẻ có ý thức trong khi thực hiện vận động. Yêu thích luyện tập, chú ý nghe hiệu lệnh của cô và thực hiện bài tập đến cùng.

2. Chuẩn bị

- Sân tập sạch sẽ, bằng phẳng và an toàn cho trẻ.

- Quả còn, vạch chuẩn, đích, vòng thể dục.

- Bóng, rổ nhựa. 2 chiếc hộp làm vật cản. Nhạc khởi động, nhạc hồi tĩnh, nhạc bài hát “Năm tay thân thiết”.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Khởi động</p> <p>- Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ.</p> <p>+ Để có sức khỏe tốt chúng mình phải làm gì?</p> <p>+ Để có sức khỏe tốt chúng mình phải ăn uống đầy đủ chất dinh dưỡng và thường xuyên luyện tập thể dục thể thao cho cơ thể khỏe mạnh.</p> <p>- Cô giới thiệu cho trẻ cùng tham gia hội thi “Bé khỏe, bé ngoan”.</p> <p>Phần thi hôm nay gồm 3 phần:</p> <p>+ Phần 1: Đồng diễn thể dục.</p> <p>+ Phần 2: Tài năng.</p> <p>+ Phần 3: Chung sức.</p> <p>Trước khi bước vào các phần thi các vận động viên cùng khởi động.</p> <p>- Cô cho trẻ đi theo cô thành vòng tròn, đi các kiểu đi khác nhau: Đi thường, đi bằng, mũi bàn chân, đi thường, đi bằng gót bàn chân, đi thường, đi bằng mép bàn chân, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường. (Kết hợp với nhạc).</p>	<p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ khởi động cùng cô giáo.</p>

<p>- Cô cho trẻ chuyển về đội hình 4 hàng ngang dẫn cách đều.</p> <p>*Hoạt động 2: Trọng động:</p> <p>+ Phần 1: Đồng diễn thể dục.</p> <p>*Bài tập phát triển chung</p> <p>- Cô cùng trẻ tập bài phát triển chung kết hợp với bài hát “Nắm tay thân thiết”. Cho trẻ tập với vòng thể dục. Nhấn mạnh động tác tay tập 1Lx8N.</p> <p>- Cô cho trẻ chuyển về đội hình 2 hàng dọc.</p> <p>+ Phần 2: Tài năng.</p> <p>*Vận động cơ bản: “Ném trúng đích bằng 1 tay, nhảy qua vật cản”.</p> <p>- Cô giới thiệu tên vận động.</p> <p>- Cô làm mẫu lần 1: Tập trọn vẹn không giải thích.</p> <p>- Cô làm mẫu lần 2: Vừa tập vừa phân tích cách tập “Ném trúng đích bằng 1 tay, nhảy qua vật cản”.</p> <p>+ Khi có hiệu lệnh “chuẩn bị” cô đứng chân trước, chân sau, tay phải cầm quả còn cùng phía với chân sau, tay đưa cao ngang tầm mắt. Khi có hiệu lệnh “ném”, mắt nhìn giữa vòng tròn và ném quả còn vào trong vòng tròn, ném xong nhặt quả còn bật qua vật cản và bỏ vào giỏ. Sau đó đi về cuối hàng đứng.</p> <p>- Cô gọi 2 cháu lên thực hiện.</p> <p>- Lần lượt 2 trẻ của 2 đội cùng thực hiện. (Quá trình trẻ tập cô quan sát chú ý sửa sai cho trẻ).</p> <p>- Cô cho trẻ cùng thực hiện vận động tập trải nghiệm ở độ khó hơn (đặt đích xa hơn 1 chút...)</p> <p>+ Phần 3: Chung sức.</p> <p>*Trò chơi vận động: Ném bóng vào rổ.</p> <p>- Đặt hai rổ thành hàng ngang cách vạch chuẩn 1,5m - 2m, cái nọ cách cái kia 1m. Chia trẻ thành hai nhóm xếp hàng dọc dưới vạch chuẩn, mỗi trẻ ném 3 lần theo hiệu lệnh của cô. Cô nhắc trẻ chú ý ném bóng giữ được trong rổ, ném xong trẻ lên nhặt bóng để ở vạch chuẩn cho các bạn, rồi đi xuống cuối hàng. Trẻ chơi tiếp tục cho đến hết lượt. Nhắc trẻ trong nhóm đếm số lượng bóng trong rổ.</p>	<p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ chú ý tập cùng cô giáo.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ sát cô làm mẫu.</p> <p>- Trẻ quan sát và lắng nghe cô phân tích.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Lần lượt trẻ lên tập.</p> <p>- Trẻ cùng thực hiện.</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi.</p>
---	--

<p>+ Vậy con phải làm thế nào để các cô vui lòng?</p> <p>- Cô tổng hợp lại cho trẻ nhận xét đúng về đặc điểm của khu nhà bếp. Giáo dục trẻ kính trọng các cô nhân viên dinh dưỡng...</p> <p>*Trò chơi vận động: Đi cà kheo</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, hướng dẫn trò chơi và cho trẻ chơi.</p> <p>*Chơi tự do</p> <p>- Cô giới thiệu các trò chơi, cho trẻ chọn chơi theo ý thích. Cô quan sát đảm bảo an toàn cho trẻ trong khi chơi.</p> <p>*Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét. Chuyển hoạt động.</p>	<p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe và chơi trò chơi.</p> <p>- Trẻ tham gia vào các trò chơi.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>
--	--

IV. Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần 3

V. Hoạt động chiều.

Nặn đồ dùng học tập (bút, sách, khối gỗ...).

1. Mục đích.

- Trẻ nhận biết và gọi đúng tên một số đồ dùng học tập quen thuộc trong lớp (bút, sách, thước, quyển vở, cặp sách, tẩy...).
- Rèn kỹ năng nặn cơ bản: lăn dọc, lăn tròn, ấn dẹt, miết, ghép nối để tạo hình.
- Rèn sự khéo léo của đôi tay, phát triển khả năng tưởng tượng và sáng tạo.
- Hình thành thói quen học tập gọn gàng, ngăn nắp.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, biết yêu quý, giữ gìn đồ dùng học tập.

2. Chuẩn bị.

* Đồ dùng của cô:

- Mẫu nặn các đồ dùng học tập: bút, sách, thước, tẩy, cặp sách...
- Tranh ảnh minh họa về các đồ dùng trong lớp học.

* Đồ dùng của trẻ:

- Đất nặn nhiều màu, bảng nặn, khăn lau tay, khay đựng.
- Đất nặn, bảng nặn, khăn ướt.
- Tâm thế vui vẻ, sẵn sàng tham gia.

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Ôn định, gây hứng thú</p> <p>Cô cùng trẻ hát bài: “<i>Bé vui đến trường</i>”.</p> <p>Trò chuyện:</p> <p>“Trong lớp học của con có những đồ dùng gì giúp</p>	<p>-Trẻ hát.</p>

<p>con học giỏi hơn?”</p> <p>“Con có muốn tự tay nặn ra những đồ dùng học tập đó không?”</p> <p>* Quan sát - Đàm thoại</p> <p>Cô cho trẻ xem mẫu các đồ dùng (bút, sách, tẩy, thước...).</p> <p>Gợi hỏi:</p> <p>“Cây bút có hình dạng như thế nào?”</p> <p>“Quyển sách có hình dạng gì?”...</p> <p>Cô hướng dẫn mẫu:</p> <p>Nặn bút: Lăn đất thành hình trụ dài, nặn đầu bút nhọn hoặc tròn.</p> <p>Nặn sách: Ấn dẹt đất màu, tạo thành hình chữ nhật, dùng đầu ngón tay miết nhẹ cho phẳng.</p> <p>Trang trí: Dùng đất màu khác làm hoa văn, sọc, chữ cái...</p> <p>Nhắc trẻ: Con nhớ dùng đất nặn vừa phải, không bẻ vụn. Khi nặn xong con nhớ đặt sản phẩm gọn gàng lên khay nhé!</p> <p>* Trẻ thực hiện:</p> <p>Trẻ chọn đồ dùng mình muốn nặn.</p> <p>Cô đi quan sát, gợi ý nhẹ nhàng:</p> <p>“Con có thể thêm nắp bút nhé!”</p> <p>“Cuốn sách của con trông đẹp quá, con thử thêm trang sách xem!”</p> <p>Khuyến khích trẻ sáng tạo: có thể nặn cả bộ đồ dùng học tập (bút + sách + thước).</p> <p>* Nhận xét - Trưng bày sản phẩm:</p> <p>Cô và trẻ cùng trưng bày sản phẩm trên bàn hoặc góc lớp.</p> <p>Trẻ giới thiệu sản phẩm của mình:</p> <p>Cô nhận xét, tuyên dương trẻ khéo tay, sáng tạo, biết giữ gìn đồ dùng sạch sẽ.</p> <p>* Kết thúc:</p> <p>- Cô cho cả lớp hát bài “<i>Lớp chúng mình rất vui</i>” và thu dọn đồ dùng.</p>	<p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ quan sát cô làm mẫu.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Từng trẻ thực hành.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ trưng bày sản phẩm.</p> <p>- Trẻ giới thiệu sản phẩm.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ hát và thu dọn đồ dùng.</p>
---	--

VI. Đánh giá trẻ cuối ngày:

- Sĩ số trẻ:
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:

Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

Biện pháp khắc phục:

=====//=====//=====

Thứ năm ngày 25 tháng 09 năm 2025

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, thể dục sáng:

- Đón trẻ: cô niềm nở đón trẻ vào lớp. Quan tâm nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Hướng dẫn trẻ tự cất ba lô, cởi và cất giày, dép đúng nơi quy định. Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ.
- Chơi: Nhắc trẻ vào lớp chọn góc chơi và cùng chơi với các bạn.
- Trò chuyện với trẻ về tên trường, tên lớp, tên các bạn trong lớp và tên cô giáo.
- Điểm danh trẻ.
- Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài hát “Chào ngày mới”.

II. Hoạt động học

Đạy hát + vận động: Cô giáo em - Sáng tác: Trần Kiệt Tường

Nghe hát: Niềm vui của em - Sáng tác: Nguyễn Huy Hoàng

Trò chơi âm nhạc: Ai nhanh nhất

Nội dung trọng tâm: Đạy hát

1. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ biết tên bài hát, tên tác giả, hiểu nội dung của bài hát.
- Trẻ hát thuộc lời bài hát, hát đúng giai điệu.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.

2. Chuẩn bị:

- Nhạc beat bài hát “Cô giáo em”, “Niềm vui của em”.
- Xắc xô, song loan, phách; 5 - 6 chiếc vòng.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Ổn định tổ chức, gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ đọc bài thơ “Bàn tay cô giáo”.- Cô trò chuyện với trẻ về nội dung bài thơ.- Các con có yêu quý, kính trọng cô giáo của mình không?- Cô cũng biết có 1 bài hát nói về tình cảm của bạn nhỏ đối với cô giáo của mình. Đó là bài hát: “Cô giáo em” nhạc sỹ Trần Kiết Tường.	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ đọc thơ cùng cô.- Trẻ lắng nghe và trả lời.- Trẻ lắng nghe.
<p>*Hoạt động 2: Nội dung chính</p> <p>*Cô hát mẫu:</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô hát lần 1: Cô hát tình cảm bài hát với nhạc.- Cô hỏi trẻ: Cô vừa hát cho cả lớp nghe bài hát gì? <p>+ Bài hát do ai sáng tác?</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô hát lần 2, giới thiệu nội dung bài hát: Bài hát nói lên tình cảm của các con học sinh dành cho cô giáo của mình. Cô giáo không chỉ dạy các con học sinh múa hát, đọc thơ mà còn dạy các con yêu quê hương, yêu dòng kênh xanh, yêu cánh đồng lúa chín...	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ lắng nghe.- Trẻ trả lời.- Trẻ trả lời.- Trẻ lắng nghe.
<p>*Dạy trẻ hát:</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô bắt nhịp cho trẻ hát cả lớp 2 - 3 lần thể hiện tình cảm bài hát.- Cô cho trẻ hát theo tổ, nhóm, cá nhân. Cô cho trẻ hát kết hợp với nhạc nhiều lần và sửa sai cho trẻ (nếu có). <p>=> Giáo dục trẻ chăm chỉ đi học và biết yêu quý trường lớp, cô giáo, biết mỗi ngày đến trường là một ngày vui.</p>	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ hát.- Trẻ hát.
<p>*Nghe hát bài hát: “Niềm vui của em”</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô hát tình cảm bài hát.- Cô giới thiệu tên bài hát, tác giả.- Cô giới thiệu nội dung bài hát: Bài hát ca ngợi những em nhỏ luôn cố gắng học thật tốt để trở thành con ngoan trò giỏi, cháu ngoan của Bác Hồ.- Cô hát lần 2: Kết hợp múa minh họa.	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ lắng nghe.- Trẻ lắng nghe.- Trẻ lắng nghe.- Trẻ lắng nghe.
<p>*Trò chơi: Ai nhanh nhất</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi: Cô gọi số trẻ	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ lắng nghe.

<p>lên chơi nhiều hơn số lượng vòng. Trẻ đi xung quanh vòng tròn vừa đi vừa hát khi nào có tín hiệu xắc xô của cô thì trẻ phải nhảy nhanh vào vòng. Bạn nào chậm chân không nhảy vào vòng sẽ phải nhảy lò cò.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2, 3 lần.</p> <p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét. Chuyển hoạt động.</p>	<p>- Trẻ chơi hứng thú.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>
--	---

III. Hoạt động ngoài trời

Quan sát: Cây xoài

Trò chơi vận động: Mèo đuổi chuột.

Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, trẻ chơi theo ý thích...

1. Mục đích yêu cầu:

- Trẻ nêu được đặc điểm ý kiến nhận xét của mình về cây xoài.
- Rèn khả năng tư duy và óc tưởng tượng sáng tạo cho trẻ.
- Rèn ý thức tổ chức kỷ luật khi tham gia vào các trò chơi theo nhóm.
- Giáo dục trẻ biết yêu quý và bảo vệ cây xanh xung quanh trường lớp của mình.
- Tích cực tham gia vào các hoạt động vui chơi.

2. Chuẩn bị:

- Địa điểm quan sát hợp lý an toàn. Cây xoài.
- Đồ dùng, đồ chơi cho trẻ hoạt động nhóm: Phấn, đất nặn. Đồ chơi ngoài trời.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức, gây hứng thú.</p> <p>- Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ và dặn dò trẻ trước khi ra hoạt động.</p> <p>- Cô và trẻ hát: “Khúc hát dạo chơi” đi dạo quanh sân trường</p>	<p>- Trẻ lắng nghe và trả lời.</p> <p>- Trẻ hát cùng cô</p>
<p>* Hoạt động 2: Nội dung chính</p> <p>* Quan sát</p> <p>- Cô tạo tình huống bất ngờ hướng trẻ tới quan sát cây xoài và đàm thoại cùng trẻ:</p> <p>+ Chúng mình đang đứng ở đâu?</p> <p>+ Cô con mình đang đứng cạnh cây gì?</p> <p>+ Ai có nhận xét gì về cây xoài? Thân cây như thế nào?</p> <p>+ Cây mọc từ đâu?</p> <p>+ Trồng cây xoài để làm gì?</p> <p>+ Muốn cây trong sân trường luôn tươi tốt và cho nhiều</p>	<p>- Trẻ quan sát.</p> <p>- Trẻ lắng nghe và trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p>

quả con phải làm gì? => Giáo dục trẻ biết chăm sóc, bảo vệ cây xanh và yêu quý thiên nhiên quanh ta. * Trò chơi vận động: “Mèo đuổi chuột” - Cô giới thiệu tên trò chơi, hướng dẫn trò chơi và cho trẻ chơi 3 - 4 lần. * Chơi tự do - Cô giới thiệu các trò chơi, cho trẻ chọn chơi theo ý thích. Cô quan sát đảm bảo an toàn cho trẻ trong khi chơi. * Hoạt động 3: Kết thúc - Cô nhận xét. - Chuyển hoạt động.	- Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe và chơi hào hứng. - Trẻ tham gia vào các trò chơi. - Trẻ lắng nghe.
---	---

IV. Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần 3.

V. Hoạt động chiều.

Chơi trò chơi: “Ai nhanh tay xếp đồ chơi đúng góc”, “Tìm đồ dùng học tập”.

1. Mục đích:

- Trẻ nhận biết, gọi tên được các góc chơi và đồ dùng, đồ chơi quen thuộc trong lớp (góc xây dựng, góc học tập, góc phân vai, góc thiên nhiên...).
- Biết công dụng của một số đồ dùng học tập như: bút, thước, sách, khối gỗ...
- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ và phản ứng nhanh.
- Phát triển kỹ năng phân loại, xếp đúng vị trí đồ vật.
- Biết giữ gìn, sắp xếp đồ dùng, đồ chơi đúng nơi quy định.

2. Chuẩn bị:

Đồ dùng của cô:

- Các loại đồ chơi, đồ dùng thật hoặc mô hình (bút, sách, khối gỗ, búp bê, nồi cơm, bát, hoa, cây nhựa...).
- Rổ hoặc hộp đựng đồ dùng.
- Thẻ hình biểu tượng các góc chơi (góc học tập, góc xây dựng, góc phân vai, góc thiên nhiên).
- Nhạc vui nhộn để tạo không khí khi chơi.

Đồ dùng của trẻ:

- Không gian chơi rộng, gọn gàng. Trang phục thoải mái.

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
* Ổn định - Gây hứng thú: - Cô cùng trẻ hát bài “Lớp chúng mình rất vui”. - Cô trò chuyện:	- Trẻ hát cùng cô.

“Trong lớp học của mình có những góc nào?”

“Ở góc học tập, các con chơi gì?”

“Đồ chơi của lớp mình sau khi chơi xong phải làm gì?”

*** Trò chơi.**

- *Trò chơi 1: “Ai nhanh tay xếp đồ chơi đúng góc”*

+ Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi:

+ Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 - 3 đội (mỗi đội 4 - 5 bạn). Trên sàn có nhiều loại đồ chơi, đồ dùng để lẫn lộn với nhau. Ở mỗi góc (xây dựng, học tập, phân vai, thiên nhiên) cô đặt bảng có hình minh họa. Khi có hiệu lệnh “Bắt đầu!”, mỗi bạn lần lượt lên chọn một món đồ và mang xếp đúng góc tương ứng. Hết nhạc hoặc sau 2 phút, đội nào xếp được nhiều đồ đúng nhất là đội thắng.

+ Luật chơi: Chỉ được mang 1 đồ vật mỗi lượt. Đặt sai vị trí không được tính điểm.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi và cùng trẻ kiểm tra kết quả sau khi chơi.

- Cô hỏi trẻ:

“Đội nào nhanh nhất?”

“Các con đã biết sắp xếp đồ chơi đúng góc chưa?”

- Cô khen đội chơi ngoan, nhanh nhẹn, biết giữ gìn lớp học gọn gàng.

- *Trò chơi 2: “Tìm đồ dùng học tập”*

+ Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi:

+ Cách chơi: Cô giấu một số đồ dùng học tập trong lớp (bút, sách, thước, hộp bút...). Khi nghe hiệu lệnh, trẻ đi tìm và mang về cho cô đúng đồ dùng học tập (không lấy đồ chơi khác). Ai tìm được đúng và nhanh nhất sẽ được tuyên dương.

+ Luật chơi: Không chen lấn, xô đẩy bạn. Chỉ mang 1 đồ dùng mỗi lượt.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 lần và nhận xét kết quả chơi sau mỗi lần chơi.

Mở rộng:

Cô có thể thay đổi yêu cầu:

- Trẻ trả lời.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ chia nhóm.

-Trẻ trả lời.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ chơi.

<p>“Hãy tìm cho cô 2 cây bút và 1 quyển sách!”</p> <p>“Tìm đồ dùng học tập có màu đỏ nhé!”</p> <p>Cô nhận xét, tuyên dương những bạn quan sát nhanh, biết phân biệt đúng đồ dùng học tập.</p> <p>*Củng cố - Giáo dục.</p> <p>“Con vừa chơi những trò chơi gì?”</p> <p>“Con học được điều gì qua trò chơi?”</p> <p>- Giáo dục trẻ: “Sau khi chơi xong, các con nhớ xếp đồ chơi đúng chỗ, giữ lớp học gọn gàng sạch đẹp nhé!”</p> <p>*Kết thúc.</p> <p>- Cô tuyên dương tập thể lớp, phát sticker hoặc huy hiệu “Bé ngoan lớp học của bé”.</p> <p>- Cô cho trẻ cùng hát hoặc đọc thơ vui để chuyển sang hoạt động tiếp theo.</p>	<p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>
--	---

VI. Đánh giá trẻ cuối ngày:

- Sĩ số trẻ:
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
-
-

Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

Biện pháp khắc phục:

=====//=====//=====

Thứ sáu ngày 26 tháng 09 năm 2025

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, thể dục sáng:

- Đón trẻ: cô niềm nở đón trẻ vào lớp. Quan tâm nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Hướng dẫn trẻ tự cất ba lô, cởi và cất giày, dép đúng nơi quy định. Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ.
- Chơi: Nhắc trẻ vào lớp chọn góc chơi và cùng chơi với các bạn.
- Trò chuyện với trẻ về tên trường, tên lớp, tên các bạn trong lớp và tên cô giáo.
- Điểm danh trẻ.
- Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài hát “Chào ngày mới”.

II. Hoạt động học

PTNT: Trò chuyện thảo luận về công việc của cô giáo

1. Mục đích - yêu cầu:

a. Kiến thức

- Trẻ biết về một số công việc hàng ngày của cô giáo mầm non, biết ý nghĩa của công việc đó góp phần phục vụ cho xã hội và cuộc sống của mọi người.

b. Kỹ năng

- Trẻ nói được tên gọi, công việc, ý nghĩa về công việc của cô giáo mầm non.
- Trẻ trả lời được câu hỏi của cô, tham gia trò chơi đúng luật.

c. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động.
- Giáo dục trẻ biết yêu quý và biết ơn các cô giáo đã chăm sóc và dạy dỗ cho trẻ thành người có ích.

2. Chuẩn bị

- + Giáo án điện tử: Hình ảnh về các hoạt động của cô và trẻ ở lớp.
- + Máy tính, tivi, nhạc bài hát “Cô giáo em”.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Ổn định tổ chức, gây hứng thú</p> <p>- Cô và trẻ cùng đọc bài thơ: “Bàn tay cô giáo”. Cô trò chuyện cùng trẻ về nội dung bài thơ:</p> <ul style="list-style-type: none">+ Các con vừa đọc bài thơ gì?+ Bài thơ nói về ai?+ Ai thường chải đầu, tết tóc cho con?+ Theo các con cô giáo làm những công việc gì?	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ đọc thơ.- Trẻ trả lời câu hỏi.
<p>*Hoạt động 2: Nội dung chính</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát hình ảnh về công việc của cô giáo mầm non ở lớp trên máy tính và đàm thoại cùng trẻ.</p> <p>*Hình ảnh cô đón trẻ vào lớp</p> <ul style="list-style-type: none">+ Ai nhận xét gì về bức tranh này?+ Trong bức tranh có những ai, đang làm gì? <p>- Cô cho trẻ gọi tên hoạt động trong hình ảnh.</p> <p>*Hình ảnh cô giáo cho trẻ tập thể dục buổi sáng</p> <ul style="list-style-type: none">+ Cô giáo và các bạn đang làm gì? Đây là hoạt động gì? Tập thể dục buổi sáng có tác dụng gì? <p>- Cứ thế cô cho trẻ quan sát những hình ảnh tiếp theo và cho trẻ kể tên về các hoạt động hàng ngày</p>	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ quan sát.- Trẻ quan sát và trả lời.- Trẻ trả lời.- Trẻ quan sát.- Trẻ trả lời.- Trẻ kể.

<p>mà cô giáo đã thực hiện ở lớp để chăm sóc và dạy dỗ trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ kể về các hoạt động học: các hoạt động ngoài trời; tổ chức vệ sinh và hoạt động ăn - ngủ cho trẻ; cô cho trẻ ăn bữa chiều; cho trẻ ôn luyện chiều; trả trẻ; hình ảnh cô chuẩn bị giáo án trước khi giảng dạy trẻ... * Mở rộng: Cô cho trẻ quan sát hình ảnh về một số nghề giáo viên ở các cấp học khác và đặt câu hỏi hoặc giới thiệu cho trẻ về các hình ảnh đó. <p>=> Giáo dục: Nghề giáo viên là một trong những nghề rất vất vả và quan trọng trong xã hội, các con phải biết công ơn và quý trọng các thầy cô giáo...</p> <p>*Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ hát và vận động bài: “Cô giáo em”. - Cô nhận xét tuyên dương trẻ, chuyển hoạt động. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát và lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ hát và vận động. - Trẻ lắng nghe.
---	--

III. Hoạt động ngoài trời

Quan sát: Bầu trời

Trò chơi vận động: Dung dăng, dung dẻ.

Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, trẻ chơi theo ý thích...

1. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ quan sát, biết được đặc điểm bầu trời mùa thu.
- Trẻ có kỹ năng quan sát và chơi trò chơi.
- Trẻ hào hứng và đoàn kết trong khi chơi.

2. Chuẩn bị:

- Nơi quan sát hợp lý.
- Giấy, phấn, đất nặn, bảng đủ cho trẻ học.

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Ổn định tổ chức, gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ và dặn dò trẻ trước khi ra hoạt động. <p>*Hoạt động 2: Nội dung chính</p> <p>*Quan sát</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ dạo chơi quanh sân và hướng trẻ quan sát bầu trời. - Cô đàm thoại hỏi trẻ: 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe và trả lời. - Trẻ quan sát.

<p>+ Bầu trời hôm nay thế nào? + Đứng ở đây con có cảm giác gì? + Thời tiết hôm nay thế nào? + Khi ra ngoài trời cần phải làm gì? + Tại sao lá cây lại rụng? + Lá rụng nhiều nhất vào mùa gì? + Muốn cho sân trường sạch sẽ các con sẽ làm gì? - Cô tổng hợp lại toàn bộ nội dung vừa quan sát. =>Cô giáo dạy trẻ biết về thời tiết, biết bảo vệ cơ thể như đi nắng phải đội nón mũ, biết giữ gìn vệ sinh môi trường.</p> <p>*Trò chơi vận động : “Dung dăng, dung dẻ.” - Cách chơi: Trẻ nắm tay nhau thành hàng ngang vừa đi vừa đọc lời đồng dao, đến hết câu trẻ ngồi xuống sau đó lại đứng lên đi tiếp.</p> <p>*Chơi tự do - Cô cho trẻ giới thiệu đồ chơi cô đã chuẩn bị, cho trẻ chọn chơi theo ý thích, cô quan sát và đảm bảo an toàn cho trẻ.</p> <p>*Hoạt động 3: Kết thúc - Cô nhận xét, chuyển hoạt động.</p>	<p>- Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi hứng thú, đoàn kết.</p> <p>- Trẻ chọn chơi theo ý thích.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>
--	--

IV. Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần 3

V. Hoạt động chiều.

Nêu gương cuối tuần

a. Mục đích

- Trẻ biết tự nhận xét hành vi, thói quen của bản thân trong tuần học.
- Rèn kỹ năng lắng nghe, mạnh dạn phát biểu trước tập thể.
- Trẻ biết khen ngợi bạn có hành vi tốt, học tập tích cực.
- Giáo dục tinh thần đoàn kết, thi đua, cố gắng rèn luyện để tuần sau tốt hơn.

b. Chuẩn bị

- Bảng “Bé ngoan” (có tên và ký hiệu của trẻ).
- Một số phần thưởng nhỏ: hoa giấy, thẻ bé ngoan, sticker.
- Nhạc vui tươi cho phần khởi động và kết thúc.
- Hình ảnh việc làm tốt của trẻ trong lớp.
- Ghế ngồi vòng tròn để dễ quan sát, thảo luận.

c. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Ổn định, gây hứng thú	

- Cho trẻ hát và vận động bài “*Hoa bé ngoan*”.
- + Các con vừa hát bài hát gì?
- Giới thiệu: Bài hát nói rằng khi các con ngoan sẽ trở thành hoa bé ngoan đấy. “Hôm nay là cuối tuần, chúng ta sẽ cùng nhau nêu gương để xem ai ngoan, ai đã làm tốt nhé!”.

2. Nêu gương

Các con ơi để trở thành bé ngoan không những các con phải ngoan mà các con còn phải làm được nhiều việc tốt nữa. Cô gợi hỏi:

- + “Tuần qua con đã làm được những việc gì tốt?”
- + “Con thấy bạn nào trong lớp mình ngoan, lễ phép, biết giúp đỡ bạn?”

- Mời một số trẻ lên chia sẻ.
- Cô cho trẻ quan sát một số hình ảnh việc làm tốt của bạn trong tuần qua “*Ổng kính bé ngoan*” và trò chuyện cùng trẻ.

+ Bạn đang làm gì?...

- Cô nhận xét: Chúng mình vừa thấy các bạn lớp mình đã làm được rất nhiều việc tốt không những ở trường mà còn ở nhà. Vậy ở nhà các con có biết giúp đỡ ông bà bố mẹ mình những công việc vừa sức không? Các con ơi để nhận được hoa bé ngoan các con cần làm thật nhiều việc tốt, chăm ngoan nghe lời cô giáo và ông bà, bố mẹ....

3. Tuyên dương - khen thưởng

- Cô trao hoa, thẻ bé ngoan hoặc sticker cho những bạn tiêu biểu.
- Khuyến khích các bạn khác cố gắng tuần sau sẽ được khen.
- Cô cho cả lớp vỗ tay cổ vũ bạn.

4. Cũng cố - kết thúc

- Cô dặn dò: “Sang tuần mới, các con nhớ tiếp tục giữ gìn sức khỏe, chăm ngoan, lễ phép và giúp đỡ bạn bè nhé.”
- Kết thúc: Cô cho cả lớp hát và vận động bài hát “*Cả tuần đều ngoan*”.

Trẻ hát và vận động.
Trẻ trả lời.
Trẻ lắng nghe.

Trẻ lắng nghe.

Trẻ trả lời.

Trẻ trả lời.

Trẻ chia sẻ.

Trẻ quan sát và trò chuyện cùng cô.

Trẻ trả lời.

Trẻ lắng nghe.

Trẻ nhận bé ngoan.

Trẻ lắng nghe.

Trẻ hát cùng cô.

VI. Đánh giá trẻ cuối ngày:

- Sĩ số trẻ:
- Trạng thái cảm xúc:

- Kiến thức, kỹ năng:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

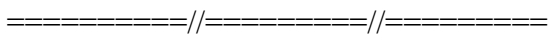
.....

.....

Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

Biện pháp khắc phục:

.....



NHÁNH 4: LỄ HỘI MÙA THU

Thời gian thực hiện 1 tuần từ ngày 29/09/2025 => ngày 03/10/2025

Thứ hai ngày 29 tháng 09 năm 2025

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, thể dục sáng:

- Đón trẻ: cô niềm nở đón trẻ vào lớp. Quan tâm nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Hướng dẫn trẻ tự cất ba lô, cũi và cất giày, dép đúng nơi quy định. Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ.
- Chơi: Nhắc trẻ vào lớp chọn góc chơi và cùng chơi với các bạn.
- Xem tranh ảnh và trò chuyện về đồ chơi, bánh trung thu, các hoạt động trong ngày tết Trung thu.
- Điểm danh trẻ.
- Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài hát “Chiếc đèn ông sao”.

II. Hoạt động học.

Làm quen chữ cái o, ô, ơ

1. Mục đích - yêu cầu:

a. Kiến thức

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng âm của chữ cái o, ô, ơ.
- Trẻ biết đặc điểm cấu tạo của chữ o, ô, ơ.
- Trẻ nhận ra chữ cái o, ô, ơ trong các từ.
- Trẻ biết cách chơi trò chơi và chơi đúng luật.

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng phát âm đúng, to, rõ ràng.
- Rèn kỹ năng quan sát so sánh, phân biệt sự giống nhau, khác nhau giữa chữ o, ô, ơ qua đặc điểm cấu tạo của nét chữ.
- Phát triển khả năng nhanh nhẹn và khéo léo khi tham gia trò chơi.

c. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.
- Giáo dục trẻ yêu quý trường lớp, thích được đến trường, trẻ biết vâng lời cô giáo, chơi đoàn kết bạn.

2. Chuẩn bị:

- Máy tính, giáo án điện tử.
- Nhạc bài hát: “Vui đến trường”.
- Mỗi trẻ 1 rô đồ chơi có thẻ chữ cái o, ô, ơ.
- Mô hình 3 ngôi nhà có gắn chữ cái o, ô, ơ.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức, gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none">- Để vào buổi học ngày hôm nay, cô con mình cùng nhau hát vận động bài: “Vui đến trường” nhé.+ Hàng ngày đến trường các con thấy có vui không?+ Đến trường các con được gặp ai?- Đúng rồi! Đến trường rất là vui, các con được gặp cô giáo và các bạn. Đến trường cô còn dạy chúng mình học và tổ chức cho chúng mình nhiều trò chơi nữa đấy.- Giáo dục: trẻ yêu quý trường lớp, luôn chăm ngoan và nghe lời cô giáo.- Bây giờ cô mời các con nhẹ nhàng đi về chỗ ngồi và quan sát lên màn hình xem cô có hình ảnh gì nào. <p>* Hoạt động 2: Nội dung chính</p> <p>* Làm quen chữ cái o</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ xem hình ảnh kéo co.- Đúng rồi đây là hình ảnh các bạn đang chơi kéo co đấy. Dưới hình ảnh có từ “kéo co” các con cùng nghe cô đọc nào.- Cho cả lớp đọc 2 lần.- Cô mời 1 trẻ lên tìm 2 chữ cái giống nhau.	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ hát.- Trẻ trả lời- Trẻ trả lời.- Trẻ lắng nghe. - Trẻ nhẹ nhàng về chỗ. - Trẻ quan sát.- Trẻ lắng nghe. - Trẻ đọc.- Trẻ thực hiện.

<p>- Đây cũng là chữ cái đầu tiên cô sẽ giới thiệu cho các bạn làm quen đó là chữ o.</p> <p>- Cô phát âm mẫu o.</p> <p>- Đây là chữ o, các con hãy lắng nghe cô phát âm nhé. Khi phát âm chữ cái o các con chú ý mở rộng miệng và tròn môi nhé.</p> <p>- Cho cả lớp phát âm, từng tổ phát âm, cá nhân trẻ phát âm. Cô chú ý sửa cách phát âm đúng cho trẻ.</p> <p>- Cho trẻ nhận xét cấu tạo của chữ o.</p> <p>- Cô phân tích cấu tạo chữ o: là 1 nét cong kín. (Cô phân tích trên silde).</p> <p>- Cô giới thiệu cho trẻ làm quen với các kiểu chữ o: in hoa, in thường và viết thường. Tuy 3 chữ này có tên gọi khác nhau nhưng đều được phát âm là “o”.</p> <p>- Cho trẻ phát âm các chữ cái o.</p> <p>* Làm quen chữ cái ô</p> <p>- Cô cho trẻ xem hình ảnh cô giáo.</p> <p>- Đúng rồi đây là hình ảnh cô giáo. Dưới hình ảnh còn có từ “cô giáo” các con đọc cùng cô nào.</p> <p>- Trong từ “cô giáo” cô có chữ cái mới cô muốn giới thiệu với các con, chúng mình nhìn xem đó là chữ gì?</p> <p>- Đúng rồi đây là chữ ô, chúng mình nghe cô phát âm nhé.</p> <p>- Cho cả lớp phát âm, từng đội phát âm, cá nhân trẻ phát âm. Cô chú ý sửa cách phát âm đúng cho trẻ.</p> <p>- Gọi trẻ nhận xét cấu tạo của chữ ô.</p> <p>- Cô phân tích cấu tạo của chữ ô là 1 nét cong kín và ở trên có 1 dấu mũ xuôi.</p> <p>+ Chúng mình nhìn xem dấu mũ của chữ ô gồm những nét gì?</p> <p>- Đúng rồi đó là 2 nét xiên. Nét xiên phải và nét xiên trái đấy.</p> <p>- Cô giới thiệu cho trẻ làm quen với các kiểu chữ ô: in hoa, in thường và viết thường. Tuy 3 chữ này có tên gọi khác nhau nhưng đều được phát âm là “ô”.</p> <p>- Cô cho cả lớp phát âm lại 1 lần.</p> <p>* Làm quen chữ cái ơ</p>	<p>- Trẻ quan sát và lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ phát âm.</p> <p>- Trẻ nhận xét.</p> <p>- Trẻ lắng nghe và quan sát.</p> <p>- Trẻ lắng nghe và quan sát.</p> <p>- Trẻ phát âm.</p> <p>- Trẻ quan sát.</p> <p>- Trẻ lắng nghe và đọc cùng cô.</p> <p>- Trẻ lắng nghe và trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ phát âm.</p> <p>- 2 - 3 trẻ nhận xét.</p> <p>- Trẻ quan sát và lắng nghe.</p> <p>- Trẻ quan sát.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ quan sát và lắng nghe.</p> <p>- Trẻ phát âm.</p>
---	---

<ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ xem hình ảnh lá cờ. - Đúng rồi đây là hình ảnh lá cờ của nước Việt Nam mình đấy. Dưới hình ảnh còn có từ “lá cờ” các bạn đọc cùng cô nào. - Trong từ “lá cờ” cũng có chữ cái mới cô muốn giới thiệu với các con, chúng mình nhìn xem đó là chữ gì? - Đúng rồi đây là chữ ơ, chúng mình nghe cô phát âm mẫu nhé. - Cho cả lớp phát âm, từng đội phát âm, cá nhân trẻ phát âm. Cô chú ý sửa cách phát âm đúng cho trẻ. - Gọi trẻ nhận xét cấu tạo của chữ ơ. - Cô phân tích cấu tạo của chữ ơ là 1 nét cong kín và ở trên có 1 nét móc. - Cô giới thiệu cho trẻ làm quen với các kiểu chữ ơ: in hoa, in thường và viết thường. Tuy 3 chữ này có tên gọi khác nhau nhưng đều được phát âm là “ơ”. - Cô cho cả lớp phát âm lại 1 lần. + So sánh cấu tạo chữ o, ô, ơ: - Cô mở hình ảnh 3 chữ cái o, ô, ơ và hỏi trẻ: - Các con vừa được làm quen với những chữ cái nào? - Cô cho trẻ phát âm 1 lần. - Cho trẻ so sánh chữ cái o, ô, ơ có đặc điểm gì giống và khác nhau? - Cô chốt lại trên silde: + Giống nhau: chữ o, ô, ơ đều có cấu tạo là 1 nét cong kín. + Khác nhau: Chữ o chỉ có 1 nét cong kín, chữ ô có thêm 1 dấu mũ xuôi ở trên đầu và chữ ơ có thêm 1 nét móc đầu. *Trò chơi: “Tìm chữ cái theo hiệu lệnh” - Để chơi được trò chơi này cô sẽ tặng cho mỗi bạn 1 rổ đồ chơi. Cô mời các con nhẹ nhàng lên lấy rổ của mình nào. - Chúng mình nhìn xem trong rổ đồ chơi có những gì? - Cách chơi: Khi cô phát âm chữ cái hoặc cấu tạo của chữ cái thì các bạn tìm thật nhanh chữ cái đó và giơ lên phát âm nhé. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát. -Trẻ lắng nghe và đọc cùng cô. - Trẻ lắng nghe và trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ phát âm. - 2 - 3 trẻ nhận xét. - Trẻ quan sát và nghe. - Trẻ quan sát và nghe. - Trẻ phát âm. - Trẻ trả lời. - Trẻ phát âm. - Trẻ so sánh. - Trẻ lắng nghe và quan sát. - Trẻ lấy rổ đồ chơi. - Trẻ trả lời. - Trẻ nghe cô giới thiệu trò chơi.
---	--

<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi 3 - 4 lượt. *Trò chơi 2: “Về đúng nhà” - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi: + Phát cho mỗi trẻ mỗi thẻ chữ cái. + Cô có 3 ngôi nhà “O, Ô, Ơ” và cho trẻ đi vòng tròn hát bài hát “Trời nắng trời mưa”. Khi có hiệu lệnh của cô “tìm nhà - tìm nhà”, các con về đúng nhà của mình với chữ cái trên tay. - <i>Luật chơi:</i> Bạn nào không về đúng nhà thì bị thua và phải nhày lò cò về đúng nhà. - Cho trẻ chơi 2- 3 lượt. *Hoạt động 3: Kết thúc - Hôm nay cô thấy lớp mình học rất là ngoan, cô khen cả lớp mình nào. - Cho trẻ hát bài hát “o, ô, ơ” và kết thúc hoạt động. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi. - Trẻ nghe cô giới thiệu trò chơi. - Trẻ chơi. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ hát.
--	--

III. Hoạt động ngoài trời

Quan sát: Đèn ông sao

Chơi vận động: Nhảy lò cò

Chơi tự do: Chơi với các nguyên vật liệu tự nhiên, đồ chơi

ngoài trời, vẽ đèn ông sao, làm đèn ông sao...

1. Mục đích yêu cầu:

- Trẻ nhận biết đặc điểm của đèn ông sao.
- Biết chất liệu làm ra đèn ông sao.
- Rèn sự khéo léo của đôi tay, sự sáng tạo của trẻ.
- Giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm.

2. Chuẩn bị:

- Nơi quan sát an toàn.
- Đèn ông sao cho trẻ quan sát.
- Khung đèn ông sao, giấy màu, keo, kéo, phấn...

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Ổn định tổ chức, gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ và dặn dò trẻ trước khi ra hoạt động. - Cô và trẻ hát vận động theo nhạc bài hát: “Đêm trung thu”: + Các con vừa vận động theo giai điệu bài hát nào? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe và trả lời. - Trẻ hát cùng cô. - Trẻ trả lời.

<p>+ Trong đêm trung thu các bạn nhỏ có đồ chơi gì để rước đèn?</p>	<p>- Trẻ trả lời.</p>
<p>*Hoạt động 2: Nội dung chính</p>	
<p>*Quan sát</p>	
<p>- Cho trẻ quan sát thảo luận về đèn ông sao.</p>	<p>- Trẻ quan sát.</p>
<p>+ Ai cho cô biết đèn ông sao có đặc điểm gì?</p>	<p>- Trẻ trả lời.</p>
<p>+ Đèn có hình gì?</p>	<p>- Trẻ trả lời.</p>
<p>+ Đèn ông sao có vào dịp nào trong năm?</p>	<p>- Trẻ trả lời.</p>
<p>+ Đèn được làm từ chất liệu gì?</p>	<p>- Trẻ trả lời.</p>
<p>+ Minh sẽ sử dụng như thế nào?</p>	<p>- Trẻ trả lời.</p>
<p>- Cô tổng hợp lại, bổ sung thêm cho trẻ nhận biết đúng về tên gọi, hình dạng, cấu tạo của đèn ông sao.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe.</p>
<p>=> Giáo dục trẻ giữ gìn bảo quản đồ dùng đồ chơi...</p>	
<p>*Trò chơi vận động: Nhảy lò cò</p>	
<p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe.</p>
<p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 - 4 lần. trong quá trình trẻ chơi cô quan sát đảm bảo an toàn cho trẻ.</p>	<p>- Trẻ chơi.</p>
<p>- Cô nhận xét sau mỗi lần trẻ chơi.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe.</p>
<p>*Chơi tự do</p>	
<p>- Cô giới thiệu các trò chơi, cho trẻ chọn chơi tùy theo sở thích của trẻ. Cô đảm bảo an toàn cho trẻ, giúp trẻ chơi hiệu quả.</p>	<p>- Trẻ chơi theo nhóm.</p>
<p>*Hoạt động 3: Kết thúc</p>	
<p>- Cô nhận xét chuyển hoạt động</p>	<p>- Trẻ lắng nghe.</p>

IV. Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần 4

V. Hoạt động chiều:

Hoạt động trải nghiệm: “Tiệc trà mùa thu”

1. Mục đích:

- Trẻ cảm nhận được vẻ đẹp của mùa thu, biết uống trà là nét văn hóa đặc trưng và lâu đời của người Việt.
- Trẻ biết tên gọi của trà, tên dụng cụ pha trà và tên một số bánh kẹo, hoa quả.
- Trẻ được rèn luyện kỹ năng thực hành cuộc sống, tự phục vụ như: bung bê, rót nước và xúc....
- Trẻ được thực hành các phép lịch sự nhã nhặn như: chia sẻ với bạn, mời cô mời bạn ăn cùng, nói lời chào hỏi, lời cảm ơn... và thói quen lễ phép, khiêm nhường khi nói chuyện.

- Rèn tính cẩn thận, tỉ mỉ, nhẹ nhàng, khéo léo và ngăn nắp khi thực hiện từng hành động trong chuỗi thao tác nhỏ của buổi tiệc trà.
- Hứng thú tham gia vào hoạt động cùng cô và các bạn.

2. Chuẩn bị:

Đồ dùng của cô:

- Bàn tiệc trà: Bộ ấm pha trà, trà xanh, bình giữ nhiệt nhỏ chứa nước pha trà; hoa quả (chuối, quả hồng); bánh cốm, bánh nướng, khăn trải bàn.
- Nhạc bài hát: “Vườn trường mùa thu”, nhạc thưởng trà.
- Bảng tên hoạt động “Tiệc trà mùa thu”.

Đồ dùng của trẻ:

- Chỗ ngồi rộng thoải mái, trang phục gọn gàng.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Ổn định - gây hứng thú</p> <p>- Cô và trẻ hát bài hát “Vườn trường mùa thu”. Sau đó cô trò chuyện với trẻ:</p> <p>+ Các con vừa hát bài hát nói về điều gì?</p> <p>+ Con có cảm nhận như thế nào về mùa thu?...</p> <p>- Cô giới thiệu: Mùa thu rất là đẹp, hôm nay cô cùng các con sẽ tham gia “Tiệc trà mùa thu” nhé.</p> <p>* Hoạt động quan sát - đàm thoại:</p> <p>- Cô và trẻ ngồi xung quanh bàn trà. Cô cho trẻ quan sát và hỏi trẻ:</p> <p>+ Trên bàn trà có những gì? (Cô gọi nhiều trẻ kể).</p> <p>- Cô giới thiệu lại các đồ dùng để pha trà và tên quả, bánh kẹo trong bàn tiệc.</p> <p>- Cô thực hiện và hướng dẫn trẻ cách pha trà, cách mời bạn uống trà, ăn bánh. Cô vừa hướng dẫn vừa trò chuyện hỏi trẻ:</p> <p>+ Cô đang làm gì?</p> <p>+ Để pha trà đầu tiên cô phải làm gì?</p> <p>+ Khi pha trà cô phải pha như thế nào?...</p> <p>* Trẻ thực hành pha trà, mời trà:</p> <p>- Cô chia trẻ thành 2 nhóm cho trẻ thực hành pha trà, mời trà. Trong quá trình trẻ làm cô quan sát hướng dẫn trẻ, nhắc trẻ đảm bảo an toàn. Cô hướng dẫn trẻ thực hành bê trà bằng 2 tay mời cô, mời bạn lịch sự “Con</p>	<p>- Trẻ hát và trò chuyện cùng cô.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ quan sát.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ quan sát.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p>

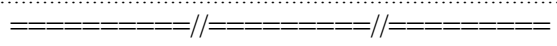
mời cô uống trà ạ”, “Tôi mời bạn uống trà, ăn bánh”. - Cô cho trẻ cùng thưởng thức trà, ăn bánh và hoa quả cùng trò chuyện vui vẻ với cô và các bạn. * Kết thúc. - Cô nhận xét hoạt động. - Cô cùng trẻ thu dọn đồ dùng gọn gàng, cho trẻ vệ sinh tay sạch sẽ.	- Trẻ thưởng trà và trò chuyện với cô và bạn. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ thực hiện.
---	---

VI. Đánh giá trẻ cuối ngày:

- Sĩ số trẻ:
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
-
-
-

Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

Biện pháp khắc phục:



Thứ ba ngày 30 tháng 09 năm 2025

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, thể dục sáng:

- Đón trẻ: cô niềm nở đón trẻ vào lớp. Quan tâm nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Hướng dẫn trẻ tự cất ba lô, cởi và cất giày, dép đúng nơi quy định. Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ.
- Chơi: Nhắc trẻ vào lớp chọn góc chơi và cùng chơi với các bạn.
- Xem tranh ảnh và trò chuyện về đồ chơi, các hoạt động trong ngày tết Trung thu.
- Điểm danh trẻ.
- Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài hát “Chiếc đèn ông sao”.

II. Hoạt động học.

Thiết kế đèn lồng trung thu - EDP

1. Mục đích - yêu cầu:

- a. Kiến thức:
 - Trẻ biết đến ngày Tết trung thu, kể tên các đồ chơi có trong ngày Trung thu: đèn lồng, đèn ông sao...

- Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu như: giấy màu, dây, hồ dán....tạo ra những chiếc đèn lồng đẹp.
- Nêu được tên gọi, giải thích, phân tích được tính chất, đặc điểm của chiếc đèn lồng. (S)
- Nêu được tên gọi các đồ dùng, công cụ để khám chiếc đèn lồng (Khay, giấy màu, kéo, hồ dán, bút chì, dây và một số chi tiết khác). Giải thích được quá trình và các bước khám phá đèn lồng. (T)
- Nêu được cách sử dụng các dụng cụ và nguyên vật liệu để khám phá đèn lồng. (E)
- Rút ra được kết luận về quá trình và kết quả hoạt động. (S)
- Rút ra kết luận dựa trên bằng chứng. (S)
- Áp dụng hoặc mở rộng được kiến thức và kỹ năng trong các hoàn cảnh mới. (S)
- Nhận ra vẻ đẹp sự hài hoà, cân đối của chiếc đèn lồng. (A)
- Nhận biết và phân biệt được các biểu tượng toán học: Ví dụ: to, nhỏ, dài, ngắn, tròn, dẹt, cao, thấp; ít, nhiều... có liên quan đến nội dung hoạt động. (M)

b. Kỹ năng:

- Quan sát, khám phá, đặt được những câu hỏi gợi mở về chiếc đèn lồng. (S)
- Lựa chọn được đồ dùng, nguyên liệu, thao tác để thiết kế đèn lồng. (T)
- Xác lập được các bước thiết kế chiếc đèn lồng: kỹ thuật cắt, dán, gấp, miết. (T)
- Đo, vẽ, viết, cắt dán, ghép để tạo mô hình về sản phẩm thiết kế. (E)
- Đối sánh được chiếc đèn lồng với thiết kế ban đầu và hoàn thiện bản thiết kế theo chiếc đèn lồng.
- Chia sẻ quan điểm khác nhau khi nhìn nhận vấn đề. (S)
- Thương lượng để lựa chọn được các giải pháp phù hợp (S)
- Đưa ra được quyết định chung của nhóm. (S)
- Hướng dẫn người khác hoạt động chính xác theo quy trình. (S)
- Lựa chọn và chia sẻ được nhiệm vụ. (A)
- Cùng nhau giải quyết vấn đề thông qua việc sử dụng nguyên vật liệu, đồ dùng, phương tiện. (E)
- Thể hiện được cái đẹp trong quá trình thiết kế ra chiếc đèn lồng: Đèn lồng đẹp, cân đối, hồ không bị lem. (A)
- Trẻ học đo chiều dài, rộng của đèn lồng. (M)

c. Thái độ:

- Hứng thú, yêu thích hoạt động; Chăm chú, tập trung, cố gắng thực hiện hoạt động; (A)
- Chủ động phối hợp với bạn để thực hiện hoạt động ... (A)
- Tự tin khi thực hiện các hoạt động theo hình thức cá nhân, nhóm. (A)
- Chịu trách nhiệm về việc thực hiện nhiệm vụ. (A)

- Đảm nhận được vai trò của người lãnh đạo và thành viên. (A)

2. Chuẩn bị:

*Đồ dùng của cô:

- Bài giảng powerpoint
- Nguyên liệu, dụng cụ:
- + Nguyên liệu: giấy màu, dây đan tết...
- + Dụng cụ: khay đựng, kéo, keo, que xiên...

*Đồ dùng của trẻ

- Cho 1 nhóm: Nguyên liệu, dụng cụ:
- + Nguyên liệu: giấy màu, dây đan tết...
- + Dụng cụ: khay đựng, kéo, keo, que xiên, thước...

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>Bước 1: Hỏi</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô giới thiệu buổi học “Những ý tưởng sáng tạo”- Cho trẻ vận động theo bài hát: “Chiếc đèn ông sao”- Cô làm ảo thuật cho trẻ đoán bên trong chiếc hộp là cái gì?<ul style="list-style-type: none">+ Đó là cái gì vậy? Mà lại phát ánh sáng?+ Đã bạn nào nhìn thấy chiếc đèn lồng? Nó được làm từ nguyên vật liệu gì?- Cô hỏi đặc điểm của chiếc đèn lồng mà trẻ đã được nhìn thấy. <p>=> Có rất nhiều loại đèn lồng khác nhau. Mỗi loại được làm từ các nguyên vật liệu khác nhau, và có hình dạng, kích thước khác nhau. Nhưng chúng đều có 2 phần chính là tay cầm, khung đèn lồng.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cũng muốn có những chiếc đèn lồng để trang trí lớp học đón tết trung thu đấy. Vậy bây giờ phải làm thế nào?- Hôm nay chúng mình sẽ cùng nhau làm ra những chiếc đèn lồng để trang trí lớp học của mình nhé! <p>*Các con lưu ý khi làm đèn lồng phải đáp ứng được các yêu cầu sau:</p> <ul style="list-style-type: none">+ Có đủ 2 phần: Phần tay cầm và khung đèn lồng.+ Phải cầm để sử dụng được. <p>*Bước 2: Tưởng tượng</p>	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ hưởng ứng.- Trẻ vận động.- Trẻ trả lời.- Trẻ trả lời.- Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời.

- Các con hãy suy nghĩ xem có những cách nào để tạo ra chiếc đèn lồng?

- Các con định làm đèn lồng như thế nào? Bằng chất liệu gì? Khung đèn làm bằng gì? Con sẽ chọn loại nguyên vật liệu gì để làm phần tay cầm?

- Làm thế nào để gắn được các vật lên khung đèn lồng?

***Bước 3: Lên kế hoạch (Thiết kế)**

- Bây giờ các con hãy cùng nhau về nhóm bàn bạc, thảo luận và đưa ra ý tưởng rồi vẽ thiết kế lên giấy nhé.

- Quá trình trẻ vẽ giáo viên bao quát có thể gợi ý trẻ thể hiện ý tưởng hoặc giúp đỡ trẻ vẽ chi tiết khó.

- Sau khi trẻ hoàn thiện xong bản thiết kế thì cô cho trẻ lên chọn nguyên vật liệu.

- Trong quá trình trẻ chọn nguyên liệu, cô gợi ý cho trẻ:

+ Với bản vẽ thiết kế cái đèn lồng của nhóm mình như này thì các con lựa chọn khung đèn từ nguyên liệu nào?

+ Con lựa chọn nguyên vật nào để gắn lên dây chuông?

Giáo dục: Cô nhắc lại về quy tắc an toàn khi sử dụng dụng cụ trong quá trình thực hiện.

***Bước 4: Thực hiện (Chế tạo sản phẩm)**

- Cô cho các nhóm về thực hiện làm ra chiếc đèn lồng.

- Khi trẻ về thực hiện cô bao quát và đến từng nhóm hỗ trợ trẻ khi cần thiết.

Cô hướng dẫn trẻ thử nghiệm và điều chỉnh phù hợp.

*** Bước 5: Chia sẻ**

- Cô mời các nhóm lên trưng bày sản phẩm của nhóm mình.

+ Cô mời đại diện của từng nhóm lên thuyết trình, chia sẻ về quá trình làm chiếc đèn lồng của nhóm mình.

- Trước tiên nhóm con đã làm được gì? Và đã lựa chọn những nguyên liệu nào để làm đèn lồng?

- Trẻ trả lời.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ thực hiện.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ thực hiện

- Trẻ trưng bày SP.

- Trẻ thuyết trình.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ trả lời.

<p>- Chiếc đèn lồng có chắc chắn không? + Nếu được làm lại có muốn thay đổi gì không? + Chiếc đèn lồng có chắc chắn không? => Cô nhận xét: Buổi học hôm nay các con đã cùng chế tạo ra được những chiếc đèn lồng rất đẹp bằng những nguyên vật liệu khác nhau: lon nước, giấy màu, chai nhựa, lõi giấy...đó đều là những nguyên vật liệu phế thải rất dễ kiếm tìm xung quanh chúng ta. Khi chúng mình sử dụng những nguyên vật liệu này để làm thành những đồ dùng, đồ chơi sẽ giúp phần bảo vệ môi trường xanh - sạch - đẹp đấy. Cô Liên rất vui vì các con đã giúp cô làm ra những chiếc đèn lồng xinh xắn để trang trí lớp học.</p>	<p>- Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe.</p>
--	--

III. Hoạt động ngoài trời

Quan sát: Đèn lồng.

Trò chơi vận động: Kéo co.

Chơi tự do: chơi theo ý thích; vẽ đèn ông sao, đèn lồng,

chơi với đồ chơi ngoài trời.

1. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ gọi đúng tên đèn lồng, nêu được một số đặc vẻ đẹp nổi bật của đèn lồng.
- Trẻ hào hứng quan sát và đoàn kết trong khi chơi.

2. Chuẩn bị:

- Đèn lồng, phấn, dây thừng, đồ chơi ngoài trời.
- Nơi quan sát an toàn.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Ổn định tổ chức, gây hứng thú - Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ và dặn dò trẻ trước khi ra hoạt động.</p> <p>*Hoạt động 2: Nội dung chính</p> <p>*Quan sát - Cô cùng trẻ dạo chơi, tạo tình huống bất ngờ hướng trẻ quan sát đèn lồng. - Cô đàm thoại với trẻ về đèn lồng: + Đây là gì? Đèn lồng màu gì? + Đèn lồng thường chơi trong dịp nào? + Đèn lồng được làm bằng chất liệu gì?</p>	<p>- Trẻ lắng nghe và trả lời.</p> <p>- Trẻ chú ý quan sát.</p> <p>- Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời.</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Muốn đèn lồng này được bền đẹp con phải làm gì? - Cô sửa sai, bổ sung, tổng hợp cho trẻ nhận biết đúng về đặc điểm, vẻ đẹp của đèn lồng... <p>=> Cô giáo dạy trẻ biết yêu quý, giữ gìn bảo vệ đồ dùng đồ chơi.</p> <p>*Trò chơi vận động: “Kéo co”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi: Vẽ 1 đường kẻ thẳng ở giữa sân, sợi dây thừng buộc nơ ở giữa dây chia trẻ thành 2 tổ số trẻ bằng nhau, giờ chơi bắt đầu trẻ kéo, khi nơ ở giữa dây kéo qua vạch phái tổ nào thì tổ đó chiến thắng, cô bao quát trẻ chơi an toàn, nhận xét chơi. <p>*Chơi tự do</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu các trò chơi, cho trẻ chọn chơi tùy theo sở thích của trẻ. Cô đảm bảo an toàn cho trẻ, giúp trẻ chơi hiệu quả. <p>*Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời. - Trẻ chú ý lắng nghe. <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chú ý lắng nghe và chơi. <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hứng thú chơi theo ý thích. <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe.
---	---

IV. Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần 4

V. Hoạt động chiều.

Bé làm đầu lân

1. Mục đích:

- Trẻ biết tên gọi, cấu tạo của đầu lân. Trẻ biết về ý nghĩa của múa lân trong ngày Tết Trung thu - mang lại niềm vui và sự may mắn.
- Trẻ được rèn luyện sự khéo léo, kiên nhẫn, tỉ mỉ, óc sáng tạo, khả năng làm việc nhóm.
- Trẻ được củng cố kỹ năng cắt, dán, tô màu.
- Hứng thú tham gia vào hoạt động cùng cô và các bạn.

2. Chuẩn bị:

- Thùng bìa carton, giấy màu, kéo, keo dán, băng dính 2 mặt, màu nước, chổi vẽ, cục bông, ghim bấm lỗ, súng bắn keo. Đầu lân mẫu của cô.
- Nhạc bài hát: “Đêm trung thu”. Video múa lân.
- Bảng tên hoạt động “Bé làm đầu lân”.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<ul style="list-style-type: none"> * Ôn định - gây hứng thú - Cô cho trẻ xem video múa lân và trò chuyện với trẻ: 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ xem video.

<p>+ Các con vừa xem video nói về điều gì?</p> <p>+ Những con lân trông như thế nào?</p> <p>+ Múa lân thường được diễn ra trong dịp gì?...</p> <p>- Cô giới thiệu: Múa lân trong ngày Tết Trung thu - mang lại niềm vui và sự may mắn. Hôm nay các con cùng nhau làm đầu lân thật đẹp để chơi trung thu nhé!</p> <p>* Hoạt động quan sát - đàm thoại:</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát đầu lân mẫu và hỏi trẻ:</p> <p>+ Đây là cái gì? (Cô gọi nhiều trẻ kể).</p> <p>+ Đầu lân có những phần nào?</p> <p>+ Đầu lân được cô trang trí bằng chất liệu gì?...</p> <p>- Cô khái quát lại các phần của con lân, nguyên liệu để làm con lân.</p> <p>- Cô hướng dẫn trẻ cách làm: Vẽ và cắt một hình bán nguyệt lớn trên mặt trước thùng carton để tạo miệng hoặc cắt rìi, gập lại tạo lưỡi). Cắt tai lân ở 2 bên thùng. Tiếp đó dán hoặc vẽ mắt, mũi lên đầu lân.</p> <p>+ Làm sừng: Cuộn túi nilon hoặc giấy thành hình nón, gắn cố định lên trên đỉnh đầu.</p> <p>+ Trang trí râu: Cắt giấy màu/túi nilon thành dải tua rua, dán quanh miệng và đầu.</p> <p>+ Hoàn thiện: Dán thêm hoa, trang trí màu sắc sặc sỡ theo ý thích tạo sự nổi bật.</p> <p>* Trẻ thực hiện làm đầu lân:</p> <p>- Cô chia trẻ thành 4 nhóm, cho trẻ lấy đồ dùng thực hành làm đầu lân. Trong quá trình trẻ làm cô quan sát hướng dẫn trẻ, nhắc trẻ đảm bảo an toàn khi sử dụng kéo và súng bắn keo.</p> <p>- Trưng bày và thuyết trình: Cô mời đại diện của nhóm giới thiệu về đầu lân của nhóm mình.</p> <p>* Kết thúc.</p> <p>- Cô nhận xét hoạt động và cho trẻ chụp hình kỉ niệm cùng sản phẩm.</p> <p>- Cô cho trẻ hát bài hát “Đêm trung thu” múa lân đi vòng quanh lớp và kết thúc hoạt động.</p>	<p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ quan sát.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ quan sát và lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chia nhóm và thực hiện.</p> <p>- Trẻ trưng bày và thuyết trình sản phẩm.</p> <p>- Trẻ lắng nghe và chụp ảnh cùng sản phẩm.</p> <p>- Trẻ hát và múa lân quanh lớp.</p>
--	---

VI. Đánh giá trẻ cuối ngày:

- Sĩ số trẻ:
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:

Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

Biện pháp khắc phục:

=====//=====//=====

Thứ tư ngày 01 tháng 10 năm 2025

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, thể dục sáng:

- Đón trẻ: cô niềm nở đón trẻ vào lớp. Quan tâm nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Hướng dẫn trẻ tự cất ba lô, cởi và cất giày, dép đúng nơi quy định. Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ.
- Chơi: Nhắc trẻ vào lớp chọn góc chơi và cùng chơi với các bạn.
- Xem tranh ảnh và trò chuyện về đồ chơi, các hoạt động trong ngày tết Trung thu.
- Điểm danh trẻ.
- Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài hát “Chiếc đèn ông sao”.

II. Hoạt động học.

Chạy 18m trong khoảng 10 giây

Trò chơi: Cáo và thỏ

1. Mục đích yêu cầu:

a. Kiến thức:

- Trẻ thực hiện vận động “Chạy 18m trong khoảng 10 giây”.
- Biết luật chơi, cách chơi trò chơi “Cáo và thỏ”.

b. Kỹ năng:

- Phát triển cơ chân và tố chất nhanh nhẹn.
- Giúp trẻ phát triển sức mạnh của đôi chân. Sự phối hợp của các cơ bắp.

c.Thái độ:

- Trẻ hứng thú khi tham gia hoạt động.
- Giáo dục trẻ yêu thích vận động, yêu quý trường lớp, bạn bè.

3. Chuẩn bị:

* Đồ dùng của cô:

- Vạch xuất phát, vạch đích, xác xô, vòng thể dục to.
- Nhạc bài hát: “Nào chúng ta cùng tập thể dục”, “Trường chúng cháu là trường mầm non”, nhạc hồi tĩnh.

* Đồ dùng của trẻ: Vòng thể dục

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Khởi động:</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ và trẻ cùng hát bài “<i>Nào chúng ta cùng tập thể dục</i>”- Bài hát nói về điều gì?- Các con có hay tập thể dục thường xuyên không?- Tập thể dục thường xuyên sẽ giúp cho cơ thể của các con khỏe mạnh hơn đấy, các con nhớ thường xuyên phải tập thể dục nhé!- Và bây giờ chúng mình đã sẵn sàng tập thể dục với cô chưa nào?- Cho trẻ đi vòng tròn theo nhạc bài “Đồng hồ báo thức”, kết hợp các kiểu chân, đi thường, đi bằng gót chân, chạy chậm, chạy nhanh.- Cô cho trẻ chuyển về đội hình 4 hàng ngang dẫn cách đều để tập bài tập phát triển chung. <p>*Hoạt động 2: Trọng động:</p> <ul style="list-style-type: none">- <i>Bài tập phát triển chung:</i>- Cô cho trẻ tập các động tác thể dục theo nhạc bài hát “Trường chúng cháu là trường mầm non”, kết hợp với vòng.+ Động tác tay: Đưa hai tay ra phía trước rồi đưa lên cao. Tập 2Lx8N+ Động tác bụng: Đứng nghiêng người sang 2 bên. Tập 2Lx8N+ Động tác chân: Đứng khụy gối. Tập 3Lx8N	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ hát sôi nổi.Trẻ trả lời.Trẻ trả lời.- Trẻ lắng nghe.Trẻ trả lời.- Trẻ thực hiện.- Trẻ tập các động tác.

<p>+ Động tác bật: Bật tách và chụm chân. Tập 2Lx8N</p> <p>- Cô cho trẻ chuyển về đội hình 2 hàng dọc đứng đối diện.</p> <p>- <i>Bài tập vận động cơ bản</i>: Chạy 18m trong khoảng 10 giây.</p> <p>- Cô giới thiệu tên vận động cơ bản.</p> <p>- Lần 1: Cô làm mẫu (không giải thích)</p> <p>- Lần 2: Cô làm mẫu kết hợp phân tích động tác: Cô đứng trước vạch xuất phát, khi có hiệu lệnh chuẩn bị, cô đứng chân trước chân sau, người hơi lao về phía trước, khi có hiệu lệnh chạy cô chạy kết hợp chân nọ tay kia chạy thật nhanh về đích trong khoảng 10 giây. Sau đó cô đi nhẹ nhàng về phía cuối hàng.</p> <p>- Cô cho một vài trẻ lên thực hiện cùng cô</p> <p>- Cô cho lần lượt 2 trẻ của từng hàng lần lượt thực hiện.</p> <p>- Cô cho trẻ tập dưới hình thức thi đua.</p> <p>- Cô quan sát sửa sai và động viên trẻ thực hiện.</p> <p>*Củng cố: Các con vừa thực hiện vận động gì?</p> <p>*Trò chơi vận động: “Cáo và Thỏ”</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi: Trẻ là những chú thỏ đi dạo trên bãi cỏ khi cáo xuất hiện thỏ biết chạy nhanh chóng về chuồng của mình.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần.</p> <p>*Hoạt động 3: Hồi tĩnh:</p> <p>- Cho trẻ đi hít thở nhẹ nhàng và đi 1 - 2 vòng theo nhạc.</p> <p>- Cô nhận xét.</p> <p>- Chuyển hoạt động.</p>	<p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ quan sát.</p> <p>- Trẻ quan sát và lắng nghe.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ hứng thú chơi.</p> <p>- Trẻ đi lại nhẹ nhàng và hát.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>
--	--

III. Hoạt động ngoài trời

Quan sát: Mâm ngũ quả

Trò chơi vận động: Rồng rắn lên mây

Chơi tự do: Chơi với các nguyên vật liệu tự nhiên, đồ dùng đồ chơi ngoài trời

1. Mục đích yêu cầu:

- Trẻ biết được trong ngày tết trung thu có mâm ngũ quả.
- Trẻ được làm quen với từ mới: “mâm ngũ quả”.
- Rèn kỹ năng nghi nhớ có chủ đích, rèn thói quen vệ sinh cá nhân.
- Biết được cách ăn uống hợp vệ sinh, có hành vi, thói quen văn minh, lịch sự trong ăn uống.

2. Chuẩn bị:

- Mâm ngũ quả.
- Đồ dùng cho trẻ: Đất nặn, bảng con, kéo, keo, hồ dán, giấy...

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Ổn định tổ chức, gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kiểm tra sức khoẻ của trẻ và dặn dò trẻ trước khi ra hoạt động. - Cô và trẻ cùng hát vận động theo nhạc bài: “Đêm trung thu”. Cô hướng trẻ đến đối tượng quan sát. <p>*Hoạt động 2: Nội dung chính</p> <p>*Quan sát</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ quan sát mâm ngũ quả và đàm thoại với trẻ: <ul style="list-style-type: none"> + Trong đêm trung thu các con sẽ được làm gì? + Con có biết đây là gì không? (Tạo bất ngờ cho trẻ). + Con hãy kể tên những thứ có trong mâm nào? + Con có biết bày mâm ngũ quả để làm gì không? + Khi ăn quả con phải làm gì?... <p>=>Cô tổng hợp, bổ sung lại các ý kiến; giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh khi ăn.</p> <p>*Trò chơi vận động: “Rồng rắn lên mây”.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, nói cách chơi, luật chơi và tổ chức chơi 2 lượt. <p>* Chơi tự do</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu các trò chơi, cho trẻ chọn chơi tùy theo sở thích của trẻ. Cô đảm bảo an toàn cho trẻ <p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét. Chuyển hoạt động. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe và trả lời. - Trẻ hát và vận động cùng cô. - Trẻ quan sát. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe và chơi. - Trẻ về các nhóm chơi. - Trẻ lắng nghe.

IV. Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần 4

V. Hoạt động chiều.

Bé bày mâm cỗ trung thu

1. Mục đích:

- Trẻ hiểu ý nghĩa của tết trung thu đó là tết tinh thần, đoàn viên, tinh thần sẻ chia, đoàn kết và nét đẹp của dân tộc Việt Nam.
- Trẻ được rèn luyện sự khéo léo, kiên nhẫn, óc sáng tạo qua việc tự tay làm con vật từ củ quả, sắp xếp mâm cỗ và khả năng làm việc nhóm.
- Hứng thú tham gia vào hoạt động cùng cô và các bạn.

2. Chuẩn bị:

- Video, hình ảnh mâm cỗ trung thu; khăn trải bàn; mẹt to; tấm; dao nhựa.
- Trao đổi với phụ huynh từ chiều hôm trước chuẩn bị cho trẻ một số loại hoa quả, bánh kẹo mang tới lớp: Bánh dẻo, bánh nướng, kẹo, bưởi, nải chuối, thanh long, quả hồng, táo, cam, nho...
- Nhạc bài hát: “Rước đèn tháng tám”.
- Bảng tên hoạt động “Bé bày mâm cỗ trung thu”.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Ôn định - gây hứng thú</p> <p>- Cô cho trẻ xem các hình ảnh về mâm cỗ trung thu khác nhau. Sau đó cô trò chuyện với trẻ:</p> <p>+ Đây là hình ảnh gì?</p> <p>+ Mâm cỗ trung thu gồm có những gì?...</p> <p>+ Sáng nay, bố mẹ đã chuẩn bị những gì cho con mang tới lớp?</p> <p>- Cô giới thiệu: Với những loại trái cây tươi ngon như bưởi, táo, dưa hấu, nho, cam... các loại bánh nướng, bánh dẻo mà bố mẹ các con đã chuẩn bị cho chúng mình. Hôm nay các con cùng nhau bày mâm cỗ trung thu thật đẹp !</p> <p>* Hoạt động quan sát - đàm thoại:</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát các loại quả và bánh kẹo trẻ đã mang tới lớp và hỏi trẻ:</p> <p>+ Đây là quả gì? (Cô gọi nhiều trẻ kể).</p> <p>+ Bánh này là bánh gì?</p> <p>+ Từ quả này con có thể trang trí thành con gì nhỉ?....</p> <p>* Trẻ thực hiện bày mâm cỗ trung thu:</p> <p>- Cô chia trẻ thành 3 nhóm, cho trẻ lấy đồ dùng thực hành làm các con vật từ hoa quả và sắp xếp mâm cỗ trung thu theo chủ đề (tinh thần, đoàn viên). Trong quá</p>	<p>- Trẻ xem hình ảnh.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ quan sát.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ chia nhóm và thực hiện.</p>

<p>trình trẻ làm cô quan sát hướng dẫn trẻ, nhắc trẻ đảm bảo an toàn.</p> <p>- Trưng bày và thuyết trình: Cô mời đại diện của nhóm giới thiệu về mâm cỗ của nhóm mình, nói lên thông điệp muốn gửi gắm.</p> <p>* Kết thúc.</p> <p>- Cô nhận xét hoạt động và cho trẻ chụp hình kỉ niệm cùng sản phẩm.</p> <p>- Cô và trẻ hát bài hát “Rước đèn tháng Tám” đi vòng quanh mâm cỗ trung thu kết thúc hoạt động.</p>	<p>- Trẻ trưng bày và thuyết trình sản phẩm</p> <p>.</p> <p>- Trẻ lắng nghe và chụp ảnh cùng sản phẩm.</p> <p>- Trẻ hát.</p>
---	--

VI. Đánh giá trẻ cuối ngày:

- Sĩ số trẻ:
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
-
-
-
-

Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

Biện pháp khắc phục:

=====//=====//=====

Thứ năm ngày 02 tháng 10 năm 2025

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, thể dục sáng:

- Đón trẻ: cô niềm nở đón trẻ vào lớp. Quan tâm nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Hướng dẫn trẻ tự cất ba lô, cởi và cất giày, dép đúng nơi quy định. Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ.
- Chơi: Nhắc trẻ vào lớp chọn góc chơi và cùng chơi với các bạn.
- Xem tranh ảnh và trò chuyện về đồ chơi, các hoạt động trong ngày tết Trung thu.
- Điểm danh trẻ.
- Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài hát “Chiếc đèn ông sao”.

II. Hoạt động học.

Đạy hát: Gác trăng - Nhạc và lời: Hoàng Văn Yến

Nghe hát: Chiếc đèn ông sao - Nhạc và lời Phạm Tuyên

Trò chơi: Nghe tiếng hát tìm đồ vật

Nội dung trọng tâm: Dạy hát

I. Mục đích - yêu cầu:

*Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, hiểu nội dung bài hát.
- Trẻ thuộc lời bài hát, hát đúng giai điệu bài hát.

* Kỹ năng :

- Rèn kỹ năng cảm thụ âm nhạc và hát đúng nhạc.

* Thái độ :

- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động.

2. Chuẩn bị:

- Nhạc không lời bài hát “Gác trăng”, “Chiếc đèn ông sao”, mũ chóp kín.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Ổn định tổ chức gây hứng thú:</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô đố trẻ: “Mùa gì đón ánh trăng rằm Rước đèn tháng tám chị Hằng xuống chơi?”- Mùa thu đến chúng mình lại được đón chú Cuội và chị Hằng xuống phá cỗ cùng chúng mình. <p>*Hoạt động 2: Dạy hát: Gác trăng.</p> <ul style="list-style-type: none">- Đến với giờ học âm nhạc ngày hôm nay cô con mình sẽ cùng đến với bài hát “Gác trăng” của nhạc sĩ Hoàng Văn Yến. Xin mời các con cùng lắng nghe.- Cô hát lần 1 cùng nhạc.+ Các con vừa nghe cô hát bài hát gì?+ Bài hát do nhạc sĩ nào sáng tác?- Cô hát lần 2: (Kết hợp động tác minh họa). Trò chuyện về nội dung, giai điệu của bài hát.+ Bài hát “Gác trăng” nói về niềm vui, niềm háo hức của các bạn nhỏ rủ nhau đi phá cỗ trong đêm trung thu có rất nhiều bánh kẹo ngon các bạn đã rủ chú bộ đội cùng đi nhưng chú còn bận làm nhiệm vụ canh gác để bảo vệ sự bình yên cho quê hương đất nước, giữ cho ánh trăng luôn tỏa sáng. Bài hát có giai điệu nhẹ nhàng, tình cảm. _- Cả lớp hát 4 - 5 lần.	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ lắng nghe và trả lời.- Trẻ lắng nghe.- Trẻ lắng nghe.- Trẻ chú ý nghe.- Trẻ trả lời.- Trẻ quan sát chú ý nghe.- Trẻ lắng nghe.-Trẻ hát.

<ul style="list-style-type: none"> - Cho tổ, nhóm, cá nhân trẻ hát. - Cô cho lần lượt các tổ 5, 4, 3 thi đua nhau . - Sửa sai cho trẻ, động viên khích lệ cho trẻ . - Cho cả lớp hát lại một lần. <p>*Nghe hát: “Chiếc đèn ông sao”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hát lần 1: Thể hiện nhí nhảnh theo lời bài hát, giới thiệu tên bài hát, tên tác giả. - Cô giảng nội dung: Bài hát kể về chú Cuội mãi đi chơi trăng đêm rằm để cho trâu ăn hết lúa. Rồi một ngày khi đang đùa vui cùng bè bạn chốn đồng quê. Cuội lại muốn lên cung trăng để chơi, lên đó không có đồ ăn, không có bạn để chơi. Cuội buồn quá nhớ quê nhà và Cuội khóc. - Lần 2: Cô cho trẻ nghe nhạc bài hát. - Lần 3: Cô hát và minh họa cho trẻ xem trẻ hưởng ứng cùng cô. <p>*Trò chơi: “Nghe tiếng hát tìm đồ vật”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Cô mời một trẻ lên đội mũ chóp kín, cô giấu đồ chơi ở phía sau các bạn dưới lớp. Khi nghe các bạn hát to, thì bạn đi bình thường, khi nghe các bạn hát nhỏ thì bạn đội mũ bỏ ra và đi tìm đồ vật. Nếu ai đoán sai phải nhảy lò cò <p>Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét. - Chuyển hoạt động. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát. - Trẻ thi đua. - Trẻ hát. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ chơi. - Trẻ lắng nghe.
---	---

III. Hoạt động ngoài trời

Quan sát: Đồ chơi trong ngày tết trung thu

Trò chơi vận động: Trời nắng, trời mưa.

Chơi tự do: Vẽ đồ chơi ngày tết Trung thu; Chơi với đồ chơi ngoài trời, chơi theo ý thích...

1. Mục đích yêu cầu:

- Trẻ biết được trong ngày tết trung thu thì có những loại đồ dùng đồ chơi gì.
- Trẻ sử dụng các loại đồ dùng, đồ chơi thành thạo.
- Trẻ hứng thú quan sát

2. Chuẩn bị:

- Nơi quan sát hợp lý.
- Đèn ông sao, đèn kéo quân, mũ sư tử.

- Phấn, đồ dùng đồ chơi đủ cho trẻ chơi.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Ổn định tổ chức, gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ và dặn dò trẻ trước khi ra hoạt động.- Cô cho trẻ hít thở không khí trong lành. <p>*Hoạt động 2: Nội dung chính</p> <p>*Quan sát</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cùng trẻ nhảy chân sáo hát bài “Thùng thình thùng thình” quanh sân trường:<ul style="list-style-type: none">+ Các con vừa hát bài hát gì? Bài hát nói về ngày gì?- Cô đưa đèn ông sao ra cho trẻ quan sát. Cô đàm thoại và đặt câu hỏi:<ul style="list-style-type: none">+ Đây là cái gì?+ Con nào biết gì về chiếc đèn ông sao hãy lên kể cho cô và các bạn nghe nào?+ Chiếc đèn ông sao có mấy cánh?+ Đồ chơi này dành cho ai?...- Tương tự với các loại đồ dùng, đồ chơi khác: mặt nạ, đèn kéo quân, sư tử”... <p>=> Cô tổng hợp lại và bổ sung những chi tiết trẻ nói còn thiếu. Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh và bảo vệ đồ chơi đồ dùng sạch đẹp...</p> <p>*Trò chơi vận động: “Trời nắng, trời mưa”</p> <ul style="list-style-type: none">- Trẻ làm các chú thỏ đi dạo chơi khi nào có tín hiệu của cô trời nắng rồi (hoặc trời mưa rồi) thì các chú thỏ chạy nhanh vào bóng mát. Chú thỏ nào chạy về chậm thì phải hát một bài. <p>*Chơi tự do</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô giới thiệu các loại đồ chơi cô đã chuẩn bị, cô cho trẻ chọn chơi theo ý thích của trẻ. Cô đảm bảo an toàn cho trẻ. <p>*Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô nhận xét. Chuyển hoạt động.	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ lắng nghe và trả lời.- Trẻ thực hiện- Trẻ hát và nhảy quanh sân trường.- Trẻ trả lời.- Trẻ quan sát và trả lời.- Trẻ quan sát và nêu nhận xét.- Trẻ lắng nghe.- Trẻ chơi hứng thú.- Trẻ chơi đoàn kết.- Trẻ lắng nghe.

IV. Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần 4

V. Hoạt động chiều.

Bé làm bánh trung thu

1. Mục đích:

- Trẻ biết tên gọi, hình dạng, thành phần, cách làm bánh nướng - bánh dẻo. Biết bánh nướng và bánh dẻo là loại bánh truyền thống có trong dịp tết Trung thu.
- Qua hoạt động làm bánh trẻ được hiểu hơn về tình yêu thương, lòng hiếu thảo, biết ý nghĩa của sự sum vầy, đoàn viên của tết Trung thu.
- Trẻ được rèn luyện sự khéo léo, kiên nhẫn, tỉ mỉ.
- Hứng thú tham gia vào hoạt động cùng cô và các bạn.

2. Chuẩn bị:

- Hộp quà có bánh nướng và bánh dẻo, nước đường, khuôn bánh, bột bánh, nhân bánh, khay đựng, găng tay.
- Cô và trẻ mặc tạp dề.
- Bảng tên hoạt động “Bé làm bánh trung thu”.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Ổn định - gây hứng thú</p> <p>- Cô tặng quà cho trẻ và cho trẻ khám phá món quà, trò chuyện với trẻ:</p> <p>+ Món quà cô tặng các con là gì?</p> <p>+ Bánh này có tên là gì?</p> <p>+ Bánh được làm bằng nguyên liệu nào?</p> <p>+ Ăn bánh có vị như thế nào?...</p> <p>- Cô giới thiệu: bánh nướng và bánh dẻo là loại bánh cổ truyền của Việt Nam - một trong những thức quà đặc trưng của ngày hội trăng rằm. Hôm nay các con cùng nhau làm bánh trung thu nhé!</p> <p>* Hoạt động quan sát - đàm thoại:</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát các nguyên liệu và đồ dùng làm bánh và hỏi trẻ:</p> <p>+ Đây là cái gì? (Cô gọi nhiều trẻ kể).</p> <p>- Cô giới thiệu nguyên liệu và đồ dùng để làm bánh nướng, bánh dẻo.</p> <p>- Cô hướng dẫn trẻ cách làm bánh.</p> <p>* Trẻ thực hiện làm bánh:</p> <p>- Cô chia trẻ thành 4 nhóm, cho trẻ lấy đồ dùng thực hành làm bánh. Trong quá trình trẻ làm cô quan sát</p>	<p>- Trẻ nhận quà và cùng khám phá món quà.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ quan sát.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ quan sát và lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chia nhóm và thực hiện.</p>

<p>hướng dẫn trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trưng bày: Cô cho trẻ trưng bày sản phẩm. - Cô hỏi trẻ: Con vừa làm bánh gì? Con sẽ tặng bánh này cho ai? * Kết thúc. - Cô nhận xét hoạt động và cho trẻ chụp hình kỉ niệm cùng sản phẩm. - Cô cho trẻ thu dọn đồ dùng cùng cô, vệ sinh tay sạch sẽ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trưng bày. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe và chụp ảnh cùng sản phẩm. - Trẻ thực hiện.
--	--

VI. Đánh giá trẻ cuối ngày:

- Sĩ số trẻ:
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
-
-
-
-
-

Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

Biện pháp khắc phục:

.....

=====//=====//=====

Thứ sáu ngày 03 tháng 10 năm 2025

I. Đón trẻ, chơi, điểm danh, thể dục sáng:

- Đón trẻ: cô niềm nở đón trẻ vào lớp. Quan tâm nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Hướng dẫn trẻ tự cất ba lô, cởi và cất giày, dép đúng nơi quy định. Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ.
- Chơi: Nhắc trẻ vào lớp chọn góc chơi và cùng chơi với các bạn.
- Xem tranh ảnh và trò chuyện về đồ chơi, các hoạt động trong ngày tết Trung thu.
- Điểm danh trẻ.
- Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài hát “Chiếc đèn ông sao”

II. Hoạt động học.

Ôn số lượng 1, 2, 3.

1. Mục đích - yêu cầu:

*** Kiến thức:**

- Trẻ nhận biết các nhóm đồ vật có số lượng 1, 2, 3.
- Biết tô trùng khít chữ số và tô màu không chừa ra ngoài.

*** Kỹ năng:**

- Trẻ nhận biết chính xác chữ số đã học.
- Biết tô màu đẹp và không chừa ra ngoài.

*** Thái độ:**

- Giáo dục trẻ biết hoàn thành sản phẩm.
- Biết cách cầm bút và tô màu tranh đẹp.

2. Chuẩn bị:

- Sách bé làm quen với toán, bút chì đen.
- Trông nhỏ để chơi trò chơi.
- Các nhóm đồ dùng có số lượng 1, 2, 3, thẻ chữ số 1, 2, 3.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Ổn định tổ chức, gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ hát bài “Ngày vui của bé”.- Trò chuyện với trẻ về ngày hội đến trường của bé.+ Các con đến trường, có rất nhiều đồ dùng đồ chơi, bạn nào giỏi kể cho các bạn nghe đó là những gì?+ Những đồ dùng đồ chơi đó để làm gì?- Xung quanh các con có rất nhiều nhóm đồ dùng đồ chơi các con xem đó là các nhóm đồ chơi gì và gắn số lượng tương ứng nhé! <p>Hoạt động 2: Chơi trò chơi.</p> <ul style="list-style-type: none">- Trò chơi “Ai nhanh tai hơn”: Cô vỗ tay (gõ trống) yêu cầu trẻ đếm và giơ chữ số tương ứng.- Cho trẻ chơi nhiều lần. <p>* Luyện tập:</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô gắn tranh hướng dẫn “Bé làm quen với Toán” bài chữ số 1, 2, 3. <p>Cô hướng dẫn cách tô và viết số 1, 2, 3</p> <p>Gọi tên các đồ dùng trong tranh, nói công dụng của đồ dùng, đếm số lượng đồ dùng trong từng khoanh tròn.</p> <p>Nói đồ vật trong khoanh tròn có cùng số lượng với chấm tròn.</p> <p>Cô hướng dẫn xong cho trẻ về chỗ thực hiện.</p>	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ hát.- Trẻ trả lời.- Trẻ trả lời.- Trẻ lắng nghe.- Trẻ chơi.- Trẻ quan sát, trả lời.- Trẻ quan sát và lắng nghe và thực hiện theo hướng dẫn của cô.

<p>Cô quan sát hướng dẫn thêm. Nhắc trẻ tư thế ngồi, cách cầm bút viết.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô quan sát hỗ trợ các bạn yếu. <p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét hoạt động, khuyến khích trẻ cất đồ dùng, vở viết. - Cô và trẻ hát múa: “Rước đèn trong đêm trăng”. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ hát múa.
---	--

III. Hoạt động ngoài trời

Quan sát: Thời tiết.

Trò chơi vận động: Dung dăng dung dẻ.

Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, chơi theo ý thích ...

1. Mục đích yêu cầu:

- Trẻ nhận biết nêu được đặc điểm thời tiết ngày hôm đó.
- Biết đặc điểm thời tiết mùa thu mát mẻ.
- Trẻ hào hứng quan sát và đoàn kết trong khi chơi.

2. Chuẩn bị:

- Nơi quan sát, đồ chơi ngoài trời, phấn.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Ổn định tổ chức, gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ, dặn dò trẻ trước khi ra hoạt động. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời.
<p>*Hoạt động 2: Nội dung chính</p> <p>*Quan sát</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hướng trẻ chú ý quan sát bầu trời, thời tiết, cô khéo léo gợi mở để trẻ quan sát, kể những điều trẻ biết về thời tiết, mây, nắng gió, cảnh vật cây cối... - Cô đàm thoại với trẻ: <ul style="list-style-type: none"> + Con thấy bầu trời thế nào? + Cây cối thế nào? + Bây giờ là mùa nào trong năm? + Thời tiết như thế nào? - Cô sửa sai, bổ sung cho trẻ nhận biết đúng về đặc điểm thời tiết ngày hôm đó. - Cô giáo dục trẻ yêu quý thiên nhiên, biết giữ gìn 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát. - Trẻ lắng nghe và trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chú ý lắng nghe.

<p>vệ bảo vệ sinh môi trường trong trường mầm non sạch sẽ.</p> <p>* Chơi vận động: “Dung dăng dung dề”</p> <p>- Cô cho trẻ đọc lời đồng dao: “Dung dăng dung dề”. Trẻ vừa đi vừa đọc, hết lời đồng dao trẻ ngồi xuống. Cô bao quát trẻ chơi an toàn, nhận xét.</p> <p>* Chơi tự do</p> <p>- Cô giới thiệu các trò chơi, cho trẻ chọn chơi tùy theo sở thích của trẻ. Cô đảm bảo an toàn cho trẻ, giúp trẻ chơi hiệu quả.</p> <p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét. Chuyển hoạt động.</p>	<p>- Trẻ chơi hứng thú.</p> <p>- Trẻ hứng thú chơi theo ý thích.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>
--	--

IV. Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần 4

V. Hoạt động chiều

Nêu gương cuối tuần

a. Mục đích

- Trẻ biết tự nhận xét hành vi, thói quen của bản thân trong tuần học.
- Rèn kỹ năng lắng nghe, mạnh dạn phát biểu trước tập thể.
- Trẻ biết khen ngợi bạn có hành vi tốt, học tập tích cực.
- Giáo dục tinh thần đoàn kết, thi đua, cố gắng rèn luyện để tuần sau tốt hơn.

b. Chuẩn bị

- Bảng “Bé ngoan” (có tên và ký hiệu của trẻ).
- Một số phần thưởng nhỏ: hoa giấy, thẻ bé ngoan, sticker.
- Nhạc vui tươi cho phần khởi động và kết thúc.
- Hình ảnh việc làm tốt của trẻ trong lớp.
- Ghế ngồi vòng tròn để dễ quan sát, thảo luận.

c. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Ổn định, gây hứng thú</p> <p>- Cho trẻ hát và vận động bài “<i>Hoa bé ngoan</i>”.</p> <p>+ Các con vừa hát bài hát gì?</p> <p>- Giới thiệu: Bài hát nói rằng khi các con ngoan sẽ trở thành hoa bé ngoan đấy. “Hôm nay là cuối tuần, chúng ta sẽ cùng nhau nêu gương để xem ai ngoan, ai đã làm tốt nhé!”.</p>	<p>Trẻ hát và vận động.</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p>
<p>2. Nêu gương</p> <p>Các con ơi để trở thành bé ngoan không những các con phải ngoan mà các con còn phải làm được nhiều</p>	<p>Trẻ lắng nghe.</p>

.....
Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

Biện pháp khắc phục:

=====//=====//=====
GIÁO VIÊN XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Phạm Thị Vân

Phạm Thị Duyên

Xuân Trường, ngày tháng năm 2025

KÝ DUYỆT CỦA PHÓ HIỆU TRƯỞNG

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....